



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

Virginia 22043

22205-0635

1 - E-mail:

Nguyễn Quan Sang, Ủy viên
không quân.

- cai tạo 18 tháng

- tù nghiệp ở USA Lackland (Tex)

8 năm 1998

Vin Truoi phoip van.

Tại Anh ai ở
Nguyễn Quan Sang

HỘI ĐC
Board

KHUC M
NGUYEN
NGUYEN
NGUYEN
HUỆP LO
TRUONG
TRAN KI
NGUYEN

BAN CHẤP HÀNH T.U.

Executive Board

KHUC MINH THO

President

NGUYEN QUYNH GIAO

Vice President

NGUYEN VAN GIOI

Secretary General

TRUONG THI LANG ANH

Treasurer

NGUYEN THI KHEN

Deputy Treasurer

CỔ VẤN ĐOÀN

Advisory Committee

HUỆP LOWMAN

NGUYEN XUÂN LAN

TRAN KIM DUNG

Hội chúng tôi có nhận thư của Ông/Bà ngày 20.6.98, về việc:

Sin Tai xet hoi so cua O. Nguyễn Quan Sang

Để tiện cứu xét, xin Ông/Bà:

- Gửi gấp cho chúng tôi những giấy tờ cần thiết sau đây:

- bản sao giấy ra tù
- chứng chỉ tù nghiệp tại USA
- giấy từ chối của ODP Bangkok
- ứng tất các giấy tờ cần thiết chứng minh di cư tiến nưc.

- Hoặc liên lạc với chúng tôi qua điện thoại số:

vào ngày Chủ Nhật từ 3 - 5 giờ chiều (giờ Miền Đông Hoa Kỳ) - hoặc

ngày Thứ 9 của 9 giờ tối, xin gửi đi message với nội dung thư hỏi về long distance.

- xin để nguyên
phong bì hồ sơ bỏ thư.

Kính chào Ông/Bà,

Khúc Minh Thơ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

7813 Marthas Lane - Falls Church, Virginia 22043

P.O. Box 5435, Arlington, VA 22205-0635

Telephone:

- Fax: (

- E-mail:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRƯƠNG THỊ LANG ANH
TRẦN KIM DUNG
NGUYỄN THỊ KIÊN

BAN CHẤP HÀNH T.Ư.

Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRƯƠNG THỊ LANG ANH
Treasurer
NGUYỄN THỊ KIÊN
Deputy Treasurer

CỐ VẤN ĐOÀN

Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN KIM DUNG

Falls Church, ngày 9 tháng 8 năm 1998

Trích yếu: v/v của út hồ sơ xin trị đình cư ở
lưu ký của Đ. Nguyễn Quỳnh Giao

Thưa Ông/Bà:

Hội chúng tôi có nhận thư của Ông/Bà ngày 20.6.98, về việc:

xin tài trợ hồ sơ của Đ. Nguyễn Quỳnh
Giao

Để tiện cứu xét, xin Ông/Bà:

- Gửi gắp cho chúng tôi những giấy tờ cần thiết sau đây:

- bản sao giấy ra tù
- chứng chỉ thụ hưởng tại USA
- giấy tờ cho của ODP Bangkok
- ứng tất các giấy tờ cần thiết chứng
minh diện tích nộp thuế.

- Hoặc liên lạc với chúng tôi qua điện thoại số: vào
ngày **Chủ Nhật từ 3 - 5 giờ chiều** (giờ Miền Đông Hoa Kỳ) - ? giờ

ngày chúng sau 9 giờ tối, xin gửi đi message in
lời nhờ thư trả lời long distance.

- xin đề nghị
phong bì hồ sơ bổ túc.

Kính chào Ông/Bà,

Khúc Minh Thơ

Saigon, Vietnam, December 4th, 1994

Respectfully to : THE DIRECTOR

OF THE US ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
127 South Sathorn Road
YANNAWA DISTRICT
BANGKOK IOI20 - THAILAND

Dear Sir :

According to the conditions as fixed by the HO Program of the US, I :

- Have undergone the re-education for 18 months,
- Have studied abroad in the U.S.A. for the Aircraft Maintenance Officer Course
- Have obtained the notice No. 266/XC, Hanoi 13/Aug.91 and Passports.

In order to complete my file, My poor family had to borrow the money and complied with necessary formalities regarding the HO program. At present, the category HO34 has passed by, but I was not yet convened for an interview.

I make bold to beg to solicit your generous consideration of my case and approval to grant me such a favor.

I shall be deeply grateful to your for ever.

The petitioner,

NGUYEN QUAN SANG

Add: 302/2 - Ap 2 - Xa Phu An Hoa
Huyen Chau Thanh - Ben Tre -
Vietnam

HO. 34

CUOC PHI Montant de l'attribution 17-2000	Dán nhãn BD - 20 nay BD - 20 phụ Etiquette du reg BD 20 ou BD 20 phụ	Nature G Valeur 034
NGƯỜI NHẬN Destinataire U.S. ODP 127 South Sathorn Road Yannawa District Bangkok 10120 Thailand	Lãnh hoa giao ngân Centre remboursement	Trong lượng - Poids
TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN Office Général des Postes et Télécommuni- cations du Việt Nam	PHIẾU GỬI BƯU PHẨM GHI SỐ CÓ HAY KHÔNG CÓ KHAI GIẢ Fiche de dépôt d'un envoi recommandé ou avec valeur déclarée	
BD.32	Chức vụ của người gửi Chức vụ của người nhận	3/4/95 -

CUOC PHI Montant de l'attribution 36.300	Dán nhãn BD - 20 nay BD - 20 phụ Etiquette du reg BD 20 ou BD 20 phụ	Nature G Valeur 217
NGƯỜI NHẬN Destinataire U.S. ODP 127 South Sathorn Road Yannawa District Bangkok 10120 Thailand	Lãnh hoa giao ngân Centre remboursement	Trong lượng - Poids
TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN Office Général des Postes et Télécommuni- cations du Việt Nam	PHIẾU GỬI BƯU PHẨM GHI SỐ CÓ HAY KHÔNG CÓ KHAI GIẢ Fiche de dépôt d'un envoi recommandé ou avec valeur déclarée	
BD.32	Chức vụ của người gửi Chức vụ của người nhận	4-12-94

H3H-22

110714

HC17

6.720

H: 22.8

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 266.../XC

GIẤY BÁO TIN

Kính gửi: Ông Nguyễn Văn Sang.

Hiện ở: 302.../Đ. Ấp.../P. Thủ Đức, H. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

1/ Chúng tôi đồng ý cho... Ông... cùng... 05... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp... 06... hộ chiếu cho gia đình, số:

.....
..... 44448... đến... 44458.../21.12.91.....
.....
..... (Ông...).....
.....
.....

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số... H.03.4... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để... Ông... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày... 13... tháng... 8 / 199... 4.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Lê Thị Quyên

Saigon, Vietnam, December 4th, 1994

Respectfully to : THE DIRECTOR
OF THE US ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
127 South Sathorn Road
YANNAWA DISTRICT
BANGKOK 10120 - THAILAND

Dear Sir :

According to the conditions as fixed by the HO Program of the US, I :

- Have undergone the re-education for 18 months,
- Have studied abroad in the U.S.A. for the Aircraft Maintenance Officer Course
- Have obtained the notice No. 266/XC, Hanoi 13/Aug.91 and Passports.

In order to complete my file, My poor family had to borrow the money and complied with necessary formalities regarding the HO program. At present, the category HO34 has passed by, but I was not yet convened for an interview.

I make bold to beg to solicit your generous consideration of my case and approval to grant me such a favor.

I shall be deeply grateful to your for ever.

The petitioner,

NGUYEN QUAN SANG

Add: 102/2 - Ap 2 - Xa Phu An Hoa
Huyen Chau Thanh - Ben Tre -
Vietnam

HO. 34

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 320631572

Họ tên NGUYỄN-QUAN-SÁNG

Sinh ngày 20-06-1928

Nguyên quán Xã Đa Phước Hội

Huyện Mỹ Tho, T. Bến Tre

Nơi thường trú Xã Phú An Hòa

H. Châu Thành, T. Bến Tre



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
 		NGÓN TRỎ TRÁI	ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH
			Sẹo chàm cách 1,6cm trước đầu mắt trái.
		NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 01 tháng 07 năm 1983 KẾ GIẢM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>Đinh Quang Ngọc</i>

29 tháng 7 năm 1983

CHỖ TỰ CHỌN



Trần Văn Chính

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này đi lại tự do và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 44448 / 9109

2

Họ và tên / Full name

NGUYỄN QUAN SÁNG

Ngày sinh / Date of birth

1928

Nơi sinh / Place of birth

Sơn Tây

Chỗ ở / Domicile

Sơn Tây

Nghề nghiệp / Occupation

/

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác

Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Nguyễn Quan Sáng

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08-8-1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

CÁC K

Cấp tại Hà Nội ngày 08 tháng 8 năm 1991

Issued at

on



5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

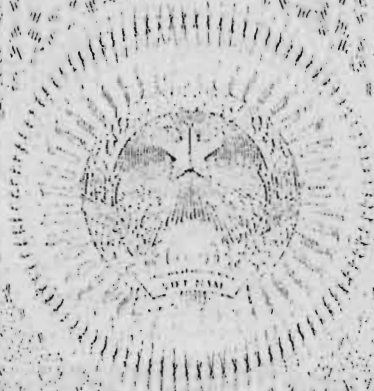
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

3

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

44448 XI

Nguyễn Quang Sang

Kính gửi

08-02-1992

08-08-1991

Kính gửi

Kính gửi

Kính gửi

Kính gửi

Kính gửi

Kính gửi

Kính gửi

Kính gửi

Kính gửi

Kính gửi

Kính gửi

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi Nguyễn Quang Sung
(ODP applicant/Tên người đăng đơn)

IV# 1 #3422

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:
- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐ _____

Nguyen Y. Bui
Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

INS	INTERVIEW TEAM
13 JUL 1995	
Date/Ngày	

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ dịnh kèm).
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ THUYỀN THỊ XUÂN MAI
Số nhà 302
Đường phố, ấp II
Phường, xã, thị trấn Phước An Hòa
Huyện, thị xã, Châu Thành

Ngày 13 tháng 7 năm 94
P. Trưởng Công an T. Châu Thành

SỐ 09341

Mẫu số NK3a

CHỦ HỘ

1

- Họ và tên THUYỀN THỊ XUÂN MAI
- Bí danh (Tên thường gọi) không
- Ngày tháng năm sinh 07/15/1926 Nam, Nữ Nữ
- Nơi sinh CMO Cây - Bến Tre
- Nguyên quán phước an hòa Châu Thành Bến Tre
- Dân tộc Kinh Tôn giáo không
- Nghề nghiệp Làm vườn
- Nơi làm việc phước an hòa
- Giấy CMND số 320.461.908
- Ngày cấp 5/10/1979 Nơi cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 1977
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến phường 3 Thị xã Bến Tre

Ngày 13 tháng 7 năm 94
P. Trưởng Công an T. Châu Thành

Chuyển đi ngày
Nơi chuyển đến
Lý do khác

Trưởng Công an

- Họ và tên: NGUYỄN QUAN SÁNG
 - Bí danh (Tên thường gọi): Mến
 - Ngày tháng năm sinh: 20/6/1928 Nam/Nữ: Nam
 - Nơi sinh:
 - Nguyên quán: Xã Phước Hải, Mỏ Cày, Bến Tre
 - Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không
 - Nghề nghiệp: Làm vườn
 - Nơi làm việc: phủ an Hòa
 - Giấy CMND số: 320.631.572
 - Ngày cấp: 01/01/1983 Nơi cấp:
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú: 1977
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến: phường 3
Thị xã Bến Tre

Ngày: 12 tháng 7 năm 94

1 Trưởng Công an Thị xã Bến Tre

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

Trưởng Công an

- Họ và tên: NGUYỄN MINH ĐỂ
 - Bí danh (Tên thường gọi): Minh
 - Ngày tháng năm sinh: 02/2/1961 Nam/Nữ: Nam
 - Nơi sinh:
 - Nguyên quán: Quận I Thành phố HCM
 - Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không
 - Nghề nghiệp: Làm vườn
 - Nơi làm việc: phủ an Hòa
 - Giấy CMND số: 320.461.917
 - Ngày cấp: 11/10/1979 Nơi cấp:
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú: 1977
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến: phường 3
Thị xã Bến Tre

Ngày: 12 tháng 7 năm 94

1 Trưởng Công an Thị xã Bến Tre

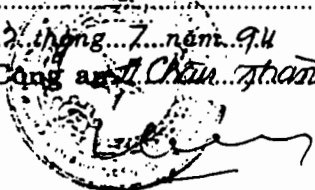
Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

Trưởng Công an

- Họ và tên NGUYỄN QUANG ĐẾ
 - Bí danh (Tên thường gọi) Quang
 - Ngày tháng năm sinh 09/5/1963 Nam, Nữ Nam
 - Nơi sinh
 - Nguyên quán Quận I Thành phố HCM
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Không
 - Nghề nghiệp Làm vườn
 - Nơi làm việc phủ an Hòa
 - Giấy CMND số 320.461.906
 - Ngày cấp 11.10.1979 Nơi cấp
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 1977
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến phường 3
Thị xã Bến Tre

Ngày 12 tháng 7 năm 94

1 Trưởng Công an Châu Thành



Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

Trưởng Công an

- Họ và tên NGUYỄN NHỰT ĐẾ
 - Bí danh (Tên thường gọi) Nhật
 - Ngày tháng năm sinh 02/10/1974 Nam, Nữ Nam
 - Nơi sinh
 - Nguyên quán phường III Thị xã Bến Tre
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Không
 - Nghề nghiệp Làm vườn
 - Nơi làm việc phủ an Hòa
 - Giấy CMND số 320.819.986
 - Ngày cấp 30/3/1989 Nơi cấp
 - Ngày tháng năm đăng ký thường trú 1977
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến phường 3
Thị xã Bến Tre

Ngày 13 tháng 7 năm 94

1 Trưởng Công an Châu Thành



Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

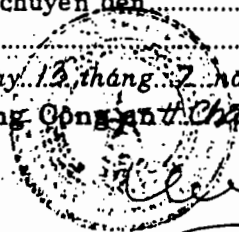
Trưởng Công an

UBND Châu Thành Bình

- Họ và tên..... NGUYỄN HOÀNG ĐẾ
- Bí danh (Tên thường gọi)..... HOANG
- Ngày tháng năm sinh 25/10/1958 Nam, Nữ Nam
- Nơi sinh.....
- Nguyên quán..... phường 3 Chi xã Bến Tre
- Dân tộc..... Ninh Tôn giáo..... không
- Nghề nghiệp..... Làm vườn
- Nơi làm việc..... phủ an Hòa
- Giấy CMND số..... 320.073.162
- Ngày cấp..... 9/3/1978 Nơi cấp.....
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú..... 1990
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến.....

Ngày 13 tháng 7 năm 90.

P. Trưởng Công an TP. Châu Thành



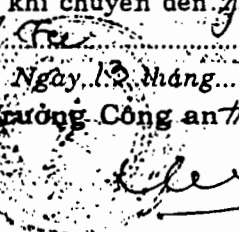
Chuyến đi ngày.....
 Nơi chuyển đến.....
 Lý do khác.....

Trưởng Công an

- Họ và tên..... ĐỖ THỊ DẠCH THIỆT
- Bí danh (Tên thường gọi)..... không
- Ngày tháng năm sinh 01/01/1960 Nam, Nữ Nữ
- Nơi sinh..... Bà Rịa - Bến Tre
- Nguyên quán..... phường 5 Chi xã Bến Tre
- Dân tộc..... Ninh Tôn giáo..... không
- Nghề nghiệp..... Làm vườn
- Nơi làm việc..... phủ an Hòa
- Giấy CMND số..... 320.007.802
- Ngày cấp..... 22/3/1978 Nơi cấp.....
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú..... 1991
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến..... phường 5
Chi xã Bến Tre

Ngày 13 tháng 7 năm 90.

P. Trưởng Công an TP. Châu Thành



Chuyến đi ngày.....
 Nơi chuyển đến.....
 Lý do khác.....

Trưởng Công an

- Họ và tên NGUYỄN HOÀNG THANH DI
- Bí danh (Tên thường gọi) Không
- Ngày tháng năm sinh 25/11/1992 Nam.Nữ Nam
- Nơi sinh Cộng xã Bắc Tr
- Nguyên quán phù an Hòa Châu thành Bắc Tr
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Không
- Nghề nghiệp Làm vườn
- Nơi làm việc phù an Hòa
- Giấy CMND số 23264811020A
- Ngày cấp 09/3/1978 Nơi cấp ĐA ĐANG KÝ
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 1994
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến phường 8
- Cộng xã Bắc Tr

Ngày 12 tháng 7 năm 94
 P. Trưởng Công an Châu Thành

Nguyễn Hoàng Tiến

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

Trưởng Công an

- Họ và tên
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh Nam.Nữ
- Nơi sinh
- Nguyên quán
- Dân tộc Tôn giáo
- Nghề nghiệp
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp Nơi cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm
 Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Lý do khác

Trưởng Công an

HEADQUARTERS
UNITED STATES MILITARY ASSISTANCE COMMAND, VIETNAM
APO San Francisco 96222

MACAG
LETTER ORDER
NUMBER 12-1914

30 December 1968

SUBJECT: Invitational Travel Order 145-68 (Project VS 69-1-7)

TH UY(2LT) Tran Van PHAN 52/600.087 (Tng#9283VS, ECL48/22Oct68, Ln76)
TH UY(2LT) Nguyen Quan SANG 48/600.001(Tng#9284VS, ECL58/11Nov68, Ln77)

1. The Secretary of the United States Air Force authorizes and invites you to proceed on or about 15 Jan 69 from your present duty station in the Republic of Vietnam to the station indicated below, reporting not later than 17 Jan 69 to the Language School, Building 7530, to attend:

<u>COURSE</u>	<u>LOCATION</u>	<u>DURATION</u>	<u>CLASS STARTS</u>
English Language Course WSCN 7179L, Item D177009	Lackland AFB, Tex	12 Weeks	22 Jan 69

2. Subsequent to Item D177009 the following training will be accomplished:

<u>COURSE</u>	<u>LOCATION</u>	<u>DURATION</u>	<u>CLASS STARTS</u>
Acft Maint Off WSCN 7179A, Item D141019	Chanute AFB, Ill	30 Weeks	23 Apr 69

3. Security clearances have been obtained from the Vietnamese Government. US security screening has been accomplished. This assignment is not related to equipment being furnished your government by the US, but is connected with the US MAP. You will obtain necessary and proper documentation required for each foreign country included in the itinerary.

4. All costs incident to this training are chargeable to accounting classification: 1 Jul 68 through 30 Jun 69: 5793400 309 6415 134950 407 408 409 454 462 525003 CIC 14 964 1349 525003. Finance officers making payment on these orders will forward copies of paid vouchers to ATC (ATAAF-R). Living allowance will be as authorized by AFM 60-29. You will possess necessary funds in US dollars for expenses incurred prior to receipt of living allowance. Advance payment of living allowance is not authorized.

5. Students country does not authorize dependents to accompany or join him, nor will dependents be transported or maintained at MAP or USAF expense.

6. Travel by military or commercial aircraft, commercial rail, bus or ship is authorized. Your baggage allowance is 100 lbs or five pieces of baggage, including excess. In addition, 50 lbs of instructional material is authorized to be shipped via surface transportation from your last training location. Upon arrival at Travis AFB you will report to the air Force

MACAG LO NUMBER 12-1511, 30 Aug 68

Traffic Coordinating Officer for processing and further transportation. The carrying of explosives aboard aircraft in personal baggage is prohibited. You are not authorized by your Government to purchase an automobile or to travel by privately owned conveyance. You are not authorized delay enroute from your last CONUS training location to the POE/PAE nor may Hq ATC authorize delay enroute outside the CONUS upon completion of training.

7. You are advised that the US Government is absolved from any blame or financial responsibility for injuries received by you or for personal or property damage claims resulting from your actions.

8. Prior to departing Vietnam you will provide yourself with an adequate supply of uniforms.

9. In case of death, injury or serious illness, Air Force Advisory Group (PTR), APO San Francisco 96307, will be included as info addressee on all casualty messages. Training materials accrued in the US will also be sent to this address. Your mail will be addressed to show your name, grade and the name and location of the Air Force Base to which you are assigned.

10. Medical certification required by AFM 50-29 has been received from the Vietnamese Government. US Public Health Service Immunization requirements will be met. A chest X-ray and an International Certificate of Immunization will be handcarried and will be immediately available at the port. The typhoid-paratyphoid immunizations required by the USAF will be obtained at AF medical facilities.

11. Authority: ATC MSG ATKMA-O 241625Z JUL 68 and AFM 50-29.

FOR THE COMMANDER



ARDEN N. WISLER
Major, USAF
Asst AG

DISTRIBUTION:

40-Ea Indiv
15-VNAF
10-Lackland AFB
Chanute AFB
5-ATCO Travis AFB
US Embassy (CONS SEC)
2-HQ USAF (AFSMSB)
HQ USAF (AFNIC)
HQ COM USAF (POP)
1100 ABWG
1100 ABWG (DCP-CC)
ATC (ATXPR-M)
ATC (ATAAF-R)

1-VN Air Attache
CINCPAC
MACAG-AO

English Language School



Defense Language Institute

Be it known that

2LT NGUYEN QUAN SANG (VIETNAM)

has successfully completed the

AMERICAN LANGUAGE COURSE

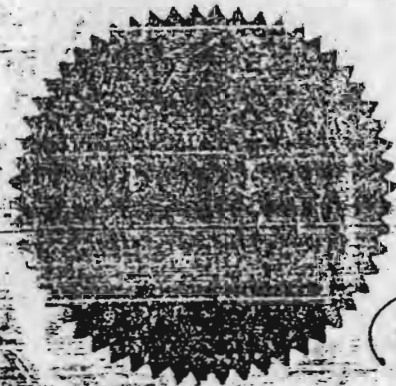
at this institution and by authority of the
Department of Defense
is awarded this

Diploma

Given at Lackland Air Force Base, Texas this 5 day of MARCH 19 69

John P. Devine
Director of Instruction

[Signature]
Commandant



Lieut. Sang:

Good luck and best
wishes. May you
enjoy many successes.

H. L. Heatly
255 Futuro Dr.
San Antonio, Tex
78213



UNITED STATES AIR FORCE



Certifies that

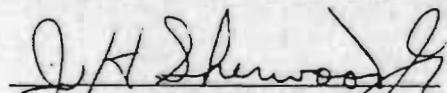
2D LT NGUYEN QUAN SANG

has successfully completed the
AIRCRAFT MAINTENANCE OFFICER COURSE, 30CPR1341, PDS CODE ACW (900 HOURS)

Conducted by 3345 Technical School, Chanute Air Force Base, Illinois

and is herewith awarded this

CERTIFICATE of TRAINING



J. H. SHERWOOD JR, Colonel, USAF
Commander, 3345th Technical School



7 October 1969

Date

FOREIGN TRAINEE'S PERFORMANCE RECORD		DATE
INSTRUCTIONS Prepare form in 3 copies and submit 2 to Base Foreign Training Office.		7 OCT 69
TRAINEE (Grade, First Name - Middle Initial - Last Name) 2nd LT Nguyen Quan SANG		COUNTRY VIET NAM
COURSE TITLE AND NUMBER AIRCRAFT MAINT. OFFICER 30B A4351		CLASS STARTING DATE 17 Sept 69
		BLOCK NR AND GRADE MPS1000 (88)
MILITARY BEHAVIOR	How will Trainee accept authority and conform to standards of military behavior	☒ Excellent ☐ Good ☐ Dislikes Authority
MILITARY APPEARANCE	Neatness in person and dress	☒ Wears his uniform with great pride ☐ Minimum acceptable ☐ Good (Neat and correct at all times) ☐ Unacceptable (Uniform dirty, seldom cleaned; seldom gets hair cut; no shoe shine)
ADAPTABILITY	In learning new lessons; he	☒ Learns first time ☐ Must be followed up ☐ Learns normally ☐ Grasps things slowly
ATTITUDE	He cooperates	☒ Willingly ☐ Reluctantly ☐ After argument
ENGLISH	Comprehension is	☒ Excellent ☐ Good ☐ Fair ☐ Poor
RELIABILITY	Consider Trainee's reliability in meeting his responsibility	☒ Dependable, Conscientious ☐ Needs close supervision ☐ Needs normal supervision ☐ Distinctly unreliable
LEADERSHIP	Consider Trainee's ability for leadership	☒ Excellent, natural leader ☐ Not observed ☐ Takes lead if prompted ☐ Shows no qualities for leadership
WORK QUALITY	His work is	☒ Excellent ☐ Good ☐ Minimum acceptable ☐ Unacceptable
WORK QUANTITY	His work is	☒ Excellent ☐ Good ☐ Acceptable ☐ Deficient
IN STUDY	He needs help	☒ Never ☐ Seldom ☐ Frequently ☐ Constantly
ABSENCE	He is	☒ Never absent ☐ Seldom absent ☐ Frequently absent with no excuse
TARDINESS	He is	☒ Punctual ☐ Not punctual
INSTRUCTOR'S COMMENTS	ANY COMMENTS FOR OUTSTANDING OR INADEQUATE PERFORMANCE (Show idiosyncracies, interest in other people, talkativeness, boasting of his own accomplishment) LT SANG WAS A VERY GOOD STUDENT WITH EXCEPTIONAL LEARNING ABILITY. HE IS AN OUTSTANDING EXAMPLE OF HIS AIR FORCE AND HIS COUNTRY. IT WAS A PLEASURE TO HAVE LT SANG IN CLASS. (Use reverse side and/or additional pages if necessary)	
FIELD TRIPS	(List any field trips made by your department throughout the course)	
INSTRUCTOR (Print Grade, Last Name, First Name & Middle Initial)		SIGNATURE OF INSTRUCTOR
1st LT MITCHELL, DAVID G.		David G. Mitchell

Department of the Air Force



CERTIFICATE OF TRAINING

This is to certify that

Tai Hong SI NGUYEN QUAN SAN

has satisfactorily completed the

H-19 MAINTENANCE SUPERVISOR COURSE

Given by

31st AIR RESCUE SQUADRON (MATS), CLARK AIR BASE, APO 74

Joe B. Arwood
JOE B. ARWOOD, Capt., USAF, Maintenance Officer

Felix G. Brenner
FELIX G. BRENNER
Lt. Col., USAF
Commander

UNITED STATES AIR FORCE

Certifies that

NGUYEN - JUN - DANG

1971

has successfully completed the

U H - 1 H Job Performance Aid (JPA) Training

and is herewith awarded this

CERTIFICATE of TRAINING

Donald K. Decker

Instructor

1-10-71

[Signature]

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM.

Số: 112... / QĐ.

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách Mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

- Xét tình thần học tập cải tạo của Nguyễn Quan Sang nguyên là Đan uy ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

- Xét đơn xin bảo lãnh của NB. Huỳnh Thị Xuân Mai ĐS. Lê Văn Quyết đối với sĩ quan ngụy có tên nói trên. Khu 3, thị xã Bến Tre

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cho: Nguyễn Quan Sang nguyên là: Đan uy ngụy quân được tạm ngừng quản huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2: Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Anh Sang phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là: Một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3: Phòng quản huấn quân khu. Trại quản huấn: 675 và đường sự chiểu quyết định thi hành.

Ngày 25 tháng 12 năm 1976

TUQ/ Bộ Tư Lệnh Quân Khu 9.

Thủ Trưởng Cục Chính Trị.

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN HUẤN



Trung Tá BÙI-THÀNH-NGÔN

CHỈ CHÚ:

- Giấy này không có giá trị đi đường.

- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

Quyết định này, làm thành 4 bản:

1- Phòng quản huấn quân khu lưu.

1- Trại quản huấn.

1- Ủy ban nhân dân Xã, phường, cơ quan.

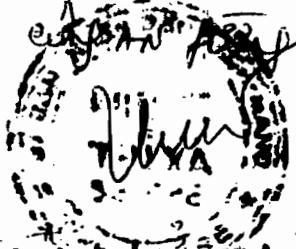
1- Đường sự.

Chứng nhận

Anh: Nguyễn Văn Sơn có tên trên biên dịch
Đoàn công AN phường 3 và mi ở địa hợp tác xã
Tay được nhà tài trợ về lịch sử tại Sở:
88 Lê Văn Duyệt nhóm 3 phường 3 và mi
Còn quản chế (01 năm) và cũng thật sự

phương 3 ngày 21 tháng 01/77

T.M. đến ~~địa~~ ~~phường 3 và mi~~


Trên đây là

Ban chỉ-huy.

Đ. 675

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số 57/CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên:

Nguyễn Xuân Sang

tuổi:

Sanh quán:

ở nhà - Bến Tre.

Nơi về ngụ:

ở 59 Lê Văn Việt Tp. Hồ Chí Minh.

Nguyên là:

Đoàn ruy.

trong

quân đội nguy quyền Sài.gòn.

Đã theo học lớp quân huấn 12 tháng, kể từ ngày.

6/75

đến ngày:

1/77

Nay anh "hoặc" chị được về sum họp
với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
lành ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách-Mạng địa phương
bết sức giúp đỡ anh "hoặc" chị:
phấn đấu tốt.

Nhân dạng:

- Cao ln, 55

- Dấu vết đặc biệt: *Tổn thương*

ở mắt trái phải

Ngày 6 tháng 7 năm 1977

Ban chỉ-huy Đ. 675



Nguyễn Xuân Sang

**NHỮNG ĐIỀU QUY-ĐỊNH CHO
NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY.**

- 1- Phải tuân theo luật-lệ, chế độ quy-định của chính-quyền cách-mạng.
- 2- Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán-bộ cơ-sở.
- 3- Giấy này không thay thế cho giấy thông-hành, ở đâu phải xin giấy phép của chính-quyền địa-phương.
- 4- Không được cho người khác mượn giấy chứng nhận này.
Nếu làm mất phải báo-cáo với cơ-quan an-ninh nơi mất và Chính-quyền nơi cấp giấy chứng nhận.
- 5- Khi Ủy-ban nhân-dân cách-mạng báo gọi thì phải đến đúng hạn.

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

Số: 8190 /XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 6 năm 1995

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: Cục hồ. sơ. an. ninh. bộ. nội. vụ.
- Xét đơn đề nghị ngày 31/5/95 của ông, bà Nguyễn. quan. Sang

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, bà....NGUYỄN...QUAN...SANG.....

Sinh ngày.....1928.....

Nơi sinh.....Bến tre.....

Trú quán 302/2 ấp Thủ. Ngãi. Thủ an Hòa. - Châu thành. - Bến tre

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ.....Đại. úy.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 10 tháng 5 năm 1975.....

đến ngày 25 tháng 12 năm 1976

- Lý do học tập cải tạo...Đi. quan. chế. độ. cũ.....

T/C CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH



THIỀU TÀI: Đàm Văn Quý

BIÊN NHẬN số: 35

Nhận của
Về khoản

Ng: quau Sang

01 xr

Ngày nhận

Giá tiền

50.000 đ

Ngày giao

Đưa trước

Còn lại

Ngày

6 tháng

6 năm 1995

KHIA H KANG

NGƯỜI NHẬN TIỀN

lc. M.P

XIN LƯU Ý: Biên nhận này có giá trị trong 1 tháng.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
BẾN TRE

SỐ: 255 / QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 04 tháng 6 năm 1981

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

"Về việc giải chế cho số đối tượng hết thời
gian quan chế tại địa phương".

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào thông tư số 220/TTg ngày 14/4/1978 của Thủ
tướng Chính phủ về việc xét tha, gia hạn quan chế số đối
tượng tù, tập trung cải tạo tha về ở các địa phương.

Căn cứ vào sắc lệnh số 175/SL ngày 18/2/1953 của Chủ
tịch nước.

- Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân huyện Châu Thành,
- Xét đề nghị của Công an tỉnh Bến Tre,
- Xét về thái độ cải tạo của anh: NGUYỄN-QUANG-SÁNG,
- Cấp bậc: Đại úy, Chức vụ: Trưởng phòng Bảo trì, sắc
lệnh: Không Quan.

Nguyên quán xã: Phú An Hoà, huyện Châu Thành, Tỉnh
Bến Tre.

Đã chấp hành nghiêm chỉnh lệnh quản chế cải tạo lao
động và mọi điều qui định của địa phương,

QUYẾT ĐỊNH

Điều I: - Nay giải chế cho anh: NGUYỄN-QUANG-SÁNG
Sinh năm 1928, Hiện thường trú xã: Phú An Hoà ,
huyện : Châu Thành, tỉnh: Bến Tre.

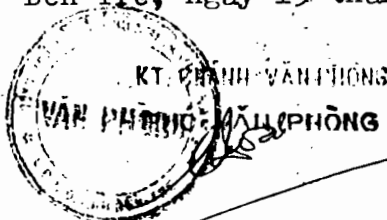
Điều II: - Anh Nguyễn-Quang-Sáng kể từ nay được hưởng quyền
lợi nghĩa vụ của một công dân nước Cộng hoà Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam.

Điều III: - Các đồng chí Chánh Văn Phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh,
Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Châu Thành và Anh :
Nguyễn-Quang-Sáng,

Theo chức năng chịu trách nhiệm thi hành quyết
định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH
(Đã ký và đóng dấu)
LÊ-MINH-ĐÀO

SAO Y BẢN CHÍNH
Bến Tre, ngày 15 tháng 10 năm 1990



Nguyễn Văn Hoài

U - V U V A N - T H U

VIET NAM CONG HOA
BO QUOC PHONG
BO TONG THAM MUU QLVNCH
KHONG QUAN
BO TU LIENH
NHAN VIEN
PHONG TONG QUAN TRI

TRICH YEU : v/v Bo nhien Si-Quan

So : 3.091/TTM/KQ/NV/TQT/TCBN/K.

THAM CHIEU :

Ke tu ngay 1 thang 4 nam 1973, cac Si-Quan duoi day
thuoc Su-Doan 4 Khong-Quan duoc du gin nhung chuc-vu nhu sau tai :

- Khong-Doan 40 Bao-Toan va Tiep-Lieu :

- Dai-Uy NC (HD) NGUYEN QUAN SANG
So quan 48/600.001 - Chi-So 43.44

Truong-Phong Kiem-Soat Bao-Toan

NOL NHAN :

KBC 3011 ngay 10.7.1973
Trung-Tuong TRAN-VAN-MINH
Tu-Lenh Khong*quan
(ky ten dong dau)

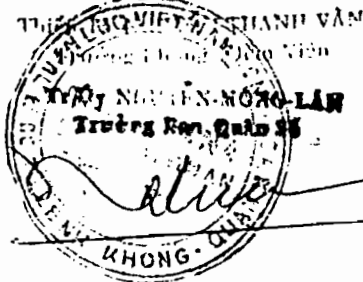
/ K I N /

/ TRICH Y BAN CHANH /

KBC 4652 ngay 2.4.1973 . .

TUN. TU LIENH SU DOAN

Dai-Ta BUL QUAN KHUONG
Khong-Doan-Truong
Khong-Doan Yem-Cu Binh-Thuy



VIET NAM CONG HOA
BO QUOC PHONG
BO TONG THAM MUU QLVNCH
KHONG QUAN
SU DOAN 4 KHONG QUAN
KHONG DOAN YEM CU BINH-THUY

VIỆT-NAM (CỘNG-HÒA)

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-VIỆT

TÒA AN-BẾNTRE

Ngày 5 tháng 6
năm 1983

Số 1393

GIẤY THẺ VÌ KHAI SANH CHO NGUYỄN-QUAN-SÁNG

Năm một ngàn chín trăm năm mươi ba ngày năm
tháng sáu hồi 9 giờ.

Trước mặt chúng tôi là Huỳnh-hiệp-Thành
Thẩm-Phán Tòa Hoà-Giải-Rộng-Quyển-Bếntre
ngồi tại văn-phòng ở Tòa An-Bếntre
có-Lục-Sư Võ-văn-Tồn
giúp việc.

Đã đến hầu :

1.— Phạm-văn-Nhiều 44 tuổi,
nghề nghiệp Thợ-tóan
ngụ tại An-hội-Bếntre
giấy thông hành, căn cước, hay thẻ kiểm tra số
phát tại ngày

2.— Trần-văn-Chăng 47 tuổi,
nghề nghiệp Thợ-ký
ngụ tại An-hội-Bếntre
giấy thông hành, căn cước, hay thẻ kiểm tra số
phát tại

3.— Trương-văn-Kiến 39 tuổi,
nghề nghiệp Trung-sĩ Ty Cảnh-sát-Bếntre
ngụ tại An-hội-Bếntre
giấy thông hành, căn cước, hay thẻ kiểm tra số
phát tại

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc
tên Nguyễn-văn-Sanh và NGUYỄN-QUAN-SÁNG và biết rằng
NGUYỄN-QUAN-SÁNG sanh ngày 20-6-1928 tại làng An-hội-
Bếntre con của Nguyễn-văn-Sanh và Lương-thị-Hôn.

Và duyên cớ mà y không thể xin sao lục khai sanh ~~cho con y~~

~~cho con y~~ được vì những bộ đời lưu trữ tại Phòng Lục-Sự
Bentre đã bị thiếu hủy hết hồi 1945.

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây nên tôi phát giấy thế vì

~~khai sanh~~ này cho NGUYỄN-QUAN-SÁNG để

hôn thú với

chiếu theo điều 2 của Nghị-Định ngày 13 tháng ba năm một ngàn chín trăm
~~ba mươi mốt~~ của Thủ-Tướng Chánh-Phủ lâm-thời Nam Phần
Việt-Nam ngày 17-II-1947

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-Sự sau khi đọc
lại.

Ký tên : Huỳnh-hiệp-Thành , Võ-văn-Tồn ,
Phạm-văn-Nhiều , Trần-văn-Chăng ,
và Trương-văn-Kiên.

Nơi lễ có cuộc :

Cầu chứng tại Bentre ngày 10
tháng 6 năm 1953. Tờ 20, Số 745.

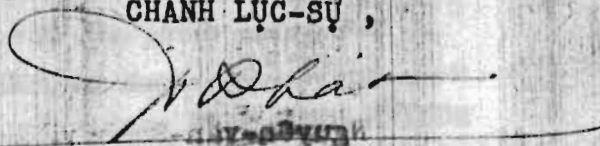
Chu Sự ,

Ký tên đọc không được (con dấu).

SAO-Y BỔN CHÁNH:

KIÊN-HOÀ, ngày 10 tháng 12 d.l. 1956.

CHÁNH LỤC-SỰ ,



HÔN-THỦ BẠC MIỄN

Số biên 53
(1)

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYỄN QUAN SÁNG
Nghề-nghiep	Cơ-khí-viên Không-quân Việt-Nam Cộng-Hoa
Sinh tại :	An-hội (Kiên-Hoa)
Sinh ngày :	20 tháng 6 năm 1928
Cư-trú tại :	37/15-B, Đường Nguyễn-phí-Khanh Quận-1
Cha chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn văn Sanh (sống)
Mấy tuổi :	Mười một tuổi
Nghề-nghiep :	Thợ-kỹ Hành-Chính
Cư-trú tại :	405, Đường Lê-văn-Duyệt Kiên-Hoa
Mẹ chồng : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Lương thị Hôn
Mấy tuổi :	Bốn mươi bốn tuổi
Nghề nghiệp :	Hội trợ
Cư-trú tại :	405, Đường Lê-văn-Duyệt Kiên-Hoa
Chủ-hôn bên trai :	Nguyễn văn Sanh
Mấy tuổi :	Mười một tuổi
Nghề-nghiep :	Thợ-kỹ Hành-Chính
Cư-trú tại :	405, Đường Lê-văn-Duyệt Kiên-Hoa
Người vợ : (Tên, họ)	NGUYỄN THỊ XUÂN-MAI
Vợ (chánh hay vợ thứ) :	Vợ chánh
Nghề-nghiep :	Nữ học sinh
Sinh tại :	An-phước-hội (Kiên-Hoa)
Sinh ngày :	7 tháng 5 năm 1935
Cư-trú tại :	An-phước-hội (Kiên-Hoa)
Cha vợ : (Tên, họ, sống chết phải nói)	Nguyễn công Giáp (sống)
Mấy tuổi :	Bốn mươi bảy tuổi
Nghề-nghiep :	Hiện-trưởng Trường tiểu-học nước
Cư-trú tại :	An-phước-hội (Kiên-Hoa)

(1) Lễ chưa đề
lược-biên án tòa
cải giấy hôn-thủ lại.

SÁO LỤC Y THƯƠNG BỘ ĐỜI.

Đa-phước-hội, ngày 22/1/1960.

HỘI-VIÊN HỌ-TỊCH,

ĐẠI-DIỆN THỜI

ĐẠI-DIỆN XÃ,

Võ-văn-Tiến

Đa-phước-hội

60

Họ-lai,
ký tên: Nguyễn thiện Thợ.

Chủ-hôn,
ký tên: Sang
Giúp.

Nhơn-chúng,
ký tên: Miên
Trí.

PHẢI BIẾT -- Chả trắng không dùng tới thì phải tẻo một nết.

Mẹ vợ :	Huỳnh thị Tư (sống)
(Tên, họ, sống chết phải nói)	
Mấy tuổi :	Đến mười sáu tuổi
Nghề-nghiệp :	Hội giáo-viên
Cư-trú tại :	Đa-phước-hội (Klôn-Hoà)
Chủ-hôn bên gái :	Huỳnh công Giúp
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	Đến mười bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Hiệu-trưởng Trường tiểu-học Mỏ-cây
Cư-trú tại :	Đa-phước-hội (Klôn-Hoà)
Người làm mai :	(Không mai)
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	#####
Nghề-nghiệp :	#####
Cư-trú tại :	#####
Ngày cưới :	#####
Ngày khai :	#####
Vợ chồng có khai nhân con tư-sanh làm con chánh-thứ không ? :	####
Họ, tên, tuổi, ngày sanh, nơi sanh của mỗi con tư-sanh nhân là con chánh-thứ :	####
Người chứng thư như :	Nguyễn văn Miên
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	Đến mười hai tuổi
Nghề-nghiệp :	Giáo-viên
Cư-trú tại :	Đa-phước-hội (Klôn-Hoà)
Người chứng thư như :	Lã văn Trí
(Tên, họ)	
Mấy tuổi :	Đến mười tám tuổi
Nghề-nghiệp :	Giáo viên
Cư-trú tại :	Đa-phước-hội (Klôn-Hoà)

Lập tại Đa-phước-hội ngày 12 tháng 12 năm 1957

Vợ chồng,
ký tên: Sang
Xuân-thai. (Không mai).

Cha mẹ hai bên,
ký tên: Sang
Giúp
Tư.

BOARD OF DIRECTORS

*JOHN C. WHITEHEAD
Chairman

*LEO CHERNE
Chairman Emeritus

LIV ULLMANN
Vice Chairman-International

*JAMES C. STRICKLER, M.D.
Chairman, Executive Committee

*ROBERT P. DeVECCHI
President

*PETER W. WEISS
Treasurer

*CHARLES STERNBERG
Secretary

*MORTON ABRAMOWITZ

ALAN R. BATKIN

ROSE BECKER

GEORGETTE BENNETT-TANENBAUM

GEORGE C. BIDDLE

*VERA BLINKEN

W. MICHAEL BLUMENTHAL

*ANNE WHITEHEAD CRAWFORD

*ANGIER BIDDLE DUKE

SANDRA FELDMAN

H. WILLIAM FITELSON

JEFFREY E. GARTEN

TOM GERETY

*MORTON I. HAMBURG

RICHARD C. HOLBROOKE

*GEORGE F. HRITZ

ALTON KASTNER

FRANCIS L. KELLOGG

IRENA KIRKLAND

HENRY A. KISSINGER

TOM LANTOS

JOHN LeBOUTILLIER

BURTON J. LEE, M.D.

MARGERY LEVENSTEIN

THEODORE LI, M.D.

ROBERT E. MARKS

*JUDY MAYOTTE

JAY MAZUR

ROBIN McMILLIN

ALLEN W. MOORE

PETER A. NATHAN, M.D.

ROBERT B. OAKLEY

*LIONEL H. OLMER

*CATHERINE O'NEILL

CLAIBORNE PELL

DAVID L. PHILLIPS

DITH PRAN

*THOMAS L. RHODES

*JOHN RICHARDSON

JOHN ROCHE

FELIX ROHATYN

LIONEL ROSENBLATT

JULIO MARIO SANTO DOMINGO

*JAY SCHULBERG

ISADORE SCOT.

ALBERT SHANKER

JACK SHEIKMAN

JAMES SHERWIN

*DOLORES C. SMITHIES

STEPHEN J. SOLARZ

*NANCY STARR

H. PETER STERN

*NORTON STEVENS

CHARLES J. TANENBAUM

*LEE COPLEY THAW

*GEORGIA TRAVERS

WILLIAM J. VANDEN-HEUVEL

DANIEL WEINER, M.D.

EDWIN J. WESELY

ELIE WIESEL

*LOUIS A. WIESNER

GUY P. WYSER-PRATTE

*Executive Committee

EXECUTIVE OFFICERS

STEPHEN H. RICHARDS

Executive Vice President

-JACK BODE

Vice President-Resources

JOAN KOENIG

Vice President-CFO

BARBARA NAGORSKI

Vice President-Resettlement

H. ROY WILLIAMS

Vice President-Overseas Programs

OVERSEAS OFFICES

DOMESTIC OFFICES



INTERNATIONAL
RESCUE
COMMITTEE, INC.

1801 WEST 17TH STREET • SANTA ANA, CA 92708

1933-1993
60th Anniversary
Founded by Albert Einstein

oc# .!8!..9.5

Date: July 12th 1994

// Re-Education Camp
// Potential Cat. III //

Mr. Eldon Hager
JVAR U.S. Orderly Departure Program
Box 58 American Embassy
APO AP 96546

Subject: ODP Affidavit of Relationship

Dear Mr. Hager

Enclosed is the ODP Affidavit of Relationship, together with supporting documents, for:

Name : Nguyen Quan Sang Family of 5
Address: 302/II Ap 2, Phu An Hoa, Chau Thanh Ben Tre
Tinh Ben Tre, Viet Nam

U.S. Anchor: Hoang Tho Ich
Address :
Garden Grove, Ca 92643

Home Phone:
Work Phone:

Please assign an IV number to this file and advise the U.S. Anchor which additional documents will be required.

Yours Very Truly,

Alicia Cooper
Director

AC: CH

Encl: I-94, Release paper from Re/Ed, 5 Exit Permits, Notification letter on the Interview List No 34

CC: IRC-NY

Afghanistan Bangladesh Belize Bosnia-Herzegovina Cambodia Costa Rica Croatia Geneva Ghana Guinea Hong Kong Ivory Coast Kenya
Madrid Malawi Moscow Mozambique Munich Pakistan Rome Serbia Sierra Leone Somalia The Sudan Thailand Vienna
Atlanta Boston Dallas Los Angeles Miami San Diego San Francisco San Jose Santa Ana Seattle Washington, D.C. West New York, N.J.
Contributions to the International Rescue Committee are tax deductible.

I. TO BE COMPLETED BY RELATIVE/FRIEND IN U. S.

YOUR NAME: Hoang Tho Ich YOUR ALIEN STATUS IS: _____
 DATE OF BIRTH: Mar/10/44 U.S. CITIZEN ☐ Number: _____
 PLACE OF BIRTH: Nam Dinh Viet Nam PERMANENT RESIDENT ☐ A- _____
 ADDRESS IN U.S.: _____ REFUGEE ☒ A- 73-283-860
Garden Grove Ca 92643 DATE OF ENTRY INTO U.S.: Aug / 13 / 93
 TELEPHONE: (HOME) _____ FROM WHICH COUNTRY? Viet Nam
 (WORK) _____

VOLUNTARY AGENCY WHICH YOU ARE NOW IN CONTACT WITH: International Rescue Committee

II. INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

IMPORTANT: *The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for U.S. entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.): Nguyen Quan Sang

ADDRESS IN VIETNAM: 302/II Ap 2, Phu An Hoa, Chau Thanh Ben Tre, Tinh Ben Tre, Viet Nam

HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? _____ CATEGORY? _____

DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES y NO _____ NUMBER? 44448 to 44772 /91 DC1

I AM THE: HUSBAND ☐, WIFE ☐, PARENT ☐, CHILD ☐, BROTHER ☐, SISTER ☐,
☐ OTHER (specific): Closest Friend OF THE PRINCIPAL APPLICANT.

List below the persons to be considered for admission to the U.S. In the column MS (Marital Status) indicate married (M), Divorced (D), Widowed (W), or single (S).

NAME IN VIETNAMESE ORDER	DATE OF BIRTH mo/da/yr	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION: TO P. A	ADDRESS IN VIETNAMESE
1. *Nguyen Quan Sang	06/20/28	Viet Nam	M	M	Principal: Applicant	Tinh Ben Tre Viet Nam
2. HUynh Thi Xuan Mai	05/07/36	"	F	M	Wife	"
3. Nguyen Minh De	02/02/61	"	M	S	Son	"
4. Nguyen Quang De	05/09/63	"	M	S	Son	"
5. Nguyen Nhut De	01/30/74	"	M	S	Son	"
6.						
7.						
8.						
9.						
10.						
11.						
12.						
13.						
14.						

Departure Number

929636850 03

ADMITTED AS A REFUGEE
PURSUANT TO SEC. 207 OF
THE I&N ACT. IF YOU
DEPART THE U.S., YOU WILL
NEED PRIOR PERMISSION
FROM I&NS TO RETURN.
EMPLOYMENT AUTHORIZED

Immigration and
Naturalization Service

I-94
Departure Record

14. Family Name HOANG	(Port) (Date) (Imm. #) (J#)
15. First (Given) Name THO ICH	LOS 4141 AUG 13 1993
16. Birth Date (DD/MM/YY) 10 03 44	
17. Country of Citizenship VIETNAM	

Warning -A nonimmigrant who accepts unauthorized employment is subject to deportation.

Important - Retain this permit in your possession; *you must surrender it when you leave the U.S.* Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past this date, without permission from immigration authorities is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line;
- Across the Canadian border, to a Canadian Official;
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Students planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 prior to surrendering this permit.

Record of Changes

A# 73283860	V# V084560	IV# 119390
SANTA ANA	CA 92706	IRC

Port:

Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:

Ban chỉ-huy.
Đ. 675

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số 05/CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: *Nguyễn quan, Láng* tuổi: *20*
An hoi - *Đến từ*.
Sanh quán: *Đ. 675*
Nơi về ngụ: *Đ. 675*
Nguyên là: *Đại úy* trong
quân đội ngụy quyền Sài.gòn.

Đã theo học lớp quân huấn 19 tháng, kể từ ngày *6/75*
đến ngày *1/77*. Nay anh "hoà" chỉ được về sum họp
với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
lành ăn lương thiện.

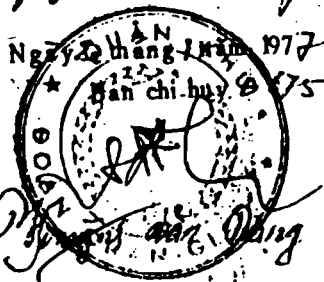
Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách-Mạng địa phương
hết sức giúp đỡ anh "hoà" chỉ: *Nguyễn quan Láng*
phấn đấu tốt.

Nhân dạng:

-Cao 1m, 66

-Dấu vết đặc biệt: *Trên tay*
ở dưới tay phải

Đang Tái



QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM.

Số: 112... / QĐ.

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách Mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

- Xét tình thân học tập cải tạo của Nguyễn Quan Sang nguyên là Đã uy ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

- Xét đơn xin bảo lãnh của KB. Huỳnh Thị Xuân Mai ĐS liệu Quyết đối với sĩ quan ngụy có tên nói trên. Mau 3: thư Xa Bể

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cho: Nguyễn Quan Sang nguyên là: Đã uy ngụy quân được tạm ngừng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2: Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Anh Sang phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là: Một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3: Phòng quản huấn quân khu. Trại quản huấn: 675 và đường sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 25 tháng 12 năm 1976

TUQ/ Bộ Tư Lệnh Quân Khu 9.

Thủ Trưởng Cục Chính Trị

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN HUẤN

CHỈ CHỮ:

- Giấy này không có giá trị đi đường.
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

Quyết định này, làm thành 4 bản:

- 1- Phòng quản huấn quân khu lưu.
- 1- Trại quản huấn
- 1- Ủy ban nhân dân Xã, phường, cơ quan.
- 1- Đường sự.

Trung Tá BÙI-THÀNH-NGÂN



UNITED STATES AIR FORCE



Certifies that

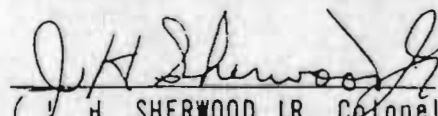
2D LT. NGUYEN QUAN SANG

has successfully completed the
AIRCRAFT MAINTENANCE OFFICER COURSE, 30BR4341, PDS CODE ACW (900 HOURS)

Conducted by 3345 Technical School, Chanute Air Force Base, Illinois

and is herewith awarded this

CERTIFICATE of TRAINING


J. H. SHERWOOD JR., Colonel, USAF
Commander, 3345th Technical School

7 October 1969



ANH

NGUYỄN. QUAN. SẮNG

HO 34-22.



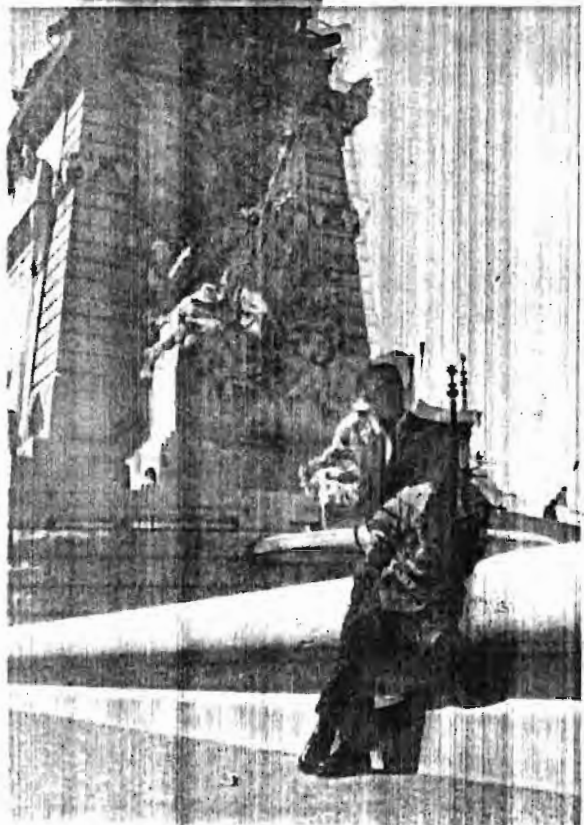
1952
KHÓA SINH KHÔNG QUÂN



1954. THỢ MÁY KHÔNG QUÂN



27.2.69. FORT SAM HUSTON TX, TEXAS



3.4.1969
INDIANAPOLIS



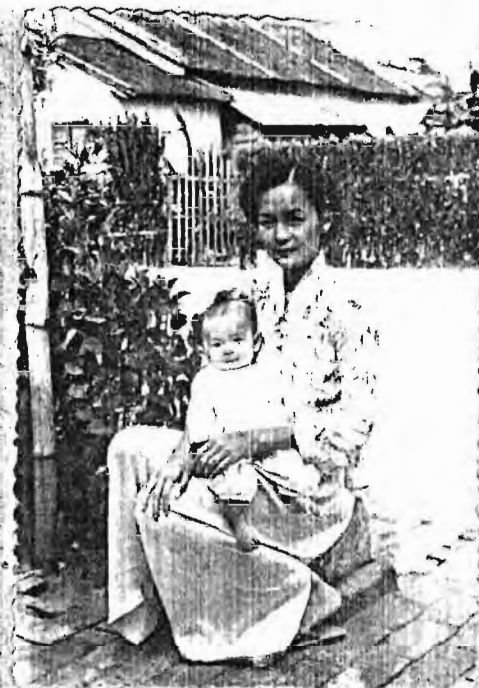
10.3.1969
CHICAGO



1957
ĐÁM CƯỚI



SAU NGÀY CƯỚI



2.2.1961
VỢ VÀ CON
MINH ĐỆ

CON: QUANG ĐỆ
TẬT BẨM SINH. TIM



CON: MINH ĐỆ



CON: NHỰT ĐỆ



CON: MINH ĐỆ

TẬT BẨM SINH XƯƠNG XÔP
CHẠM THÂN KINH MẮT.

Ngày tháng năm 1972

SÁO LỤC BẢN CHẤC

TIA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH XÃ BẾN TRE



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

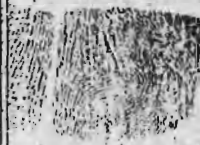
SỐ: **320461908**

Họ tên **HUỲNH-THỊ-XUÂN-MAI**

Sinh ngày **07-05-1936**

Nguyên quán **Xã Phú An Hòa,
H. Châu Thành, T. Bến Tre.**
Nơi thường trú **Xã Phú An Hòa,
H. Châu Thành, T. Bến Tre.**

Dân tộc: **kinh** Tôn giáo: **không**



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc chấm cách 1,6 cm
dưới trước mép phải



NGÓN TRỎ PHẢI



Ngày 05 tháng 10 năm 1979

X/ GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Trần Văn Chiến

TRẦN VĂN CHIẾN

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

86
N^o PT 444 SD / 91 DCI

2

Họ và tên Full name

HUYNH THI XUAN MAI

Ngày sinh Date of birth

1956

Nơi sinh Place of birth

Nên Bre

Chỗ ở Domicile

Nên Bre

Nghề nghiệp Occupation

V

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Huỳnh Thị Xuân Mai

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

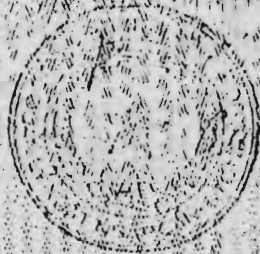
This passport is valid up to

08-8-1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

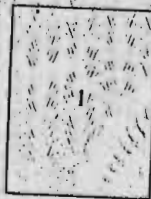
This passport bearer is allowed to travel to

Cấp tại Hà Nội ngày 08 tháng 8 năm 1991
 Issued at on



5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
 CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

44450 X0

Họ và tên: *Thủy - Thị Xuân Mai*

Số năm

Ngày sinh: *10/10/1974*Quê quán: *Tân Phú*Ngày cấp: *08-02-1992*Hết hạn: *08-02-1991*Chức vụ: *...*

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

Trích-lục văn-kiện thế-vì hộ-tịch lưu-trữ tại Phòng Lục-Sự

Toà H.G.R.Q. Kiến hòa (Bétre cũ)

TOA H.G.R.Q. Kiến hòa Một bản chánh giấy thế-vì khải sanh

cấp cho Huỳnh thị Xuân Mai

(1) Ngày 7.6.1957

do Ông Nguyễn Ngọc Lôi

Chánh-Án Toà án Kiến hòa

Giấy thế-vì khải sanh

cho Huỳnh thị Xuân Mai

với tư-cách Thăm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 7.6.1957

và đã trước-bạ;

(1) Số II34

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng: Huỳnh thị Xuân Mai và biết rằng Huỳnh thị Xuân Mai sanh ngày 7.5.1936 tại làng Đa-phước-hội (Bétre) con của Huỳnh công Giúp và Huỳnh thị Tư ./.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Kiến hòa, ngày 9 tháng 5 năm 1962

CHÁNH LỤC-SỰ.

Lệ-phí: 5000

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

INTY kiểm:

NGUYỄN VĂN

MISSION FRANÇAISE D'ENSEIGNEMENT
ET DE COOPÉRATION CULTURELLE

RÉPUBLIQUE FRANÇAISE

AMBASSADE DE LA RÉPUBLIQUE FRANÇAISE
AU VIÊT-NAM

BREVET D'ÉTUDES DU PREMIER CYCLE DU SECOND DEGRÉ

LE CONSEILLER CULTUREL

Chef de la Mission Française d'Enseignement et de Coopération Culturelle au Viêt-Nam

Vu le décret du 20 octobre 1947 ;

Vu les arrêtés des 29 novembre 1947 et 27 mars 1948 ;

Vu l'arrêté n° 80-1.072 du 20 mars 1948 portant promulgation en Indochine du décret n° 47-2.050 et l'arrêté du 29 novembre 1947 ;

Vu le procès-verbal de l'examen subi par M^{lle} Huynh Chi Luan Mai dans les conditions déterminées par le décret et l'arrêté susvisés, par lequel la Commission d'examen siégeant à Saigon pour la 1^{re} session de 1956, atteste que M^{lle} Huynh Chi Luan Mai née le 7 Mai 1936, à Moocay (Bentre), a été jugée digne d'obtenir le Brevet d'Etudes du premier cycle du second degré (options : Vietnamien - Sciences Physiques - Couture),

Délivre à Mademoiselle Huynh Chi Luan Mai le présent BREVET.

Fait à Saigon, le 18 Novembre 1957

Enregistré sous le N° 558

Signature du titulaire :

[Signature]

Le Conseiller Culturel

Chef de la Mission Française d'Enseignement et
de Coopération Culturelle,

[Signature]

LÝ LỊCH CÁ NHÂN

Họ và tên: Huỳnh Thị Xuân Mai Tư: Nữ
 Sinh ngày: 7 tháng 5 năm 1936 tại Bente Chiều cao: 1 m 56 Cân nặng: 49 kg
 Tình trạng gia đình: ☒ - có gia đình, ☐ - độc thân, ☐ - ly dị, ☐ - góa chồng/vợ
 Địa chỉ hiện tại: 302/2 Ấp Phú Ngãi xã Phú An Hòa
Huyện Châu Thành Bình Bente

CHA MẸ (kể cả cha mẹ ruột, cha mẹ kế, cha mẹ nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Huỳnh Công Sơn</u>	<u>Cha</u>	<u>12.2.1910</u>	<u>Mytho</u>	<u>Phết năm 1981</u>		
<u>Huỳnh Thị Sứ</u>	<u>Mẹ</u>	<u>12.4.1911</u>	<u>Mytho</u>	<u>35 Đường 30-H</u>		
				<u>Thị xã Bente</u>		

VỢ CHỒNG (kể cả người sống, người đã ly dị, người đã chết, nếu chết ghi năm chết)

Hôn thú lập tại: Đa Phước Hải Bente ngày: 12-12-1957

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Huỳnh Quan Sáng</u>	<u>Chồng</u>	<u>20.6.1928</u>	<u>Bente</u>	<u>302/2 Ấp Phú Ngãi</u>	<u>X</u>	<u>X</u>
				<u>xã Phú An Hòa</u>		
				<u>Châu Thành Bente</u>		

CON CÁI (kể cả con ruột, con vợ/chồng kế, con nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Huỳnh Hoàng Đế</u>	<u>Con ruột</u>	<u>25.10.1958</u>	<u>Bente</u>	<u>302/2 Phú An Hòa</u>	<u>X</u>	
<u>Huỳnh Minh Đế</u>	<u>"</u>	<u>2.2.1961</u>	<u>Saigon</u>	<u>Châu Thành Bente</u>	<u>X</u>	
<u>Huỳnh Quang Đế</u>	<u>"</u>	<u>9.5.1963</u>	<u>Saigon</u>	<u>"</u>	<u>X</u>	
<u>Huỳnh Thị Bích Mai</u>	<u>"</u>	<u>18.10.1971</u>	<u>Phết</u>	<u>160 Đường d Aubervillien Paris</u>		
<u>Huỳnh Nhật Đế</u>	<u>"</u>	<u>30.1.1974</u>	<u>Cần Thơ</u>	<u>302/2 Phú An Hòa</u>	<u>X</u>	
				<u>Châu Thành Bente</u>	<u>X</u>	

ANH CHỊ EM (kể cả anh chị em ruột, anh chị em khác cha, khác mẹ, anh chị em nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Huỳnh Thị Xuân Mai</u>	<u>Em ruột</u>	<u>1937</u>	<u>Bente</u>	<u>303/2 R. A. H. Bente</u>		
<u>Huỳnh Công Danh</u>	<u>Em ruột</u>	<u>1940</u>	<u>Bente</u>	<u>25/1 Thị trấn Mỹ Hòa Bente</u>		

ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH: Bản trú: Hoàng Thôn
Garden Grove CA 92643 đến Mỹ Aug-13/93 HO

GHI CHÚ: Nếu cư trú tại Việt Nam, ghi Việt Nam

Nếu cư trú ở nước ngoài, ghi tên nước, đến đó năm nào, bằng cách nào.

13 JUN 1995

Phòng văn dợt

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA

Từ	Đến	Tên trường	Loại	Văn bằng
1936	1942	căn nhà sống với cha mẹ		
1942	1948	Trường Tiểu Học Mạc Cay Bente	Biểu Học	
1948	1952	Trường Saint Jeanne d'Arc My Tho	Tiểu Học	
1952	1956	Trường Saint Paul Saigon	Tiểu Học	Brevet d'Etude du 1 ^{er} cycle du second degré 1956

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Từ	Đến	Tên cơ quan/công ty	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ
1956	1975	Nội trú	Saigon Centre	
1975	đến nay	Làm vườn	Bente	

NGHỀ NGHIỆP : Nghề chuyên môn : Nội trú

Hiện làm gì để sống : Làm vườn

QUÁ TRÌNH PHỤC VỤ TRONG QUÂN ĐỘI

Từ	Đến	Đơn vị, binh chủng, quân chủng	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ

TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE : Bình thường : X Bệnh : Tật :

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO PHỤ NỮ : Bà hiện đang có mang thai không ? Không

Nếu có, mấy tháng ?

KHẢ NĂNG TIẾNG ANH :

Nói Đọc Viết

không biết			
biết ít			
khá			
giỏi			
rất giỏi			

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng và đầy đủ

Nếu có thay đổi về tình trạng gia đình, tôi sẽ thông báo kịp thời để bổ sung hồ sơ.

Ký Tên

Thư

Huỳnh Thị Luân Mai



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **370461917**

Họ tên: **NGUYỄN MINH ĐB**

Sinh ngày: **02-02-1961**

Nguyên quán: **Quận I,**

Thành Phố Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: **Xã Phú An Hòa**

H. Châu Thành, T. Bến Tre.

Dân tộc: **kinh** Tôn giáo: **không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Đeo chấm cách 2cm
trên sau, dưới mắt
phải.

Ngày: **04 tháng 10 năm 1979**

KIỂM TRA HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

Trần Văn Tiến
TRẦN VĂN TIẾN

REMA

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 444.52 / 91 ĐC

Họ và tên Full name

NGUYỄN MINH ĐÊ

Ngày sinh Date of birth

1961

Nơi sinh Place of birth

TP Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Bến Tre

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

ĐÊ

Nguyễn Minh ĐÊ

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid to

08-8-1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

Cấp tại Hà Nội ngày 08 tháng 8 năm 1991

Issued at on



5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

8

B1 CHU REMARKS

THỊ THỰC - VISAS

THUỐC HƯỞNG - LÂM

444.52

Nguyễn Minh Di

7-11-1944

08-02-1992

08. 08. 1991

CHS-00000000000000000000



NAM-PHẦN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chánh Quận Nhứt

Số Hộ 440

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM Một ngàn chín trăm sáu mươi mốt (1961)

Nhà in Inh. Ng-viêt Saigon. 4-60 DT

Tên, họ đứa nhỏ . . .	NGUYỄN-MINH-ĐỆ
Phái	Nam
Ngày sanh	Ngày hai tháng hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi mốt, 22 giờ
Nơi sanh	Saigon, 196 đường Trần-quang-Khai
Tên, họ người cha . . .	Nguyễn-quan-Sáng
Tuổi	Ba mươi ba
Nghề-nghiệp	Cơ-khí-viên không-quân Việt-Nam Cộng-Hòa
Nơi cư-ngụ	Saigon, 37/16B đường Nguyễn-phi-Khanh
Tên, họ người mẹ . . .	Huỳnh-thị-Xuân-Mai
Tuổi	Hai mươi lăm
Nghề-nghiệp	Nội-trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 37/16B đường Nguyễn-phi-Khanh
Vợ chánh hay thứ . . .	Vợ chánh

lập tại Saigon, ngày 4 tháng 2 năm 19 63

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH :

Saigon, ngày 29 tháng 5 năm 19 63

K. T. Quận-Long, Quận Nhứt



NGUYỄN VĂN HƯNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TY TIỂU-HỌC PHONG-DINH

Số: -29/73/CL.

CHỨNG-CHỈ HỌC-TRÌNH

HIỆU-TRƯỞNG TIỂU-HỌC CÔNG-LẬP CỬU-LONG, TỈNH PHONG-DINH

Chứng-nhận trò . NGUYỄN MINH ĐỆ

Sinh ngày 02 . tháng 02 . năm 1961 tại Saigon ..

Số danh-bộ . 29.-70. . đã học hết lớp Năm bậc Tiểu-học

Niên-khoá 1971 .-. 1972 tại Trường Tiểu-học Công-Đồng Cửu-Long, Phong-Dinh

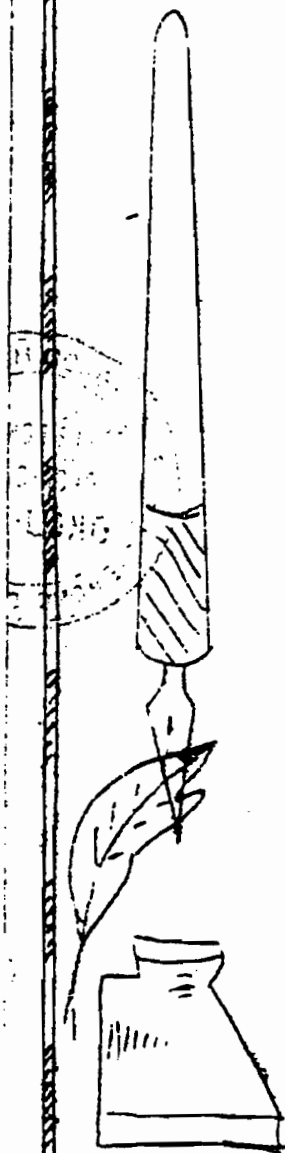
với điểm trung-bình . 12, 74 . xếp hạng . 12 . trên 21 . học-sinh.

Học-lục . Trung - bình Eam-kiểm

Long-Tuyên, ngày 30 tháng 4 năm 1973

HIỆU-TRƯỞNG,

[Signature]



TRƯỜNG TRUNG-HỌC TỈNH HẠT

THĂNG-LONG

(**PHONG-DINH**)



THÀNH-TÍCH BIỂU

Niên-Khóa: 1974 — 1975

Lớp: 8A

Họ và tên học sinh: NGUYỄN-MINH-ĐỀ
(viết bằng chữ in)

Số danh-bộ : 12 72

HIỆU-TRƯỞNG,



Alhe

Trung-Học Tỉnh-Hạt
Thăng Long
Niên-Học 1974-1975

THÀNH-TÍCH-BIỂU TRUNG-HỌC ĐỆ NHẤT C Lớp 8A

Học-sinh: Nguyễn Minh Đức
Số danh bộ: 12 72

MÔN HỌC	Số giờ trong tuần lễ	Số tuần lễ	Tổng số giờ	Hệ số	ĐỀ I BÁN NIÊN			ĐỀ II BÁN NIÊN			TRUNG BÌNH HÀNG THÁNG		
					Điểm trên 20	Điểm với hệ số	Thứ hạng	Điểm trên 20	Điểm với hệ số	Thứ hạng	Điểm trên 20	Thứ hạng	
VIỆT VĂN	Luận				12	36	15	12	36	5	13,33		
	Giảng văn										11	12,44	
CÔNG DÂN GIÁO DỤC					13,5	24	5	12	36	2	12,44		
SINH NGỮ	Vấn đáp										11	15	
	Bài làm				13	26,15	6	15,3	46	13	12		
SỬ-ĐỊA					17,5	35	9	14	38	4			
TOÁN					11,5	43,5	9	14	42	10			
LÝ-HÓA					18	36	3	15	30	15			
VĂN-VẬT					12	24	11	3	36	1			
ÂM-NHẠC													
HỘI-HOẠ													
NỮ CÔNG, GIA CHÁNH													
SINH HOẠT HỌC ĐƯỜNG													

ĐIỂM HẠNH- KIỂM					Tổng cộng: 224,5			Tổng cộng: 269			Tổng cộng: 64,69		
ĐỀ I BÁN NIÊN		ĐỀ II BÁN NIÊN			Trung bình: 14,21	Trung bình: 15,82		Trung bình: 12,97			Trung bình: 12,97		
18,5 / 20		18,5 / 20			Thứ hạng: 4 / 60	Thứ hạng: 2 / 60		Thứ hạng: 12 / 60			Thứ hạng: 12 / 60		

ĐIỂM TRUNG-BÌNH		THỨ HẠNG	
toàn niên:	14 / 27	4 / 60	

CHUYÊN CẦN VÀ HẠNH-KIỂM			
ĐỀ NHỨT BÁN NIÊN		TOÀN NIÊN (Tổng cộng ĐỀ I và ĐỀ II BÁN NIÊN)	
— Vắng: 0 ngày có phép và 0 ngày không phép		— Vắng: 1 ngày có phép và 0 ngày không phép	
Lý do chính: /		Lý do chính: Bệnh	
— Phạt: /		— Phạt: /	
Lý do chính: /		Lý do chính: /	
— Được ghi tên lên Bảng Danh Dự 0 lần		— Được ghi tên lên Bảng Danh Dự 1 lần	
— Phần thưởng: /		— Phần thưởng: /	

Được lên lớp: **ĐƯỢC LÊN LỚP**
Ở lại lớp: /
Thi lại môn: /
Họ và tên: Nguyễn Minh Đức
Chức vụ: Học sinh



LỜI-PHÊ

Học sinh: Nguyễn Minh Đức
Số danh bộ: 12 72

HỌC-LỰC VÀ HẠNH-KIỂM

MÔN HỌC	HỌ VÀ TÊN GIÁO-SƯ	ĐỀ NHỨT BÁN-NIÊN	ĐỀ NHỊ BÁN-NIÊN
VIỆT VĂN		Tam Đốc Nam	Cố Sĩ Sĩng
CÔNG-DÂN GIÁO-DỤC		Kim, có tiền h	Kim
SINH-NGỮ	Nguyễn Văn Chín	Đề h	Đề h
SỬ-ĐỊA	Đổng Ngọc Hưởng	Phân h	Suối n
TOÁN	Trần Văn Trường	Đề h	Đề h
LÝ-HÓA	Trần Văn Trường	Đề h	Đề h
VĂN-VẬT	Đổng Ngọc Hưởng	Đề h	Đề h
ÂM-NHẠC			
HỘI-HOẠ			
NỮ-CÔNG GIA-CHÁNH			
SINH HOẠT HỌC ĐƯỜNG			

LỜI PHÊ TỔNG-QUÁT:

1. GIÁO-SƯ HƯỚNG DẪN LỚP (Họ và Tên):
Hạng: Kim, có tiền h
2. BAN GIÁM-ĐỐC (nếu cần): Họ và Tên: / Chức vụ: /

Cần Thơ, ngày 20 tháng 5 năm 1975
HIỆU-TRƯỞNG,

Kim

PHIẾU LÝ-LỊCH (1)

SỐ DANH-BỘ (ghi bút chì) _____

1. - Họ và tên học-sinh : Nguyễn Minh Đức
2. - Ngày sinh : Ngày 02 tháng 02 năm 1964
3. - Nơi sinh : SAIGON, Quận I
4. - Địa-chỉ học-sinh : Cù xã SĐAKK Hố Hoa II - H5
5. - Địa-chỉ liên lạc trong trường-hợp khẩn-cấp (ghi số điện thoại nếu có) :
Cù xã SĐAKK - Hố II - H5 (ĐT. 2662)
6. - Học-sinh hiện ở với : Cha Mẹ, Giám-hộ (2)
7. - Số anh trai : 1 số em trai : 2
8. - Số chị gái : 1 số em gái : 1
9. - Họ và tên Cha : Nguyễn Quang SANH
10. - Nguyên quán : Bến Tre
11. - Nghề - nghiệp : Quân nhân
12. - Địa - chỉ : Cù xã SĐAKK - Hố II - H5
13. - Họ và tên Mẹ : Nguyễn Thị Xuân MAI
14. - Nguyên quán : Bến Tre
15. - Nghề - nghiệp : Nhà thơ
16. - Địa - chỉ : Cù xã SĐAKK - Hố II - H5

ngày 08 tháng 11 năm 1974

HỌC-SINH KÝ TÊN

Đức

(1) Phiếu Lý-Lịch này do học sinh điền lấy lúc lập Học-Bạ. - Những chi tiết thay đổi hằng năm sẽ ghi trên Thành Tích Biểu (mặt sau).

(2) Gạch bỏ những chữ không cần thiết.

SRV WORKING GROUP
HO CHI MINH CITY

TỜ CAM KẾT ĐỘC THÂN

Kính gửi : Ủy Ban Nhân Dân Phường (Xã) : Phước An Hòa

Quận (Huyện) : Châu Thành Thành phố (Tỉnh) : Bến Tre

Tôi tên là : Nguyễn Minh Đức
Sanh ngày : 2-2-1961 Tại : Saigon, 196 Trần Quang Khải
CMND số : 320461917 Cấp tại : Bến Tre Ngày : 04-10-1979
Nghề nghiệp : Săm rươi
Hiện thường trú tại : 302/2 Ấp Phú Ngãi
Phường (Xã) : Phước An Hòa Quận (Huyện) : Châu Thành
Thành phố (Tỉnh) : Bến Tre

Xin cam kết rằng :

☒ Từ trước đến nay tôi chưa và không có lập hôn thú với ai và hiện đang sống độc thân.

☐ Tôi đã ly hôn và hiện đang sống độc thân.

☐

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về điều cam kết trên.

Phước An Hòa, ngày 29 tháng 5 năm 1985

Ký tên

Đức

UBND Phường (Xã) : Phước An Hòa

Quận (Huyện) : Châu Thành

Thành phố (Tỉnh) : Bến Tre

Xác nhận Ông/Bà/Cô : Nguyễn Minh Đức

hiện đang sống độc thân.

Nguyễn Minh Đức

PHH, ngày 30 tháng 5 năm 1985

TM. UBND Phường (Xã)

p-clưu tư



Phòng văn dợt

Nguyễn Minh Đức

LÝ LỊCH CÁ NHÂN

Họ và tên : Nguyễn Minh Đức Tự : Nam/nữ : Nam
 Sinh ngày 2 tháng 2 năm 1961 tại Saigon Chiều cao : m Cân nặng : kg
 Tình trạng gia đình : ☐ - có gia đình ☒ - độc thân, ☐ - ly dị, ☐ - góa chồng/vợ
 Địa chỉ hiện tại : 302/2 Ấp Phú Ngãi xã Phú An Hòa
huyện Châu Thành tỉnh Bến Tre
 CHA MẸ (kể cả cha mẹ ruột, cha mẹ kế, cha mẹ nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Quang Sáng</u>	<u>Cha</u>	<u>20-6-1929</u>	<u>Bến Tre</u>	<u>302/2 Phú An Hòa</u>	<u>Châu Thành Bến Tre</u>	<u>X</u>
<u>Nguyễn Thị Xuân Mai</u>	<u>Mẹ</u>	<u>7-5-1935</u>	<u>Bến Tre</u>	<u>"</u>	<u>"</u>	<u>X</u>

VỢ CHỒNG (kể cả người sống, người đã ly dị, người đã chết, nếu chết ghi năm chết)
 Hôn thú lập tại : ngày :

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi

CON CÁI (kể cả con ruột, con vợ/chồng kế, con nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi

ANH CHỊ EM (kể cả anh chị em ruột, anh chị em khác cha, khác mẹ, anh chị em nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Hoàng Đế</u>	<u>Anh ruột</u>	<u>25-10-1938</u>	<u>Bến Tre</u>	<u>302/2 xã Phú An Hòa</u>	<u>Châu Thành Bến Tre</u>	<u>X</u>
<u>Nguyễn Quang Đế</u>	<u>em ruột</u>	<u>9-5-1963</u>	<u>Saigon</u>	<u>"</u>	<u>"</u>	<u>X</u>
<u>Nguyễn Thị Bích Mai</u>	<u>"</u>	<u>18-10-1971</u>	<u>Cần Thơ</u>	<u>160 đường Aubervilliers Bati</u>	<u>"</u>	<u>"</u>
<u>Nguyễn Nhật Đức</u>	<u>"</u>	<u>30-1-1971</u>	<u>Cần Thơ</u>	<u>302/2 xã Phú An Hòa</u>	<u>Châu Thành Bến Tre</u>	<u>X</u>

ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÂM : Bảo An : Hoàng Thọ Ich . 13103 Partridge St #3
Garden Grove Calif Mỹ Aug / 13 / 93 HO

GHI CHÚ : Nếu cư trú tại Việt Nam, ghi Việt Nam
 Nếu cư trú ở nước ngoài, ghi tên nước, đến đó năm nào, bằng cách nào.
 Phòng vấn dợt :

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA

Từ	Đến	Tên trường	Loại	Văn bằng
1961	1967	Còn như ông và 'cha mẹ'		
1967	1970	Tên ông Đinh Thủy Căn Phở	tiểu học	
1970	1972	Cái Sòng		chứng chỉ
1972	1975	Thăng Sòng	trung học	

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Từ	Đến	Tên cơ quan/công ty	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ
1975	đến nay	Sân viên		

NGHỀ NGHIỆP : Nghề chuyên môn :
Hiện làm gì để sống : Sân viên

QUÁ TRÌNH PHỤC VỤ TRONG QUÂN ĐỘI

Từ	Đến	Đơn vị, binh chủng, quân chủng	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ

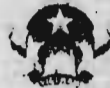
TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE : Bình thường : Bệnh : Tật : Bẩm bệnh lương
PHẦN DÀNH RIÊNG CHO PHỤ NỮ : Bà hiện đang có mang thai không ? xếp chạn thân kỷ, mal.
Nếu có, mấy tháng ?

KHẢ NĂNG TIẾNG ANH :

	Nói	Đọc	Viết
không biết			
biết ít			
khá			
giỏi			
rất giỏi			

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng và đầy đủ.
Nếu có thay đổi về tình trạng gia đình, tôi sẽ thông báo kịp thời để bổ sung hồ sơ.

Ký tên Đe
Nguyễn Minh Đe.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **370761908**

Họ tên **NGUYỄN-QUANG-ĐỆ**

Sinh ngày **09-05-1963**

Nguyên quán **Quận I,**

Thành Phố Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú **Ấp Phú An Hòa,**

H. Châu Thành, T. Bến Tre.

Dân tộc:

kinh

Tôn giáo:

không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi nổi cách
1,2cm trên trước mép
trái.

Ngày 04 tháng 10 năm 1979

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

TRƯỞNG TỶ

TRẦN VĂN CHIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 49772/91 ĐC

Họ và tên: Full name

NGUYỄN QUANG ĐẾ

Ngày sinh: Date of birth

1963

Nơi sinh: Place of birth

TP - Hồ Chí Minh

Chỗ ở: Domicile

TP - Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp: Occupation

Chiều cao: Height

Vết tích đặc biệt khác: Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Quang
Nguyễn Quang Đế

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08-8-1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TO ALL COUNTRIES

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 08 tháng 8 năm 1991

Issued at on



5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC NHẬP CẢNH

44772 XI

Nguyễn Quang Lê

Thị thực nhập cảnh

Đang nhập cảnh: Trần Văn

08-02-1992

08-08-1991



H. Văn

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: Nhứt

PHƯỜNG /

Số hiệu 1912

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 11 tháng 5 năm 19 63

Tên họ đứa trẻ.	<u>Nguyễn-Quang-Đệ</u>
Con trai hay con gái. .	<u>Nam</u>
Ngày sanh.	<u>Chín, tháng năm, năm một ngàn chín trăm</u> <u>sáu mươi ba, Ogiờ 15</u>
Nơi sanh.	<u>Saigon, 48 Mã-Lộ</u>
Tên họ người cha. . .	<u>Nguyễn-Quân-Sáng</u>
Tên họ người mẹ. . .	<u>Huỳnh-Thị-Xuân-Mai</u>
Vợ chánh hay không có hôn-thứ.	<u>Vợ-Chánh</u>
Tên họ người đứng khai.	<u>Lý-Kiến</u>

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 21 tháng 5 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch,

U. B. N. D. Tỉnh
TƯ GIÁO DỤC BẾN TRE

Số 013.791 VP. TX.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Học tập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

TRƯỜNG TƯ GIÁO DỤC TỈNH BẾN TRE



học sinh được cấp
giấy chứng nhận

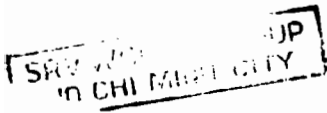
Chứng nhận em: Nguyễn Quang Đê
Sinh ngày 09 tháng 05 năm 1963
Học sinh lớp 9 trường Vĩnh Cửu huyện Châu Thành
đã được công nhận hết cấp 2 phổ thông năm học 1977-1978

Ngày 25 tháng 5 năm 1978

Trưởng Ty



11.11.1978



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TỜ CAM KẾT ĐỘC THÂN

Kính gửi : Ủy Ban Nhân Dân Phường (Xã) : Phú An Hòa
Quận (Huyện) : Châu Thành Thành phố (Tỉnh) : Bến Tre

Tôi tên là : Nguyễn Quang Đức
Sanh ngày : 9.5.1963 Tại : 48. M5.18, Quận 1, Sài Gòn
CMND số : 32.04.619.06 Cấp tại : Bến Tre Ngày : 4.1.1979
Nghề nghiệp : Thợ điện
Hiện thường trú tại : 302/2 Ấp Phú Ngãi
Phường (Xã) : Phú An Hòa Quận (Huyện) : Châu Thành
Thành phố (Tỉnh) : Bến Tre

Xin cam kết rằng :

- ☒ Từ trước đến nay tôi chưa và không có lập hôn thú với ai và hiện đang sống độc thân.
☐ Tôi đã ly hôn và hiện đang sống độc thân.
☐

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về điều cam kết trên.

Phú An Hòa, ngày 29 tháng 5 năm 1995

Ký tên

Quang
Nguyễn Quang Đức

UBND Phường (Xã) : Phú An Hòa
Quận (Huyện) : Châu Thành
Thành phố (Tỉnh) : Bến Tre
Xác nhận Ông/Bà/Cô : Ng. Quang Đức
hiện đang sống độc thân.

PHH, ngày 20 tháng 5 năm 1995

TM. UBND Phường (Xã)

P. Chu Tươi



Nguyễn Văn An

Phỏng vấn đợt

LÝ LỊCH CÁ NHÂN

Họ và tên : Nguyễn Quang Đê Tự : Nam/nữ : Nam
 Sinh ngày 9 tháng 5 năm 1943 tại Sài Gòn. Chiều cao : m. Cân nặng : kg
 Tình trạng gia đình : ☐ - có gia đình, ☒ - độc thân, ☐ - ly dị, ☐ - góa chồng/vợ
 Địa chỉ hiện tại : 302/9 Ấp Phú Ngãi Xã Phú An Hòa
huyện Châu Thành tỉnh Bến Tre

CHA MẸ (kể cả cha mẹ ruột, cha mẹ kế, cha mẹ nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Quang Sáng</u>	<u>Cha</u>	<u>20.6.1928</u>	<u>Bến Tre</u>	<u>302/2 xã Phú An Hòa</u>	<u>Châu Thành Bến Tre</u> X	
<u>Nguyễn Thị Xuân Mai</u>	<u>Mẹ</u>	<u>7.5.1936</u>	<u>Bến Tre</u>	<u>-H-</u>	<u>-H-</u> X	

VỢ CHỒNG (kể cả người sống, người đã ly dị, người đã chết, nếu chết ghi năm chết)

Hôn thú lập tại : ngày :

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi

CON CÁI (kể cả con ruột, con vợ/chồng kế, con nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi

ANH CHỊ EM (kể cả anh chị em ruột, anh chị em khác cha, khác mẹ, anh chị em nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Hoàng Đê</u>	<u>Anh ruột</u>	<u>25.10.1958</u>	<u>Bến Tre</u>	<u>302/2 xã Phú An Hòa</u>	<u>Châu Thành Bến Tre</u> X	
<u>Nguyễn Minh Đê</u>	<u>-H-</u>	<u>2.2.1961</u>	<u>Sài Gòn</u>	<u>-H-</u>	<u>-H-</u> X	
<u>Nguyễn Thị Bích Mai</u>	<u>Em ruột</u>	<u>18.10.1971</u>	<u>Cần Thơ</u>	<u>160 đường Auber Villias Dale</u>	<u>-H-</u> X	
<u>Nguyễn Nhật Đê</u>	<u>-H-</u>	<u>30.1.1978</u>	<u>Cần Thơ</u>	<u>302/9 xã Phú An Hòa</u>	<u>Châu Thành Bến Tre</u> X	

ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÃNH : Bảo Trử : Hoàng Thọ Ich
Garden Grass Ca. đến Mỹ Aug/13/83 - HO

GHI CHÚ : Nếu cư trú tại Việt Nam, ghi Việt Nam

Nếu cư trú ở nước ngoài, ghi tên nước, đến đó năm nào, bằng cách nào.

Phòng vấn dợt :

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA

Từ	Đến	Tên trường	Loại	Văn bằng
1963	1968	Cơ sở đào tạo văn hóa		
1968	1970	Trường Bình Phú Cảnh sát	Viễn học	
1970	1975	Trường Sĩ Quan - h-v	Thung học	
1975	1979	Nguyễn Đình Chiểu Bến tre	Cấp 2	Tốt nghiệp

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Từ	Đến	Tên cơ quan/công ty	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ
1979	đến nay	Sửa chữa cơ sở và lắp đặt		

NGHỀ NGHIỆP : Nghề chuyên môn : Điện cơ

Hiện làm gì để sống : Sửa chữa lắp đặt

QUÁ TRÌNH PHỤC VỤ TRONG QUÂN ĐỘI

Từ	Đến	Đơn vị, binh chủng, quân chủng	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ

TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE : Bình thường : Bệnh : Tại : Bắc Ninh Tĩnh

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO PHỤ NỮ : Bà hiện đang có mang thai không ?

Nếu có, mấy tháng ?

KHẢ NĂNG TIẾNG ANH :

	Nói	Đọc	Viết
không biết			
biết ít			
khá			
giỏi			
rất giỏi			

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng và đầy đủ

Nếu có thay đổi về tình trạng gia đình, tôi sẽ thông báo kịp thời để bổ sung hồ sơ.

Ký tên

Nguyễn Quang Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~08~~ 2080

Họ tên: NGUYỄN NHƯT ĐỀ

Sinh ngày: 1974

Nguyên quán: Phường 3

Thị xã Bến Tre

Nơi thường trú: Xã Phú An Hòa
H. Châu Thành T. Bến Tre

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chân 5, 6 cm dưới
sau đuôi mắt phải.

Ngày 30 tháng 03 năm 1989.

GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Quảng Đông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 444-56/91 DC

Họ và tên Full name

NGUYỄN NHƯ LÊ

Ngày sinh Date of birth

1974

Nơi sinh Place of birth

Sân Tho

Chỗ ở Domicile

Sân Tho

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

nhũt

Nguyễn Nhữ Lê

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid until

08-8-1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 08 tháng 8 năm 1991

Issued at on

CỘNG HÒA VIỆT NAM



5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BÌ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT ẨM

Số 44456 VC

Cấp cho Nguyễn Nhật Đức

Quê ở Việt Nam

Đến từ: Hợp. Công nhân Miền Bắc

Đang đi khu vực: Miền Bắc

Trước ngày 08-02-1992

Hàn Quốc 08 tháng 8 năm 1991

CHỖ PHÂN TÍCH VÀ CHẾ GIẤY



Số 76/1991

VIỆT-NAM -CỘNG-HOÀ

THỊ-XÃ CẦN THƠ

QUẬN Nhứt

PHƯỜNG An-Lạc

Số nhà 389

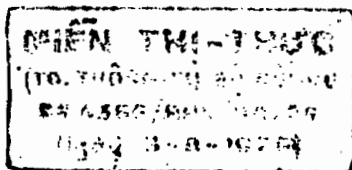
TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 05 tháng 02 năm 19 74

Tên họ đứa trẻ	: <u>NGUYỄN-NHƯT-DE</u>
Con trai hay con gái	: <u>NAM</u>
Ngày sanh	: <u>Ba mươi, tháng giêng, năm 1974 (30-01-74)</u>
Nơi sanh	: <u>Phường An-Lạc, Thị-Xã Cần-Thơ</u>
Tên họ người cha	: <u>NGUYỄN-QUAN-SANG</u>
Tên họ người mẹ	: <u>NGUYỄN-THỊ-XUÂN-MAI</u>
Vợ chánh hay không có hôn thú	: <u>Vợ chánh HT. số 63 tại Đa-Phước Mới 1977</u>
Tên họ người đứng khai	: <u>NGUYỄN-QUAN-SANG</u>

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Thị trấn An-Lạc ngày 24 tháng 5 năm 197 4
PHƯỜNG TRƯỞNG MAI ỦY VIÊN HỒ TỊCH



TRẦN-VĂN-NGOOC.-



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TỜ CAM KẾT ĐỘC THÂN

Kính gửi : Ủy Ban Nhân Dân Phường (Xã) : Phước An - Hòa

Quận (Huyện) : Châu Thành Thành phố (Tỉnh) : Bến Tre

Tôi tên là : Nguyễn Nhật Đức
Sanh ngày : 30.01.1974 Tại : Thường An Lạc Thị xã Cần Thơ
CMND số : 320812986 Cấp tại : Bến Tre Ngày : 30.03.1989
Nghề nghiệp : Học sinh
Hiện thường trú tại : 302/2 Ấp Thủ Đức
Phường (Xã) : Phước An - Hòa Quận (Huyện) : Châu Thành
Thành phố (Tỉnh) : Bến Tre

Xin cam kết rằng :

☒ Từ trước đến nay tôi chưa và không có lập hôn thú với ai và hiện đang sống độc thân.

☐ Tôi đã ly hôn và hiện đang sống độc thân.

☐

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về điều cam kết trên.

Phước An - Hòa, ngày 29 tháng 5 năm 1995

Ký tên Nguyễn Nhật Đức

UBND Phường (Xã) : Phước An - Hòa

Quận (Huyện) : Châu Thành

Thành phố (Tỉnh) : Bến Tre

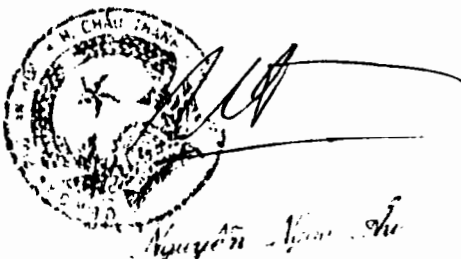
Xác nhận Ông/Bà/Cô : Nguyễn Nhật Đức

hiện đang sống độc thân.

PH, ngày 30 tháng 5 năm 1995

TM. UBND Phường (Xã)

P. Chu Tiến



Phòng vấn dợt

LÝ LỊCH CÁ NHÂN

Họ và tên : Nguyễn Nhật Đức Tr : Nam / nữ : Nam
 Sinh ngày 30 tháng 1 năm 1974 tại Cần Thơ Chiều cao : m Cân nặng : kg
 Tình trạng gia đình : ☐ - có gia đình, ☒ - độc thân, ☐ - ly dị, ☐ - góa chồng/vợ
 Địa chỉ hiện tại : 302/2 Ấp Phú Ngãi - xã Phú An Hòa
huyện Châu Thành - tỉnh Bến Tre

CHA MẸ (kể cả cha mẹ ruột, cha mẹ kế, cha mẹ nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Văn Sáng</u>	<u>Cha</u>	<u>20.6.1938</u>	<u>Bến Tre</u>	<u>302/2 Phú An Hòa</u>	<u>X</u>	
<u>Nguyễn Thị Xuân</u>	<u>Mẹ</u>	<u>7.5.1936</u>	<u>Bến Tre</u>	<u>Châu Thành Bến Tre</u>	<u>X</u>	

VỢ CHỒNG (kể cả người sống, người đã ly dị, người đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Hôn thú lập tại : ngày :

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi

CON CÁI (kể cả con ruột, con vợ/chồng kế, con nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi

ANH CHỊ EM (kể cả anh chị em ruột, anh chị em khác cha, khác mẹ, anh chị em nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sanh	Nơi sanh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
<u>Nguyễn Hoàng Đức</u>	<u>Anh ruột</u>	<u>25.10.1958</u>	<u>Bến Tre</u>	<u>302/2 Phú An Hòa</u>	<u>X</u>	
<u>Nguyễn Minh Đức</u>	<u>Anh ruột</u>	<u>2.2.1961</u>	<u>Saigon</u>	<u>Châu Thành Bến Tre</u>	<u>X</u>	
<u>Nguyễn Quang Đức</u>	<u>Anh ruột</u>	<u>9.6.1963</u>	<u>Saigon</u>	<u>Châu Thành Bến Tre</u>	<u>X</u>	
<u>Nguyễn Thị Bích Ngọc</u>	<u>Chị ruột</u>	<u>18.10.1971</u>	<u>Cần Thơ</u>	<u>160 Trưng Trắc Bến Tre</u>		

ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÂM : Bảo Trú : Hoàng Thọ Ich

Garden Office Ca. 92643 - Tân Mỹ Aug/13/93 - Ho

GHI CHÚ : Nếu cư trú tại Việt Nam, ghi Việt Nam

Nếu cư trú ở nước ngoài, ghi tên nước, đến đó năm nào, bằng cách nào.

Phòng văn đợt JUN.1995...

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA

Từ	Đến	Tên trường	Loại	Văn bằng
1974	1980	Cơ sở 2' với cha mẹ		
1980	1984	Phổ thông có bổ cấp I và Bưởi	Cấp I	
1984	1985	Phổ thông có bổ cấp I Phú An Hòa Bưởi	Cấp I	

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Từ	Đến	Tên cơ quan/công ty	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ
1985	đến nay	làm việc trong nhà vì bệnh tật bẩm sinh	Bưởi	

NGHỀ NGHIỆP : Nghề chuyên môn :

Hiện làm gì để sống : làm việc trong nhà vì bệnh tật bẩm sinh

QUÁ TRÌNH PHỤC VỤ TRONG QUÂN ĐỘI

Từ	Đến	Đơn vị, binh chủng, quân chủng	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ

TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE : Bình thường : Bệnh : Tật : Bẩm sinh xuống

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO PHỤ NỮ : Bà hiện đang có mang thai không ? Rập chầu thân kinh mất

Nếu có, mấy tháng ?

KHẢ NĂNG TIẾNG ANH :

	Nói	Đọc	Viết
không biết	X	X	X
biết ít			
khá			
giỏi			
rất giỏi			

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng và đầy đủ

Nếu có thay đổi về tình trạng gia đình, tôi sẽ thông báo kịp thời để bổ sung hồ sơ

Ký Tên *nhut*

Nguyễn Văn 1 Đ

CHỖ PHI
Montant de
la franchise

Dán nhãn BD - 20
vay BD - 20 gr
Etiquette du reg
BD 20 ou BD 20
gr



NGƯỜI NHẬN
Destinataire

Bà Martha Sarding
Director of the USODP.
ở 95 Wilhelmsstrasse Bangkok
10330 - Thailand

Lãnh hoặc bồi hoàn
Contre remboursement
Trọng lượng Poids

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
Office Général des
Postes et Télécommuni-
cations du Việt Nam

PHIẾU GỒI BƯU PHẨM GHI SỐ
CÓ HAY KHÔNG CÓ KINH GIÁ
Fiche de depot d'un envoi recommande
ou avec valeur déclarée

BD.32

Phụ 2 Văn 13.6.95 16 g 3/7/95

NOTA

RÉCLAMATIONS

**Elles sont recues dans tous les bureaux de poste,
mais de préférence au bureau expéditeur.**

**Elles ne sont admises que dans le délai d'un an
à compter du jour du dépôt.**

TP/Hồ Chí Minh Việt Nam
Đình gởi.

3/7/25

Bà Martha Sardinias

Phiên Đốc Sở Orderly Departure Program
95 Wireless Bangkok Thailand.

Kính thưa Bà.

- Tôi tên Nguyễn Văn Sáng. Đại úy. Sĩ Quan 4 Không Quân. nhập ngũ từ 1952 đến 1975.
- Được huấn luyện tại Trường Kỹ Thuật Không Quân Chanute Illinois, Do Hoa Kỳ tài trợ.
- Học tập Cải tạo 18 tháng. vì lao động bị bệnh Sốt rét, phải ra bệnh viện cấp tính chổ Mộ, và không lao động được nữa, nên được thả về. Khi phỏng vấn ngày 13.6.1985, Phái Đoàn nói là không đủ năm học tập cải tạo. mà không cứu xét trường hợp này. (ngày 17.5.95 tôi có gởi một bản tường trình theo địa chỉ trên, kèm giấy chứng Mộ) Nhưng theo Điều Kiện Chánh Phủ Hoa Kỳ chỉ định = Một năm Cải tạo và có đủ học Học Kỳ là đủ.
- Về người đại diện thì = Các con tôi không được học nữa vì nghỉ nghiệp quân đội của tôi ngày trước. Nhiều lần tôi không được biết trước, nên không mang theo giấy chứng minh và nhiều việc không thể có giấy chứng minh như lao động rừng nguy hiểm, có chất nổ: chỉ đưa người đến nơi và ra lệnh làm việc, ở xa kiểm soát, chứ không ra giấy tờ nào cả.

Phái Đoàn hỏi tôi sao không cho con tiếp tục học? Ở đây chỉ có Trường Công lập của chính phủ. Đã có luật lệ như thế, là không còn vào trường nào được nữa. Trong lúc tôi đang bị học tập cải tạo, thì còn bị nghỉ ngờ về chính trị, bị bắt và đuổi học. (kèm giấy thả) Nhưng đứa con liên gia trên 21 tuổi là bị rất nhiều khó khăn trong việc học hành thời bấy giờ.

Về kinh tế: người ở Saigon đi kiếm kinh tế mới. Người các tỉnh đất nước phải về làng, xã, ra khỏi hẻm lán (nếu không sẽ bị tịch thu nhà ở, từ đó là của thôn nhân, bạn bè, cho mẹ) với một ít đất để ở và làm thuê.

chủ không có quyền có đất hàng. Với mảnh đất nhỏ bị không
thể trồng trọt từ sống. Đó là kleen kinh tế mới vậy.

Ngược đãi chính trị ảnh hưởng đến kinh tế. Tôi và các em
không có quyền buôn bán hay làm việc ở các công ty, xí nghiệp nào cả.
Chúng tôi sống từ 1977 đến nay. Một nghề rất vất vả,
rất thường mà chỉ tạm từ sống qua ngày.

Phải đoán có hỏi tôi đến 3 lần. Nhà ở địa chỉ của tôi có
phải là tôi làm chủ không? Tôi xác nhận là, nó chỉ là một
căn chòi lá dừa, nhỏ, trống trước hiên sau, lợp nát, không
một tí tiện nghi - điện, nước, vệ sinh, để gia đình cũng ở.
Nhưng phải đoán có vẻ không tin. (Tôi đi thuê chóp 2 ảnh
gửi theo đây) Kính xin Bà suy nghĩ. Chúng tôi ở ẩn ở như
thế và làm việc cho đến nay, vì việc ngược đãi chính trị ảnh
hưởng. Tôi cháu phải học kỹ cho đến khi những người học
tập cái tạo một năm và có học ở Hoa Kỳ do chính phủ tái hòa
thì được xin nhập cư. Các bạn cũng đến khi như tôi, thân
nhân gần có giúp đỡ, nộp đơn trước, đã được cuối kết. Hò
đó không giả mạo là được chấp thuận.

Tôi vì nghèo khổ, phải chạy lo vay mượn tiền, vì rất tốn
kém, nộp đơn sau. Khoản tháng 10. 1984 đến lượt gọi phỏng
vấn theo thứ tự H0.34 thì không thấy. Ngày 4-12-1984 tôi gọi
đơn qua văn phòng US.ODP Thailand xin cuối kết. Cho đến
13.6.1985 được gọi phỏng vấn và bị áp dụng luật pháp mới
thực ra bạn bè đã nộp hồ sơ xin nhập cư cho tôi với văn
phòng US.ODP. từ khoản 1986.

Những người có hạn vì ảnh hưởng đối xử chính trị, đi sau, với
hồ sơ xác thực không gian lận, lại không hưởng được sự
nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ. Do sống trên đất nước Hoa Kỳ
biết rằng không phải là thiên đàng, mà phải cố gắng làm việc để
được hưởng không khí từ do nhân đạo. Đối bạn tôi cũng chung khổ
cực bạn nhau chúng tôi cần mong được thức trong không khí từ.

Kính xin Bà rộng lượng và nhân đạo cuối kết hưởng hợp của tôi.

Kính cầu.

Nguyễn/quan SANSU

Địa chỉ: 302/2 Ấp Phú Ngãi, Xã Phú Hòa, Châu Thành, Bến Tre
VN.

H34.23 - 14 226339 -

- 20 năm sống cực cực. Không nói
về việc tiếng Anh. Kính xin Bà
Dịch thuật giúp đỡ.
Thân ái kính cầu tạ -

BÌNH VIỆN NGUYỄN-ĐÌNH-CHIỂU

BẾN-TRE

. X

GIẤY CHỨNG NHẬN NÀM VIỆN

Số : 502

Bác Sĩ Điều Trị

Phạm Văn Khánh

CHỨNG NHẬN :

Đ. Phạm Văn Khánh 49 tuổi, con của :
Đ. Văn Ba

có năm điều trị tại Bình Viện Bến-Tre, ngày 21/5/1972
với chứng bệnh : Đ. Thấp và Đ. B. Đ. B. Đ. B. Đ. B.

Đ. Văn Ba còn năm điều trị tại Đ. B. Đ. B. Đ. B. Đ. B.

BÌNH VIỆN TRƯỞNG,

Đ. Văn Ba
Đ. Văn Ba

Ngày 14 tháng 5 năm 1972

Đ. Văn Ba
Phạm Văn Khánh

HỎI ĐÁP VỀ ODP

(GIÁM ĐỐC CHƯƠNG TRÌNH ODP TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA BẢO TUỔI TRẺ)

Nổi tiếng Việt giống Hươu, Ông William D. Fleming - bí thư thứ nhất Đại sứ quán Mỹ ở Bangkok, kiêm giám đốc Chương trình người ra đi có trật tự (ODP) - đã đem đến không khí thân mật ngay từ đầu cho cuộc phỏng vấn.

☆ Ông có thể cho biết các tiêu chuẩn nhập cư vào Mỹ hiện nay? ĐỐI với người Việt Nam các tiêu chuẩn này có điều gì khác không?

- Vâng, các tiêu chuẩn nhập cư vào Mỹ hiện nay là.

Điền Ký hiệu

1- Thân nhân gần

- Vợ/chồng và các con IR-1 và IR-2 của công dân Hoa Kỳ (con phải dưới 21 tuổi và độc thân)

- Cha mẹ của công dân IR-5 Hoa Kỳ (người công dân này phải trên 21 tuổi)

2- Thân nhân khác

- Con trên 21 tuổi của P-1 công dân Hoa Kỳ

- Vợ/chồng và con độc P-2-1 và P-2-2 thân của người thường trú ở Mỹ (chưa là công dân Hoa Kỳ)

- Con đã lập gia đình P-4 của công dân Hoa Kỳ

- Anh chị em của công P-5 dân Hoa Kỳ

ĐỐI với người Việt Nam thì các tiêu chuẩn nhập cư có khác và điều kiện hơn so với nhiều nước. Thí dụ đối với người Philippin diện P-5 (anh chị em) có thể phải chờ đến 30-40 năm vì ở Philippin có nhiều người thân ở Mỹ lắm. Còn với người Việt Nam, Sở Di trú và nhập tịch Hoa Kỳ (INS) có thể xét và công nhận diện được nhà nước quan tâm (public interest parole - PIP) cho các thành viên trong gia đình có đơn xin nhập cư nhưng chưa hiệu lực (I-130) để được phỏng vấn chung với những người cùng gia đình có đơn xin nhập cư hiệu lực (cha mẹ).

☆ Ông có thể cho biết rõ thêm về điều kiện tài chính của người bên lãnh nhập cư phải như thế nào?

- Người bảo lãnh phải có mẫu I-134 gồm giấy chứng nhận đang đi làm, giấy chứng nhận có tài khoản ở ngân hàng, và nếu có giấy hối báo thuế thì tốt.

☆ Những người đi Mỹ theo diện HO được qui định gồm những ai?

- Trước hết, đó là những người đã học tập cải tạo từ ba năm trở lên vì có liên hệ với Mỹ trước 75. Những người thuộc diện này sẽ được phỏng vấn. Còn những người cũng đi học tập cải tạo nhưng vì lý do vượt biên hay phản động thì không được xếp vào diện HO, không được phỏng vấn.

Với những người tuy học tập cải tạo ít năm hơn (trên một năm và dưới ba năm) song có làm việc từ một năm trở lên cho chính phủ Mỹ, các tổ chức hay các công ty tư nhân của Mỹ, hoặc được tư nghiệp ở Mỹ (không giới hạn khoảng thời gian tư nghiệp) dưới sự bảo trợ của chính phủ Mỹ thì họ cũng đủ điều kiện để được phỏng vấn trong diện HO.

☆ Vợ hoặc chồng và con cái của những người đã chết trong trại cải tạo hoặc

sau khi được thả về có được phỏng vấn không?

- Được. Còn những trường hợp vợ hoặc chồng và con cái của những người chết sau khi được thả từ các trại cải tạo thì sẽ được INS xem xét từng trường hợp.

☆ Những người sau khi được phỏng vấn (điện đoàn tụ, HO và con lai) sẽ phải chờ bao lâu mới xuất cảnh được?

- Thông thường, sau khi phỏng vấn, những người trong các diện trên sẽ đợi trung bình khoảng bốn tháng trước khi xuất cảnh. ĐỐI với con lai thì có thể đi nhanh hơn vì diện này sẽ bay thẳng sang Philippin để học tiếng Anh và các tập quán, văn hóa mới sáu tháng. Điện con lai cũng không phải chờ về máy bay trả tiền trước hoặc chờ có hội từ thiện hồi báo.

ĐỐI với diện đoàn tụ và HO có thể phải chờ lâu hơn bốn tháng vì diện ODP còn liên quan đến về máy bay trả tiền trước và diện HO còn liên quan tới việc có hội từ thiện nào chuẩn bị đón nhận và giúp đỡ hay chưa.

☆ Sang Mỹ, diện ODP, HO và con lai có nhận được trợ cấp xã hội nào không?

- Với diện HO và con lai thì sẽ có các hội từ thiện tình nguyện giúp đỡ tìm nhà ở và việc làm, cũng như giúp đỡ về tài chính trong một khoảng thời gian nhất định trong khi gia đình ổn định cuộc sống. Mức trợ cấp lớn hay nhỏ là tùy theo số người trong gia đình và tùy theo địa phương đến định cư. Tôi thấy cần nói rõ, là việc trợ cấp được đặt ra với mục đích giúp đỡ họ làm được việc làm chứ không phải nuôi họ suốt đời. Xin đừng nghĩ sang Mỹ thì chính phủ sẽ nuôi, sẽ cấp nhà, cấp tivi...

☆ Những trường hợp bệnh tật nào thì phải hoãn lại việc đi Mỹ? Những người mắc bệnh nặng cần điều trị ở Mỹ có được ưu tiên xuất cảnh trước?

- Vấn đề sức khỏe lớn nhất chỉ phải việc xuất cảnh là bệnh lao (tuberculosis - TB). Nếu người được phỏng vấn bị khẳng định là có bệnh lao rõ rệt thì anh ta phải uống thuốc điều trị và kiểm tra hằng ngày trong sáu tháng liên tục, sau đó lãnh bệnh thì mới được đi Mỹ.

Với trường hợp người mắc bệnh tâm

thần phân liệt (Schizophrenia) thì một năm sau khi lãnh bệnh mới được xét cho đi. Còn lại những bệnh khác không ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe thì không ảnh hưởng đến việc đi Mỹ. Lưu ý một số trường hợp bệnh tâm thần như chậm phát triển thì cần có giấy cho phép (waiver) của Sở Di trú Mỹ.

Về những người già yếu thì chuyện ra đi cũng là vấn đề phải xem xét. Đôi khi, chúng tôi nghĩ là họ cần ở lại Việt Nam nếu họ thấy khó có thể trải qua nổi cuộc hành trình dài đến Mỹ. Nếu họ là di dân thì đây là vấn đề mà người thân ở Mỹ phải lo, vì khi đến Mỹ phải trả tiền rất đắt trong việc điều trị.

Về việc ưu tiên làm thủ tục cho những người cần đi điều trị bệnh khẩn cấp: Nếu người đó đã có tên trong danh sách do chính quyền VN chuyển đến Bangkok, và nếu như người đó có bệnh như bệnh ung thư có khả năng điều trị ở Mỹ thì phía Mỹ có thể yêu cầu cho phỏng vấn sớm vì lý do nhân đạo. Tôi lưu ý rằng những trường hợp bệnh như thế phải được Bệnh viện Chợ Rẫy và IOM xác nhận và có khả năng điều trị hiệu quả ở Mỹ; cuối cùng là phải chứng minh có đủ khả năng tài chính để trả tiền điều trị ở Mỹ.

☆ Hiện nay những người muốn đi thăm thân nhân hoặc đi học, đi công tác tại Mỹ thì phải xin visa nhập cảnh ở đâu? Có thể xin visa ở đoàn công tác ODP tại TP.HCM được không?

- Những trường hợp này phải xin trực tiếp tại phòng lãnh sự của sứ quán Mỹ ở Bangkok và người nộp đơn phải đến Thái Lan để được phỏng vấn. Cần phải nhớ là được phỏng vấn không đồng nghĩa là đương nhiên được cấp thị thực nhập cảnh.

☆ Ý kiến của riêng ông về chính sách cấm vận Việt Nam? Chính sách này có gây trở ngại cho chương trình ODP?

- Vẫn đề cấm vận không có liên quan gì đến chương trình ODP ở Việt Nam. Đây là hai vấn đề hoàn toàn khác nhau. Chính phủ Mỹ khẳng định rằng vì những lý do nhân đạo mà chúng tôi có thể chỉ rất nhiều tiền cho chương trình ODP. Đã nhiều năm nay có cấm vận đồng thời cũng có ODP.

Tôi tin rằng điều quan trọng ở đây là Mỹ và Việt Nam hợp tác tốt trong chương trình ODP thì sẽ làm cho việc bãi bỏ lệnh cấm vận tiền hành dễ dàng hơn vào lúc chính sách này thay đổi.

☆ Rất cảm ơn ông William D. Fleming.

Tháng 6-1991

PHUC TIEN thực hiện



CÓ BAO NHIÊU NGƯỜI ĐI MỸ THEO CHƯƠNG TRÌNH ODP

Số liệu do ông William D. Fleming, giám đốc ODP cung cấp.

Diện	Tính đến 4-1991	Từ đầu chương trình
Con lai	1432	54282
Đoàn tụ	2360	103.613
HO	1885	21.643
Tổng cộng	5677	179.538

Và số người được phỏng vấn trong tháng 4-1991 diện con lai: 3.079, diện đoàn tụ: 4844 và diện HO: 2229; tổng cộng 10.151.

P.T.

Hội
Tư công an Bante
Số 209

LỆNH THA

Trần Văn Chiến
Phó tướng Tư công an Bante

Tôi
Chức vụ
Căn cứ quyết định biên chế số 6 ngày 28 tháng 6 năm 1977
đối với bị can
Vi phạm gia vào tổ chức phản cách mạng
Căn cứ vào pháp luật hiện hành;

RA LỆNH THA

Họ và tên Nguyễn Văn Đệ Bị danh
Sinh ngày tháng năm 1958
Sinh quán An Hội - Hu Xá - Bante
Trụ quán 85 - Phường III - Hu Xá - Bante
Nghề nghiệp Học sinh
tỉnh Bante

Ông Giám thị trại tạm giam
thi hành thi nhân được lệnh này.
Lệnh này gửi đến Cơ Viện trước VKSND
để tường.

Bante ngày 30 tháng 6 năm 1977
Tư công an Bante
Phó tướng Tư

Trần Văn Chiến

- Trời nhiệm
- Ông Viện trưởng VKSND Bante để biết
 - Ông Giám thị trại tạm giam Bante để báo cáo
 - Ông Giám thị trại tạm giam Bante để thi hành
 - Ông Giám thị trại tạm giam Bante để biết
 - Ông Giám thị trại tạm giam Bante để biết
 - Ông Giám thị trại tạm giam Bante để biết

VIỆT NAM CỘNG HÒA

TỈNH KIẾN HÒA

Xã: An HộiQUẬN Trúc Giang

HỘ TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Năm: 1958Số hiệu: 2092

Tên, họ đủ nhĩ	NGUYỄN - HÒANG - ĐỆ
Chái	Nam
sinh ngày	Hai mươi lăm (hồi 5 giờ 30) tháng mười năm 1958
Nơi sinh	Bảo - Sanh Kiến-Hòa
Tên, họ cha	Nguyễn Quan Sảng
Nghề nghiệp	Cơ khí viên không Quân Việt Nam Cộng-Hòa
Cư sở tại	37/16 B, đường Nguyễn phi Khanh Sài Gòn
Tên, họ mẹ	Huỳnh-thị Xuyến-Mai
Nghề nghiệp	Nội trợ
Cư sở tại	37/16 B, đường Nguyễn phi Khanh Sài Gòn
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ Chánh

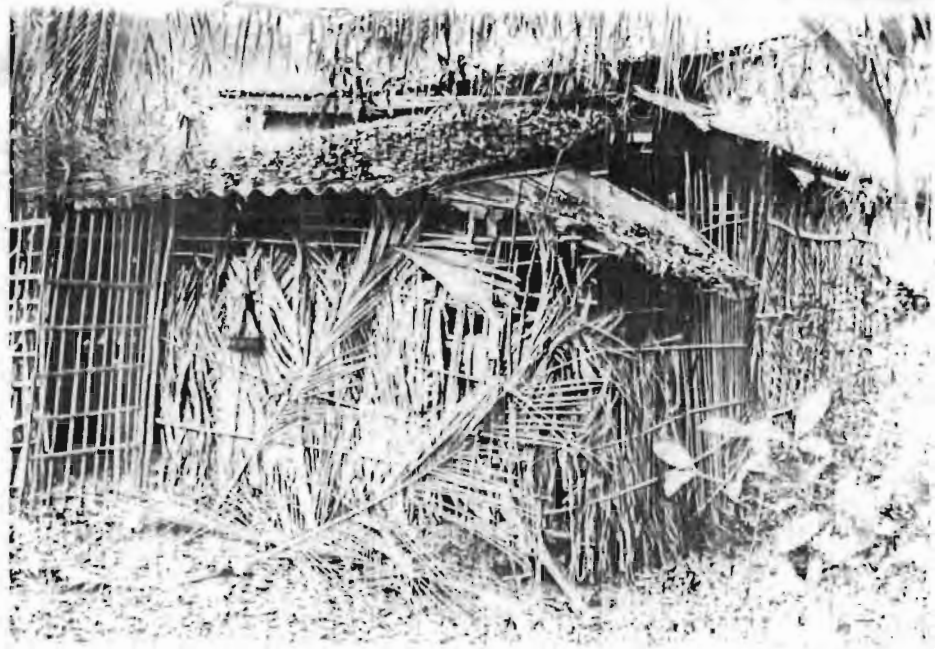
SAO Y BỘ CHÁNH

An Hội, ngày 15 tháng 9 năm 1971



Phạm Văn Hiến





INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 1V226339/H34-22

Date: 16 OCT 1995

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- ☐ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of: original re-education release certificates; MOI verification of time spent in re-education; original restoration of civil rights documents; old photographs; letters of explanation.
- ☒ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.
- ☐ The applicants have failed to establish that they have continuously resided in the principal applicant's household, which is required for derivative eligibility in this refugee category. Further consideration may be given (to spouses and unmarried applicants under the age of 21) upon receipt of: old family registers; school records; old photographs; letters of explanation.
- ☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).
- ☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

☐ Other:

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Hồ sơ số: IV 216337/H34-21

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Trường hợp này đã được phỏng vấn và bị viên chức Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ từ chối dựa vào các chứng từ đã trình. Không có việc khiếu nại đối với quyết định từ chối này. Tuy nhiên, luật di trú Hoa Kỳ cho phép đương đơn được yêu cầu mở lại hồ sơ nếu có thêm những chứng từ mới để hỗ trợ cho đơn xin ban đầu theo diện tị nạn. Chúng tôi đã tái xét hồ sơ của Ông/Bà dựa trên những chi tiết trong thư hỏi của Ông/Bà. Tuy nhiên, chúng tôi không thấy có đủ bằng chứng để bảo đảm là trường hợp này được tái cứu xét. Xin Ông/Bà xem những ô dưới đây để biết thêm chi tiết. Xin nhớ là những người xin đi theo chắc chắn sẽ không được tái cứu xét nếu đương đơn chính đã rời Việt Nam.

- 0 Đương đơn chính không trình được các bằng chứng đầy đủ và đáng tin chứng minh là mình đã bị giam giữ tại trại cải tạo ít nhất là 3 năm vì có liên hệ với Hoa Kỳ trước năm 1975. Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được bản chính các giấy ra trại, giấy xác nhận thời gian bị giam giữ tại trại cải tạo do Bộ Nội Vụ cấp, bản chính giấy phục hồi quyền công dân, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.

X Qua các chi tiết trình lúc phỏng vấn, đương đơn không chứng minh được họ hội đủ tiêu chuẩn tị nạn theo định nghĩa của Đoạn 101 (a) (42) của Luật Di Trú và Nhập Tịch (LDTNT). Chính sách của ODP ấn định là các đương đơn diện tị nạn phải chứng minh được với viên chức phỏng vấn là họ đã bị bắt bớ và ngược đãi tại Việt Nam vì đã liên quan với Hoa Kỳ trước năm 1975. Trong vài trường hợp, các bằng chứng trình bày có thể bị xem như là không đáng tin cậy và do đó không được xem xét. Hồ sơ có thể được cứu xét tiếp nếu đương đơn trình thêm những bằng chứng hoặc sự kiện mới để hậu thuẫn cho yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện tị nạn.

- 0 Các chứng từ và bằng chứng trình lúc phỏng vấn không cho thấy có mối liên hệ gia đình giữa các đương đơn trong hồ sơ này. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm khi nhận được bản chính giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, bản chính giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, các sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng do bệnh viện cấp, các hình ảnh cũ.
- 0 Các đương đơn không chứng minh được là họ đã cư trú liên tục trong cùng một hộ khẩu với đương đơn chính là điều kiện các người xin đi theo phải có để được xét theo diện tị nạn. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm (cho người phối ngẫu và các con còn độc thân dưới 21 tuổi) khi nhận được những giấy tờ như sổ hộ khẩu cũ, học bạ, hình ảnh cũ, thư giải thích.
- 0 Các đương đơn trong hồ sơ này đã lập gia đình hoặc đã trên 21 tuổi nên không hội đủ điều kiện được vào Hoa Kỳ cùng với cha mẹ theo diện tị nạn. Sau khi đến Hoa Kỳ và đã trở thành thường trú nhân hợp pháp, cha mẹ có thể xin thị thực di dân (Mẫu I-130) cho các con còn độc thân tại Việt Nam. Sau khi đã nhập tịch Hoa Kỳ, cha mẹ có thể xin thị thực di dân cho các con đã lập gia đình (và con cái của những người con này).
- 0 Những bằng chứng và chứng từ đã trình cho thấy các đương đơn không hội đủ các tiêu chuẩn hiện thời của ODP. Hồ sơ này không được cứu xét thêm nữa. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hội ý với văn phòng Di Trú và Nhập Tịch tại địa phương để xem có khả năng xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn cho những người này.
- 0 Những chứng từ và bằng chứng trình lúc phỏng vấn không xác nhận được lý lịch của các đương đơn. Hồ sơ có thể tiếp tục được cứu xét khi nhận được bản chính giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh có thị thực, bản chính giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng nhận do bệnh viện cấp hoặc giấy chứng sinh, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.

- 0 Các lý do khác:

CƯỚC PHI
Montant de
la franchise

Dán nhãn BD - 20
hay BD - 20 phụ
Etiquette du reg
BD 20 ou BD 20
phụ

152

NGƯỜI NHẬN
Destinataire

Martha S. Sordinas
Director of the ODP
10330 - Bangkok
Thailand

LÀNH ĐẠO GIỮ HỮU
Contre remboursement

Tổng lương Paid

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
Office Général des
Postes et Télécommuni-
cations du Viêt Nam

PHIẾU GỬI BƯU ILMAM GIỮ SỔ
CÓ HAY KHÔNG CỜ KHAI GIÁ

Fiche de dépôt d'un envoi recommandé
ou avec valeur déclarée

BD.32

gửi gắm Di Chúc
mình thư của ODP H. 27/1/85

NOTA RÉCLAMATIONS

Elles sont recues dans tous les bureaux de poste, mais de préférence au bureau expéditeur.

Elles ne sont admises que dans le délai d'un an à compter du jour du dépôt.

Bến Nhà VIETNAM 27/11/15

Kính gửi?

BÀ MARTHA SARDINAB.

Giám Đốc Sở Orderly Departure Program.

95 WIRELESS. BANGKOK. THAILAND.

Kính thưa Bà,

Tôi tên Nguyễn quán SANG - Đại lý Sư Đoàn & Phòng Đúc nhập ngũ từ 1952 đến 1975.

Được Huân Luyện tại Trường Kỹ Thuật Không quân CHANUTE, ILLINOIS, USA do Hoa Kỳ đại thọ.

Học tập Cải tạo 18 tháng. Vì lao động bị lười sa sút phải hạ Đẳng Viên cấp tỉnh cho M8 và vì không lao động được nữa nên thả về. Tôi phải vào ngày 13-6-1995, Phải Đoàn nói là không đủ năm học tập Cải tạo mà không đủ hết trường lớp này (ngày 17-6-95 tôi có gửi một đơn thư trình theo địa chỉ trên. Kèm giấy chứng nhận) Nhưng theo điều kiện chính Phủ Hoa Kỳ chỉ định: chỉ một năm cải tạo và có đủ học Hoa Kỳ là đủ.

Về người đại chánh bị: Các con tôi không được học nữa vì tình trạng nguy quân của tôi ngày một nhiều vào để không được biết trước, nên không mang theo giấy chứng minh và nhiều việc không thể có giấy chứng minh: như lao động vùng nguy hiểm có chất nổ. Chỉ chờ người đến nói và ra lệnh làm việc, đã xa kiểm soát, chứ không tra giấy tờ.

Phải Đoàn hỏi tôi: Sao không cho con tiếp tục học? Ở đây chỉ có trường công lập của chánh phủ - đã bị liệt vào hàng con của nguy quân, bị theo dõi là không vào trường, nào được nữa. Trong lúc tôi đang bị học tập cải tạo, con lớn của tôi, 17 tuổi, đang học lớp 11 trung học, bị chính phủ cách mạng bắt vì tình nghi chống cách mạng cùng lúc với nhiều con em của sĩ quan nguy bị cải tạo. Sau 22 tháng được thả ra, vô tội nhưng bị đuổi học luôn (kèm kèm giấy thả).

Về kinh tế: Người ở Saigon đi Kuala Lumpur mới, người ở các

tiền, là chúng tôi. Phải được phải về với gia đình họ lâu nay
(nếu không sẽ bị tịch thu nhà với mình ở, dù nhà đó
là của, thân nhân, bạn bè, cha mẹ... và mình được
đưa đi lao động ra) trước 30.4.75 tôi ở cái xã Trường
Xương Cầu Lộ: khi của tôi về 3? 85 được 30/4 thì ra đi
với cha mẹ (chúng ở một đơn gia đình họ) - mà tôi được
về ở Phú An Hòa - lao động đến nay. Người đi chiến đấu,
lưu giữ không cho chúng tôi làm việc gì của chính phủ Việt
không được làm trong công ty, xí nghiệp, không được buôn bán
chúng tôi đang được đóng tiền đất nước từ đơn vị trao đổi.

Khi chính phủ Hoa Kỳ cho điều kiện những người học
lập cái tạo một năm và có học ở Hoa Kỳ là chính phủ
đại thể thì được nhập cư. Cái ban cũng điều kiện như
tôi, như thân nhân có tiền giúp đỡ nộp đơn trước, họ
được đi Mỹ và tất cả con đẻ thân. không hạn chế tuổi
được đi theo - tôi vì nghề nghiệp phải chạy lo vậy. tiền tôi
hết tiền tôi, nộp đơn sau. Khoảng tháng 10 - 1994 đến
liệt gọi phỏng vấn theo thứ tự, H034 của tôi thì không thấy
ngày 1.12.1994 tôi gọi, tôi qua văn phòng US.ODP tại
Thailand xin cứu xét: Chưa đến 13.6.1995 gọi phỏng
vấn và bị áp dụng luật pháp mới. Thực ra đơn họ đã
nộp hồ sơ cho tôi với US.ODP. Thailand khoảng năm 1986.

Những gia đình nghề nghiệp tôi vì ảnh hưởng tôi đi chính
trị - đi sau - với họ sẽ xác thực, không gian lận, lại không
được được nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ.
Chúng tôi thành tâm xin hưởng được luật pháp đối
với những người phỏng vấn theo thứ tự H034 và
khoảng tháng 10 - 1994.

Kính xin đã công bằng và nhân đạo cứu xét
thông hợp của tôi. Xin thành khẩn cảm tạ ơn Bà.

20 năm ở cực
không nói và viết tiếng Anh.
Kính xin Bà Dịch Thuật giúp đỡ
Thành khẩn cảm tạ

Tên tôi Cầu

Nguyễn Quang Sáng

Địa chỉ: 302/2 Ấp Phú Ngãi, Xã Phú Mỹ, Huyện
Châu Thành, Bến Tre, Việt Nam.
H034.22 - IV. 226330

Hochi Minh City May 17, 1995.

H34-22.
IV-226339.

To: Mrs Martha Sardinas.

Director of Orderly Departure Program
95 Wireless Bangkok 10.330 Thailand.

I the undersigned: Nguyễn quang Sáng born 1928 Bến Tre.
Occupation pre 75: ARVN officer Air Force. Captain 4th Air Division Cam Tho.
U.S formation: Choate Air Force Base Illinois, U.S.A.

Re. education's duration: from July 1, 1975 to Dec 25, 1976.

Present address: 302/2 Ấp Phú Ngãi, Xã Phú An Hòa Châu Thành Bến Tre.

I respectfully submit this petition, trusting in your generosity and humanitarian concern, I ask your assistance in a review to my case.

As a former ARVN officer, having contributed with the U.S policy in war time, and my willingness to engage with the U.S in a struggle against worldwide common oppression, As a result in the post event April 30, 75, I have to face severe difficulties suffered extreme persecution, been sent for re. education, after release, I suffered serious discrimination, have been pinned down and dealt countless harassments.

Firmly confident to the U.S policy's humanitarian regard those who bore arms side by side with the U.S in war time. As the result, suffered terrible consequences in the aftermath of the war.

I hope to be eligible to enjoy the U.S Refugee Program, I also have a new hope that my entirely family will be able to live in a place, where genuine democracy, justice, freedom and human right exist, in vigor I have devoted and even risked my life for these ideals, that I hope to enjoy the fruit of these freedoms.

Avoiding my children ~~from the same fate as I~~ ^{my} obsession constantly hanged over them, that they heavily affected from the deliberately discrimination of the background of their parents. If I would have admitted for the U.S, there is a panic if I left them behind, certainly they will be a vulnerable target, the more my three sons all were disabled from inherited defect.

1. Nguyễn quang Sáng May 9, 1953 Saigon. heart inherited defect.

2. Nguyễn ~~phước~~ ^{phước} Sáng Jan 30, 74 Cần Thơ. osteoporosis of the bone (touch the

3. Nguyễn minh Sáng Feb 2, 1961 Saigon. osteoporosis of the bone (optic nerve;

Truly, during my custody, from worrying about my country and my people, from my hard labor, that cause my intestine disease and have to undergo an surgery operation, camp officials realised that I was on the brink of perish, then they release me.

My aim in reaching the U.S is not for a better life, but I would like to testify the terrible verity that occurred in my country in the last twenty years, that I was unable to add my voice, for the contribution of justice in resolving the hard problem of post-war consequences.

I hope in praying your benevolence consideration and approval.

Hoping, soon to receive your worthy advice.

My constant praying that The Lord Our God would bless down upon you.
Your help is highly appreciated.

Sincerely yours,
^{Sam}
Nguyễn quang Sáng.

REVISED ODP REFUGEE ELIGIBILITY CRITERIA

In the past, applicants approved as refugees could be accompanied to the US by spouses and unmarried sons and daughters. This policy has been revised and adult sons and daughters of all refugee applicants for both re-ed and regular subprograms who are interviewed after April 14, 1995 will not be eligible for refugee status. This policy change was announced by the Department of State and the US Immigration and Naturalization Service (INS) in December 1994 in response to the increasing incidence of fraud in this category.

All applicants approved as refugees after April 14, 1995 may be accompanied by their spouse and unmarried sons and daughters under the age of twenty-one who have continuously resided in the family household. Sons and daughters over the age of twenty-one will not be allowed to attend the ODP interview with their parents. Exceptions to this limitation may be considered for humanitarian reasons in cases of sons and daughters over the age of twenty-one who might be negatively affected by the revised policy.

FUTURE ELIGIBILITY

In most cases, approved applicants who are the parents of ineligible sons and daughters are advised of their option to travel to the US and file immigrant visa petitions on behalf of their unmarried children when they become Lawful Permanent Residents (LPR). Even though refugees may adjust their status to LPR one year from the date of entering the US, the limited number of visas available in this category can mean a delay of several years from the time the petition is filed until there is a visa number available. Parents are not eligible to file immigrant visa petitions for their married children until they become US citizens.



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. ODP

Date: 28 MAR 95

File Number: 226329 / H34-22

Principal Applicant: Nguyen Quang Sang

Sponsor: HOANG Tho Ich / Ngy van kim

Dear Correspondent:

Your Letter of inquiry concerning the U.S. Orderly Departure Program (ODP) application of the individuals in the case cited above was received by ODP. Unfortunately, the volume of mail received here precludes individualized responses. We have checked information below which pertains to this case. For more detailed information, please see the attached information sheets.

Your wife ☒ The referenced applicants are eligible to attend an interview. ~~They should apply for exit permission from the Vietnamese authorities if they have not already done so.~~

☒ The applicants will soon be notified directly of their interview date.

☐ According to our records we invited the applicants to the ODP interview site in Ho Chi Minh City but the applicants did not appear. We used the following contact address for the applicants in Vietnam: _____ Please inform ODP if this address is incorrect.

☐ The referenced applicants are not eligible to attend a refugee interview because:

- ☐ the principal applicant spent less than the minimum three year requirement in re-education centers due to his association with the U.S. government policies and programs in Vietnam prior to 1975.
- ☐ the principal applicant was employed by the U.S. government or a U.S. private company for less than five years.
- ☐ there is insufficient documentation in the file to verify the applicant's claim of: _____

☐ the death of the principal applicant's husband after his release from re-education centers is not conclusively linked to his former incarceration in a re-education center due to pre-1975 activities

☐ the applicants are not eligible as beneficiaries of the Petition for Refugee Relative (I-730) petition filed by the sponsor because _____. The sponsor may file immigrant visa petitions on behalf of the applicants once he/she is eligible to do so. See ODP-B attached.

Your children ☐ the applicants are over the age of twenty-one and, therefore, are not eligible to derive refugee benefits from _____ Nguyen Quang Sang's refugee application.

The file has been/will be closed and original documents have been/will be returned to the applicants. The file may be reactivated upon receipt of an approved immediate relative or current preference immigrant visa petition (Form I-130) or _____.

☐ The referenced applicants were interviewed on _____ and:

- ☐ approved for admission as refugees. A voluntary agency is being assigned to assist in the resettlement of the applicants in the U.S. They should be departing Vietnam soon.
- ☐ final adjudication of their case is pending receipt of the following: _____

☐ The referenced applicants were interviewed and denied refugee status because:

- ☐ the principal applicant did not meet the definition of a refugee as defined under §101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act.
- ☐ they failed to establish their relationship to _____.
- ☐ they failed to prove they resided continuously in _____'s household.
- ☐ _____

☐ The information you provided is insufficient to locate a file. Please specify the applicant/s and sponsor's full names, dates of birth, and addresses so that we may provide you with the case status.

☐ The applicant departed Vietnam or is scheduled to depart on _____.

☐ The information you sent is already on file. Submitting duplicate copies may delay case processing.

☐ OTHER: _____

BỆNH - VIỆN CHỢ - RẪY

PHÒNG KHÁM : NCCM

KHOA 9302

TOA THUỐC

Họ tên bệnh nhân : Nguyễn Quang Đức Tuổi 16

Chức vụ : Học Sinh

Địa chỉ : Phước Thọ

Chẩn đoán : S Thấp liên niệu

THUỐC VÀ HƯỚNG DẪN XỬ-DỤNG :

Nguyễn Quang Đức 16 +
li bệnh tiểu bẩm sinh
Thấp liên niệu
Đề nghị BN được mức
lao động nặng

Đề nghị chế độ :

Ghi rõ tên thuốc,
hàm lượng, số lượng
và cách dùng.

T.P. Hồ-Chí-Minh, ngày 21 tháng 7 năm 1975

Bác - sĩ điều - trị

Nguyễn Văn Khoa

Đỗ Ngọc Hà Thế Phụng

GHI CHÚ : Khi trở lại, nhớ mang theo toa này.

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO
VÀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ Y TẾ

TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN Y KHOA

254 Hòa Hảo - Quận 10

ĐT : 357284 - 355136

FAX : 84.8.352543

KHOA X QUANG MEDIC

*
HỌ TÊN BỆNH NHÂN: Minh Đức 33 t 67 ID: 148

KỸ THUẬT CHỤP: GL

SỐ LƯỢNG FILM:

CHỈ ĐỊNH DO BS:

KẾT QUẢ

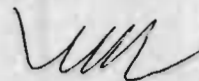
Đi dạng u nang xơ, thành xơ
không tổn thương tim phổi

uv. Kagit's disease

Fibrous dysplasia

NGÀY 17 MAY 1994

BS. X QUANG



BS. NGUYỄN VĂN CÔNG

KHOA :

Số nhập viện :

Số ngoại chẩn :.....

Họ tên Nguyễn Khắc Bình tuổi 20

Chức nghiệp 34. H. Jahan tax. ko

Co quan..... F 7 *phai Khuu*

Chẩn đoán

Yêu cầu khám.....

Ngày 24 tháng 2 năm 1974
Y, BÁC SĨ ĐIỀU TRỊ

Họ và tên

TRẢ LỜI :

77 12/7
Kundat cō mēf
P. 1 -

Blancardi

plum - 1

Đã được way
Khai Clerk Great FR. 100
Ngày tháng năm 19.....
Y. BÁC SĨ CHUYÊN KHOA

Ngày Tháng năm 19.....
Y. BÁC SĨ CHUYÊN KHOA

Họ và tên.....

Chamir Khab Khoru

P ST (+)
T ANT 2msd

Passing

2M: get the new info to the old

MM
Ratings

giving more info 30 → no EFG

(ac 3B1

Passing

Bác sỹ **TRẦN MINH TỐ**
Chuyên khoa : Tai, Mũi, Họng
358 Nguyễn Chí Thanh - F.4 - Q.11
TP. Hồ Chí Minh

TOA THUỐC

Họ và tên bệnh nhân : Nguyễn Nhật Lễ Tuổi 21+
Chức vụ :
Địa chỉ : Bến Dê
Chẩn đoán : Ho chảy mũi
ho mũi chảy (P) gai tiết nước mắt

THUỐC VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1/ Khonea 2 léc
nằm ngửa nhỏ nước mũi bên 3 giọt, ngày 3 lần

2/ Zinnat 250mg 10³

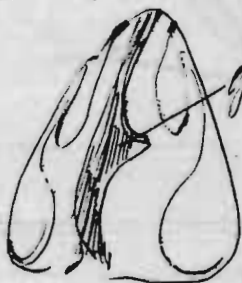
| Paracetamol 0.5 10³

medrol 16mg 10

uống mỗi 8h 1^o Sáng uống 1 lần, chiều
uống 1 lần -

3/ sp Phenugan, 1 chai

Cos uống 1 muỗng canh trước khi
đi ngủ -



gai tiết
thức
bên Trái

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 1997

Bác sỹ điều trị

Họ và tên :

BUS TỐ

2/ Silomat — 1/2
tốt uống 2x trước khi đi ngủ



X QUANG

360 Nguyễn Chí Thanh Q.11 (Đối diện công cấp cứu BV Chợ Rẫy)

HỌ VÀ TÊN BỆNH NHÂN : <u>Ngô Nhật Anh</u>	NAM ☒ NỮ ☐ TUỔI : <u>21</u>
KỸ THUẬT CHỤP : <u>Blindau + Hing</u>	NGOẠI CHẨN :
SỐ PHIM :	LÂU TRẠI :

KẾT QUẢ

Bình xếp xương bất sản
+ viêm nang xương / D

NGÀY.....THÁNG.....NĂM 19.....
BS X QUANG

[Signature]

Việt nam Bưu điện

Lính gửi

Ông Giám Đốc Sở Orderly Departure Program
Citibank Building 197 South Sathorn Road Bangkok
10120. Thailand.

Kính thưa Ông -

Theo thư quý Cơ Quan 10-11-97 một thời gian
ngày 5-12-97 tôi xin báo tin báo là:

Tôi tên Nguyễn Quang SANG trước là Đại úy
Sứ Đoàn 4 không quân.

(1). Được huấn luyện tại trường Kỹ Thuật Không quân
CAAHUTE ILLINOIS USA. do Hoa Kỳ tài trợ và bị
bắt học tập cải tạo 18 tháng, vì lao động bị bệnh
phổi mủ (kém giấy chứng) - Tôi lại đi điều kiện do
chính phủ Hoa Kỳ quy định, có dự học Hoa Kỳ với
cải tạo 1 năm. Nhưng phải đoàn không vận bảo
không đi vì năm cải tạo nên từ chối.

(2). Khi cải tạo về đã bị đưa đến nhiều nơi
có chốt nổ để phải phải: chết ba lần lần chết
không có giấy chứng nhận.

(3). Vì cha là cựu quân đang bị tù.

1. Con trai I Nguyễn Hoàng 17 tuổi, đang học
lớp 11 trung học, bị bắt đi tù vì tội nổi loạn chính
tư chống cách mạng, cũng là với nhiều con em
của binh quan nguy. Sau 22 tháng tù được thả về tới
nhưng bị đưa học luyện (kém giấy thả).

2. Vì cha bị cải tạo (lỡ lính nguy) mất
quyền công dân. Con trai II học giỏi có giấy khen
nhưng không được lên lớp 10 và không được vào
bưu điện Mỹ Thuật.

(4). Cải tạo về không quyền công dân, kể cả về con

không thể làm công nhân viên hay nước công, không
được biên bản - cần ở thành phố tỉnh, huyện -
nơi ở đi về bị tịch thu như đi bộ của ai. Phải buộc
về nhà da dúi, không có cơ chế kiến và kinh, đứng
như như kinh tế mới và chi được phép lao động.
Và về các con cũng bị bắt buộc chấp hành vậy.

⑤. Từ ngày bị tịch thu được hưởng quyền với thuốc
độc hại khai quang ở Phi Đoàn Thực Thống H 34.
tháng 11 bị tịch thu, là thời điểm bị tịch thu được ở
chức độc như là cam kết được đưa con bại thối, thời
III và con chết (3 đứa con bại liệt) đến bị tịch
bị tịch thu, bị tịch thu là tịch thu. (tên của con bị tịch thu
chúng tịch thu như là gọi là tịch thu US. ODI) 1977

⑥. Khi chính phủ Hoa Kỳ cho tịch thu nhập cư
đang hưởng lợi của tôi, vì không tịch thu được chi phí
chính phủ tịch thu H 34. Tịch thu tháng 10. 1981 gọi tịch thu vào
H 34, tịch thu tịch thu gọi tên tôi. Các bạn cũng tịch thu như
tôi đã được đi với các con độc thân. Cho nên tịch thu 13.9.75
tôi được tịch thu vào và bị tịch thu như là tịch thu mới và
các con có tịch thu bị tịch thu. Chính phủ tịch thu như tịch thu
hưởng lợi của tôi như tịch thu vào H 34. tháng 10. 84.
không bị tịch thu tịch thu tịch thu.

Định tịch thu tịch thu tịch thu US. orderly Departure Register
hưởng lợi và tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu
khi cũng tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu
vị tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu
tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu
tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu
tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu
tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu
tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu

- 1977 năm 12. 12.
Tháng 12. 12. 1977.
Định tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu
tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu tịch thu

Nguyen Quang Cam
Ấp Phụng An, xã Phụng An, huyện
Định, tỉnh Định Bình, Việt Nam
11. 12. 1977. H 34. 22.

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: N- 921339 / 134-022

Date: 10 Nov 97

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. Please refer to the section(s) indicated below for further information. When submitting additional documents to ODP, please submit photocopies; DO NOT SUBMIT THE ORIGINAL DOCUMENTS. Please DO NOT submit evidence which was previously seen by ODP; repeated submission of the same documents will delay the processing of your case.

☐ We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case.

☐ The documents you submitted: _____

_____ were already seen and determined by the interviewing officer to be insufficient proof of your refugee claim. These documents do not warrant an officer's review of your case.

☐ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of:

____ re-education release certificates

____ evidence of pre-1975 activities

____ MOI verification of time spent in re-education

____ old photographs

____ restoration of civil rights documents

____ letters of explanation

☒ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: photocopies of old identification cards; birth certificates or certified birth extracts; marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

☐ The referenced case was represented to a US consular/immigration officer based on your submission of

_____ on _____ the original denial was upheld.

☐ Other: _____

Joint Voluntary Agency for the US Oderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Trường hợp này đã được phỏng vấn và bị viên chức Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ từ chối dựa vào các chứng từ đã trình. Không có việc khiếu nại đối với quyết định từ chối này. Tuy nhiên, luật di trú Hoa Kỳ cho phép đương đơn được yêu cầu mở lại hồ sơ nếu có thêm những chứng từ mới để hỗ trợ cho đơn xin ban đầu theo diện tị nạn. Xin Ông/Bà xem những ô dưới đây để biết thêm chi tiết. Khi nộp bổ túc các giấy tờ đến ODP, xin nộp các bản sao; **ĐỪNG NỘP CÁC BẢN CHÍNH**. Xin **ĐỪNG** nộp lại những chứng từ đã nộp trước đây cho ODP rồi; việc nộp lại những giấy tờ cũ sẽ làm chậm trễ việc cứu xét hồ sơ của quý vị.

- ☐ Chúng tôi đã tái xét hồ sơ của Ông/Bà dựa trên những chi tiết trong thư hỏi của Ông/Bà. Tuy nhiên, chúng tôi không thấy có đủ bằng chứng để bảo đảm là trường hợp này được tái xét.
- ☐ Những giấy tờ Ông/Bà đã nộp như đã được viên chức phỏng vấn xem và xác định là không đủ để chứng minh cho lời khai xin tị nạn của Ông/Bà. Những giấy tờ này không bảo đảm cho viên chức phụ trách tái xét hồ sơ của Ông/Bà.
- ☐ Đơn chính không trình được các bằng cứ đầy đủ và đáng tin cậy chứng minh là mình đã bị giam giữ trong trại cải tạo ít nhất là ba năm vì có liên hệ với Hoa Kỳ trước năm 1975. Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được:

— các giấy ra trại — bằng chứng việc làm trước 75
— giấy xác nhận thời gian trong trại cải tạo do Bộ Nội Vụ cấp — các hình ảnh cũ
— giấy phục hồi quyền công dân — các thư giải thích

- ☐ Qua các chi tiết trình lúc phỏng vấn, đương đơn không chứng minh được họ hội đủ tiêu chuẩn tị nạn theo định nghĩa của Đoạn 101(a)(42) của Luật Di Trú và Nhập Tịch (INA). Chánh sách của ODP ấn định là các đương đơn diện tị nạn phải chứng minh được với viên chức phỏng vấn là họ đã bị bắt bớ và ngược đãi tại Việt Nam vì đã liên quan với Hoa Kỳ trước năm 1975. Trong vài trường hợp, các bằng chứng trình bày có thể bị xem như là không đáng tin cậy và do đó không được xem xét. Hồ sơ có thể được cứu xét tiếp nếu đương đơn trình thêm những bằng chứng hoặc sự kiện mới để hậu thuẫn cho yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện tị nạn.

- ☐ Các chứng từ và bằng cứ trình lúc phỏng vấn không cho thấy có mối liên hệ gia đình giữa các đương đơn trong hồ sơ này. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm khi nhận được giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, các sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng do bệnh viện cấp, các hình ảnh cũ.

- ☐ Những bằng chứng và chứng từ đã trình cho thấy các đương đơn không hội đủ các tiêu chuẩn hiện thời của ODP. Hồ sơ này không được cứu xét thêm nữa. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hội ý với văn phòng Di Trú và Nhập Tịch tại địa phương để xem có khả năng xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn cho những người này (Mẫu I-730)

- ☐ Những chứng từ và bằng chứng trình lúc phỏng vấn không xác nhận được lý lịch của các đương đơn. Hồ sơ có thể tiếp tục được cứu xét khi nhận được bản sao của thẻ căn cước cũ, giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh có thị thực, giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng nhận do bệnh viện cấp hoặc giấy chứng sinh, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.

- ☐ Hồ sơ nêu trên được trình cho viên chức lãnh sự/di trú và nhập tịch căn cứ vào những giấy tờ sau đây mà Ông/Bà đã nộp: _____ vào ngày _____ và quyết định từ chối ban đầu vẫn không thay đổi.

- ☐ Các lý do khác: _____

BÌNH VIỆN NGUYỄN-DÌNH-CHIỂU

BẾN-TRE

. X

GIẤY CHỨNG NHẬN NẤM VIỆN

Số : 502

Bác Sĩ Điều Trị

Thẩm Khoa A. H. H. H.

CHỨNG NHẬN :

Đ. Thẩm Khoa A. H. H. H. 49 tuổi, con của :

có năm điều trị tại Bình Viện Bến-Tre, ngày 12 / 5 / 1972

với chứng bệnh : Thẩm Khoa A. H. H. H.

BÌNH VIỆN TRƯỞNG,

Thẩm Khoa A. H. H. H.

Ngày 14 tháng 5 năm 1972

Thẩm Khoa A. H. H. H.

HỎI ĐÁP VỀ ODP

(GIÁM ĐỐC CHƯƠNG TRÌNH ODP TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA BÁO TUỔI TRÉ)

Nổi tiếng Việt kiều "HUB" Ông William D. Fleming - bí thư thứ nhất Đại sứ quán Mỹ ở Bangkok, kiêm giám đốc Chương trình người ra đi có trật tự (ODP) - đã đem đến không khí thân mật ngay từ đầu cho cuộc phỏng vấn.

★ Ông có thể cho biết các tiêu chuẩn nhập cư vào Mỹ hiện nay? Đối với người Việt Nam các tiêu chuẩn này có điều gì khác không?

- Vâng, các tiêu chuẩn nhập cư vào Mỹ hiện nay là:

- | | |
|---|--------------|
| Diện | Ký hiệu |
| 1- Thân nhân gần | |
| - Vợ/chồng và các con của công dân Hoa Kỳ (con phải dưới 21 tuổi và độc thân) | IR-1 và IR-2 |
| - Cha mẹ của công dân IR-5 Hoa Kỳ (người công dân này phải trên 21 tuổi) | |
| 2- Thân nhân khác | |
| - Con trên 21 tuổi của P-1 công dân Hoa Kỳ | |
| - Vợ/chồng và con độc P-2-1 và P-2-2 thân của người thường trú ở Mỹ (chưa là công dân Hoa Kỳ) | |
| - Con đã lập gia đình P-4 của công dân Hoa Kỳ | |
| - Anh chị em của công P-5 dân Hoa Kỳ | |

Đối với người Việt Nam thì các tiêu chuẩn nhập cư có khác và thuận lợi hơn so với nhiều nước. Thí dụ đối với người Philippin diện P-5 (anh chị em) có thể phải chờ đến 30-40 năm vì ở Philippin có nhiều người thân ở Mỹ lắm. Còn với người Việt Nam, Sở Di trú và nhập tịch Hoa Kỳ (INS) có thể xét và công nhận diện được nhà nước quan tâm (public interest parole - PIP) cho các thành viên trong gia đình có đơn xin nhập cư nhưng chưa hiệu lực (1-130) để được phỏng vấn chung với những người cùng gia đình có đơn xin nhập cư hiệu lực (cha mẹ).

★ Ông có thể cho biết rõ thêm về điều kiện tài chính của người bảo lãnh nhập cư phải như thế nào?

- Người bảo lãnh phải có mẫu I-134 gồm giấy chứng nhận đang đi làm, giấy chứng nhận có tài khoản ở ngân hàng, và nếu có giấy hối báo thuế thì tốt.

★ Những người đi Mỹ theo diện HO được qui định gồm những ai?

- Trước hết, đó là những người đã học tập cải tạo từ ba năm trở lên vì có liên hệ với Mỹ trước 75. Những người thuộc diện này sẽ được phỏng vấn. Còn những người cũng đi học tập cải tạo nhưng vì lý do vượt biên hay phản động thì không được xếp vào diện HO, không được phỏng vấn.

Với những người tuy học tập cải tạo ít năm hơn (trên một năm và dưới ba năm) song có làm việc từ một năm trở lên cho chính phủ Mỹ, các tổ chức hay các công ty tư nhân của Mỹ, hoặc được tu nghiệp ở Mỹ (không giới hạn khoảng thời gian tu nghiệp) dưới sự bảo trợ của chính phủ Mỹ thì họ cũng đủ điều kiện để được phỏng vấn trong diện HO.

★ Vợ hoặc chồng và con cái của những người đã chết trong trại cải tạo hoặc

sau khi được thả về có được phỏng vấn không?

- Được. Còn những trường hợp vợ hoặc chồng và con cái của những người chết sau khi được thả từ các trại cải tạo thì sẽ được INS xem xét từng trường hợp.

★ Những người sau khi được phỏng vấn (diện đoàn tụ, HO và con lai) sẽ phải chờ bao lâu mới xuất cảnh được?

- Thông thường, sau khi phỏng vấn, những người trong các diện trên sẽ đợi trung bình khoảng bốn tháng trước khi xuất cảnh. Đối với con lai thì có thể đi nhanh hơn vì diện này sẽ bay thẳng sang Philippin để học tiếng Anh và các tập quán, văn hóa mắt sáu tháng. Diện con lai cũng không phải chờ về máy bay trả tiền trước hoặc chờ có hội từ thiện hối báo.

Đối với diện đoàn tụ và HO có thể phải chờ lâu hơn bốn tháng vì diện ODP còn liên quan đến về máy bay trả tiền trước và diện HO còn liên quan tới việc có hội từ thiện nào chuẩn bị đón nhận và giúp đỡ hay chưa.

★ Sang Mỹ, diện ODP, HO và con lai có nhận được trợ cấp xã hội nào không?

- Với diện HO và con lai thì sẽ có các hội từ thiện tình nguyện giúp đỡ tìm nhà ở và việc làm, cũng như giúp đỡ về tài chính trong một khoảng thời gian nhất định trong khi gia đình ổn định cuộc sống. Mức trợ cấp lớn hay nhỏ là tùy theo số người trong gia đình và tùy theo địa phương đến định cư. Tôi thấy cần nói rõ, là việc trợ cấp được đặt ra với mục đích giúp đỡ họ làm được việc làm chứ không phải nuôi họ suốt đời. Xin đừng nghĩ sang Mỹ thì chính phủ sẽ nuôi, sẽ cấp nhà, cấp tivi...

★ Những trường hợp bệnh tật nào thì phải hoãn lại việc đi Mỹ? Những người mắc bệnh nặng cần điều trị ở Mỹ có được ưu tiên xuất cảnh trước?

- Vấn đề sức khỏe lớn nhất chi phối việc xuất cảnh là bệnh lao (tuberculosis - TB). Nếu người được phỏng vấn bị khẳng định là có bệnh lao rõ rệt thì anh ta phải uống thuốc điều trị và kiểm tra hằng ngày trong sáu tháng liên tục, sau đó lành bệnh thì mới được đi Mỹ.

Với trường hợp người mắc bệnh tâm

thần phân liệt (Schizophrenia) thì một năm sau khi lành bệnh mới được xét cho đi. Còn lại những bệnh khác không ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe thì không ảnh hưởng đến việc đi Mỹ. Lưu ý một số trường hợp bệnh tâm thần như chậm phát triển thì cần có giấy cho phép (waiver) của Sở Di trú Mỹ.

Về những người già yếu thì chuyện ra đi cũng là vấn đề phải xem xét. Đôi khi, chúng tôi nghĩ là họ cần ở lại Việt Nam nếu họ thấy khó có thể trải qua nổi cuộc hành trình dài đến Mỹ. Nếu họ là đi dân thì đây là vấn đề mà người thân ở Mỹ phải lo, vì khi đến Mỹ phải trả tiền rất đắt trong việc điều trị.

Về việc ưu tiên làm thủ tục cho những người cần đi điều trị bệnh khẩn cấp: Nếu người đó đã có tên trong danh sách do chính quyền VN chuyển đến Bangkok, và nếu như người đó có bệnh như bệnh ung thư có khả năng điều trị ở Mỹ thì phía Mỹ có thể yêu cầu cho phỏng vấn sớm vì lý do nhân đạo. Tôi lưu ý rằng những trường hợp bệnh như thế phải được Bệnh viện Chợ Rẫy và IOM xác nhận và có khả năng điều trị hiệu quả ở Mỹ; cuối cùng là phải chứng minh có đủ khả năng tài chính để trả tiền điều trị ở Mỹ.

★ Hiện nay những người muốn đi thăm thân nhân hoặc đi học, đi công tác tại Mỹ thì phải xin visa nhập cảnh ở đâu? Có thể xin visa ở đoàn công tác ODP tại TP.HCM được không?

- Những trường hợp này phải xin trực tiếp tại phòng lãnh sự của sứ quán Mỹ ở Bangkok và người nộp đơn phải đến Thái Lan để được phỏng vấn. Cần phải nhớ là được phỏng vấn không đồng nghĩa là đương nhiên được cấp thị, thực nhập cảnh.

★ Ý kiến của riêng ông về chính sách cấm vận Việt Nam? Chính sách này có gây trở ngại cho chương trình ODP?

- Vấn đề cấm vận không có liên quan gì đến chương trình ODP ở Việt Nam. Đây là hai vấn đề hoàn toàn khác nhau. Chính phủ Mỹ khẳng định rằng vì những lý do nhân đạo mà chúng tôi có thể chỉ rất nhiều tiến cho chương trình ODP. Đã nhiều năm nay có cấm vận đồng thời cũng có ODP.

Tôi tin rằng điều quan trọng ở đây là Mỹ và Việt Nam hợp tác tốt trong chương trình ODP thì sẽ làm cho việc bãi bỏ lệnh cấm vận tiến hành dễ dàng hơn vào lúc chính sách này thay đổi.

★ Rất cảm ơn ông William D. Fleming.

Tháng 6-1991

PHÚC TIỀN thực hiện



CÓ BAO NHIÊU NGƯỜI ĐI MỸ THEO CHƯƠNG TRÌNH ODP

Số liệu do ông William D. Fleming, giám đốc ODP cung cấp:

Diện	Tính đến 4-1991	Từ đầu chương trình
Con lai	1432	54282
Đoàn tụ	2380	103.613
HO	1885	21.643
Tổng cộng	5677	179.538

Và số người được phỏng vấn trong tháng 4-1991 diện con lai: 3.078; diện đoàn tụ: 4844 và diện HO: 2229; tổng cộng 10.151.

P.I.

LỆNH THA

Trần Văn Chiến

Phó tướng tá công an Bến Tre

Nhân cứ quyết định nhân tố số 26 ngày 22 tháng 6 năm 1977

Nội vụ bị tố

Đưa gia vào tố chức phạm các hành

Nhân cứ vào pháp luật hiện hành;

RA LỆNH THA

Nguyễn Văn Đệ

Họ và tên

Bí danh

Chức vụ

Năm 1958

Nhân tố

Anh hùng Huân chương

Thời gian

95 - Phường III - Thủ Đức - Bến Tre

Nhân tố

Học sinh

trên Bến Tre

Đưa gia vào tố chức phạm các hành

thời gian khi nhận được lệnh này.

Lệnh này chỉ đến các viên chức

VKSND

Bến Tre

để tường.

Bến Tre ngày 20 tháng 6 năm 1977

Áy công an Bến Tre

Phó tướng tá

Trần Văn Chiến

Trần Văn Chiến

Nơi nhận

- Ông Viên trưởng VKSND

Bến Tre

để biết

- Ông Viên trưởng tam viên

Bến Tre

để báo cáo

- Lương củ khi về hành với

địa phương

để biết

- Lưu hồ sơ

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách Mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

- Xét tình thân học tập cải tạo của Nguyễn Duan Sáng nguyên là Đại úy ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

- Xét đơn xin bảo lãnh của: Võ Huỳnh Thị Xuân M.S. 85... lê văn Quyết đối với sĩ quan ngụy có tên nói trên: Khu 3 Ulu xã Bến Tre

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cho: Nguyễn Duan Sáng nguyên là: Đại úy ngụy quân được tạm ngừng quản huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2: Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Mb: Sáng phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là: 108 ngày. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3: Phòng quản huấn quân khu Trại quản huấn: 675

và đường sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 25 tháng 12 năm 1976

TUQ/ Bộ Tư Lệnh Quân Khu 9.

Thủ Trưởng Cục Chính Trị.

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN HUẤN



Trung tá BÙI THÀNH NGON

CHI CHÚ:

- Giấy này không có giá trị đi đường.

- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

Quyết định này, làm thành 4 bản:

1- Phòng quản huấn quân khu lưu.

1- Trại quản huấn

1- Ủy ban nhân dân Xã, phường, cơ quan.

1- Đường sự.

Số 675 CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Nguyễn Duan Sáng tuổi:

Sanh quán: Đ. 675 - Bến Tre

Nói về ngu: Số 675 - Bến Tre

Nguyên là: Đại úy trong

quân đội ngụy quyền Sài. gôn.

Đã theo học lớp quản huấn 12 tháng, kể từ ngày: 6/75

đến ngày: 1/77 Nay anh "hoặc" chỉ được về sum họp với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách Mạng địa phương hết sức giúp đỡ anh "hoặc" chỉ: Nguyễn Duan Sáng phấn đấu tốt.

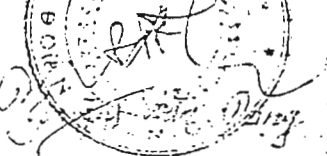
Nhân danh:

Ngày 25 tháng 12 năm 1976

- Cao ln, 66

Ban chỉ huy Đ. 675

- Dấu vết đặc biệt: Tên sáng
ở nhà tại quê



Đ. 675

- Dương sự: NGUYỄN DUAN SÁNG, Sinh năm: 1928.
- Can tội: Đại Úy, Trưởng phòng kiểm soát bảo trì-sư đoàn 4 không quân.
- Bị bắt tập trung cải tạo ngày: 02/05/1975.
- Được Bộ Tư lệnh quân khu 9 ký QĐ tha ngày: 25/12/1976 và được ra trại ngày: 02/01/1977.
- Thông hồ sơ CA Tỉnh Bến Tre xác nhận để đường sự bổ túc hồ sơ mất cảnh diện H.C

Ban Tre, / / ngày 29/05/1995

TRƯỞNG PHÒNG HỒ SƠ

Trưởng phòng Hồ sơ
Trưởng phòng Hồ sơ
Trưởng phòng Hồ sơ

Những điều lệ cũ dành cho con em HO trên 21 tuổi được gia hạn thêm 1 năm

Tin từ Hội Gia đình Tu nhân Chính trị Việt Nam cho hay Tu chính án 5064 của TNS. John McCain (Cộng Hòa, Arizona) đã được một ủy ban hỗn hợp của lưỡng viện thông qua vào ngày thứ Ba 17 tháng Chín, giải quyết được một vấn đề nhức nhối trong việc định cư các cựu tù nhân chính trị VN trong vòng một năm qua.

Số dĩ nhức nhối là vì trong 5 năm đầu thực hiện chương

trình H.O., chính phủ Hoa Kỳ đã cho phép những người con độc thân của các cựu tù nhân chính trị VN trên 21 tuổi được đi theo cha mẹ đang định cư ở Hoa Kỳ. Đây là một quyết định nhân đạo, vẫn tồn tại trong truyền thống và tinh nghĩa VN vẫn giúp một cách thiết thực vào việc định cư của những thành phần H.O. đã cao tuổi. Nhưng vào cuối năm 1994, viện cơ

Tiếp trang B8

Con H.O. trên 21 tuổi: những điều lệ cũ được gia hạn một năm

Tiếp trang B1

phải thống nhất các điều lệ và thủ tục di dân nhập Hoa Kỳ, Sở Di Trú Hoa Kỳ và Bộ Ngoại Giao đã chặn đứng ngoại lệ nói trên, cho rằng theo luật Mỹ, người nào trên 21 tuổi là một đơn vị độc lập không còn thể ráp vào với một gia đình như trường hợp các em vị thành niên. Điều này mới xem thì rất hữu lý song đã gây ra rất nhiều trở ngại trong việc định cư những H.O. cao tuổi (khoảng 60-70 tuổi) vì làm chệch những gia đình đó mất đi chỗ nương tựa khi di định cư ở xứ người.

Vì hiểu rõ khó khăn của những gia đình đó nên bà Khúc Minh Thơ, nhân danh Hội Gia Đình TNCT VN, đã trong gần hai năm qua đi vận động với Bộ Ngoại Giao và Sở Di Trú để họ xét lại quyết định của họ. Trong nhiều lần đi vào Tòa Bạch Ốc, lên Quốc Hội, cũng như đi gặp Bộ Ngoại Giao và Sở Di Trú, Hội đã không đạt được mục tiêu là đảo lại quyết định trên mặc dù trong những lần vận động như thế Hội đã có thêm cả sự ủng hộ yểm trợ và hiện diện của Nghị hội Toàn quốc Người Việt tại Hoa Kỳ, Liên Hội VN Vùng HTĐ và gần đây còn có thêm cả sự tiếp tay của CPVN DC-MD-VA.

Nhất định không bỏ cuộc, bà Khúc Minh Thơ cho rằng chỉ còn một cách, đó là phải có luật mới ra thì mới giải quyết được vấn đề nói trên. Thông cảm với tình cảnh đau khổ của một số gia đình kẹt trong tình trạng lỵ tán, TNS. John McCain đã đưa ra tu chính án 5064 để ráp vào Dự luật H.R. 3540 (Foreign Appropriations Bill) tìm cách

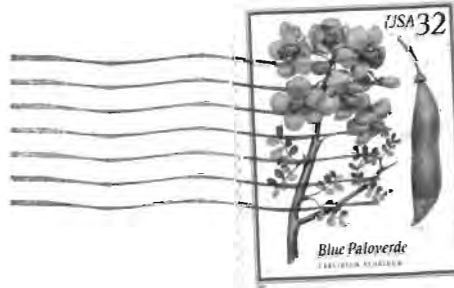
yểm trợ và vận động để cho tu chính án được thành luật. Nghị hội ở Đại hội XI nhóm họp ở Santa Ana, CA, đầu tháng Tám cũng kêu gọi các thành viên trên toàn quốc tiếp tay trong vấn đề này. Kết quả là sau khi Quốc hội họp lại sau ngày Lễ Lao Động, ủy ban 16 vị do Thượng viện chỉ định đã thông qua và chỉ còn chờ quyết định của phía Hạ viện trong một cuộc họp hỗn hợp của hai viện. Cuộc họp này đã diễn ra vào ngày 17 tháng Chín vừa qua và ngay sau buổi họp, bà Thơ đã được nghe một lời nhắn rất an tâm: "Your amendment in conference was cleared for one year under the old rules," nghĩa là tu chính án của ông McCain "đã được thông qua (để được áp dụng) trong vòng một năm theo như những điều lệ cũ." Dựa vào tin khích lệ này, Hội Gia Đình TNCT VN kêu gọi các gia đình H.O. nào có con độc thân trên 21 tuổi bị chặn lại tính từ ngày 1-4-1995 hãy mau mau viết thư cho văn phòng ODP để xin cho các con trên 21 mà còn độc thân được đi định cư như cũ, trong vòng một năm trời. Trong một bức thư gửi đi ngày 30 tháng Tám năm nay, văn phòng ODP đã thông báo cho các hội thiện nguyện biết là không cần phải đòi hỏi các tù nhân cải tạo có con trên 21 tuổi phải làm đơn lại. Văn phòng sẽ mở lại hồ sơ đã có sẵn của khoảng 3,000 người bị từ chối trước đây để tái phỏng vấn, một khi dự luật H.R. 3540 (với tu chính án của ông McCain) được ban hành. (NCVN/ly)

From. PHUOC VAN NGUYEN

CHICAGO, IL 60640

Nguyen Quan Sang (Quan)
1 năm tu có du học uss
on trên 21 tuổi.

Thư Tà Lữ Ngây
20/9/98
149/58



To.

Virginia, VA 22043



Viết Nam Bính - ngày 23.7.1956.

Kính gửi:

Bà Khúc Minh Thu

Chủ tịch Hội Địa Tĩnh Tự nhân Chính Phủ
Viết Nam.

- xin can thiệp về việc khiếu nại với
Chính Phủ Ho. của Mỹ.

Kính thưa Bà,

Tôi tên Nguyễn Văn Sáng, theo quy định
của Mỹ: 1 năm tù, có du học ở Mỹ do Chính Phủ Mỹ
đại thư - Đăng ký Ho 34-22. Đến thời hạn thì
không được gọi nữa đến đến 8 tháng sau mới
gọi phỏng vấn và bị áp dụng luật pháp mới:
con dốt thần tiên 2 không được đi - phải ở tù
3 năm - phải chứng minh bị bắt bớ vì chính
trị, tôn giáo, dân tộc... mà bị tù chấp -

Nếu tôi được phỏng vấn theo thời hạn Ho 34
khoảng tháng 10.1954 như các bạn cùng đi đến kiện
không bị áp dụng luật pháp mới thì tôi được
đi cùng các bạn đến 5.12.55 - US. ODP gọi
tôi bỏ tù ho 34, nhưng tôi bị tù 20 tháng 18 ngày
tất cả lý do khiếu nại tôi nên ra trong đơn
gửi cho văn phòng US. ODP. Thailand.

Kính xin Bà cứu xét Trường hợp của tôi

Kính chúc sức khỏe và xin thành
kính Cảm tạ Bà Bà.

Nguyễn Văn Sáng
Ấp Phú Ngãi - xã Phú An Hòa, Châu Thành
Bến Tre, Việt Nam.

IV. 226339 - Ho 34-22 - US. ODP. Thailand

Ấm kính tôn

Việt nam Bến xe ngày

Lính gởi

Ông Giám Đốc Sở Orderly Departure Program
Citibank Building 127 South Sathorn Road Bangkok
10120 Thailand.

Lính Thừa Ông.

Theo thư quý Cơ Quan 10-11-97. Mui tôi nhận
ngày 05-12-97 (đi xin hồ sơ tiếp nhận).

Tôi tên Nguyễn-quan. SANG trước là Đại úy
Sư Đoàn 4 Không Quân.

①. Được huấn luyện tại Trường Kỹ Thuật Không Quân
CHANDLER ILLINOIS USA. do Hoa Kỳ tài trợ và bị
bắt học tập cải tạo 18 tháng, vì lao động bị kềm
phải mổ (kém giấy chứng) - Tôi hỏi từ Liên Kiện do
Chính Phủ Hoa Kỳ quy định - có dự học Hoa Kỳ và
cải tạo 1 năm. Nhưng Phải Đoàn Không Văn bản
không đi ở năm cải tạo nên từ chối.

②. Tôi cải tạo về đã bị đưa lên nhện rồi
có chất nổ để phá phá: chỉ ra lệnh làm chết
không hạ giấy chứng nhện.

③. Vì cha là nguyên quân đang bị tù.

1. Con thứ I - Nguyễn Hoàng 02. 17 tuổi, đang học
lớp 11 trung học, bị bắt đi tù vì tình nghi làm chính
trị chống Các Kháng, cũng lúc với nhiều con em
của Sĩ Quan ngụy - Sau 22 tháng tù được thả vô tội
nhưng bị đuổi học - luôn (kém giấy học).

2. Vì cha bị cải tạo (là lính ngụy) mất
quyền công dân - Con thứ III học giỏi có giấy khen
nhưng không được lên lớp 10 và không được vào
Trường Mỹ Thuật.

④. Cải tạo về không quyền công dân, kể cả về con

không được làm công nhân viên hay nhân công, không được buôn bán - cầm ở thành phố - tỉnh - huyện - nên ở đó sẽ bị tịch thu nhà cửa là của ai. Bất buộc về nước ra ngoài, không có cả điều kiện và sinh sống như khi kinh tế mới và chỉ được phép lao động. Vợ và các con cũng bị ép buộc như vậy;

⑤. Từ ngày tôi tiếp xúc những người với thuốc độc hại khai quang ở Phi Đoàn Phúc Thắng H 34 - trạng bị rút thuốc, họ tôi bắt đầu bị nhiễm thuốc có chất độc màu da cam. Di truyền lại con trai thứ II, thứ III và con chốt (3 đứa con trai liên tiếp) đều bị tật bẩm sinh, từ lúc lọt thai như: (tên đờn rên lười, chóng mặt như đau gối bị viêm độc US. ODI)

⑥. Khi chính phủ Hoa Kỳ cấp điều kiện nhập cư từng trường hợp của tôi, vì không tiền đóng chi phí nhập đơn xin thuốc H 34 - Tháng 10 - 1984 gọi phỏng vấn H 34, khi không gọi tôi tôi. Các bạn cũng điều kiện như tôi đã được đi với các con độc thân. Cho mãi đến 13.6.95 tôi được phỏng vấn và bị áp dụng luật pháp mới và các con có giấy báo bị từ chối. Chúng tôi xin ân huệ được hưởng quy chế như khi phỏng vấn H 34 tháng 10 - 84 - không bị áp dụng luật pháp mới.

Kính xin Ông Giám đốc Sở US. Regularly Departure Program thông lượng và nhân đạo của các trường hợp của tôi trong khi cũng làm việc với người Hoa Kỳ là cũ vẫn trong mọi đơn vì không được, bản thân bị từ chối ngược đãi và vì điều kiện độc hại khai quang, mà các con cũng bị từ chối, ngược đãi và bị di truyền nhiễm chất độc. bị tật bẩm sinh là một nỗi đau - xin thành khẩn cảm tạ Ông Giám đốc chúc sức khỏe.

- 20 năm, cả cuộc đời sống và viết tiếng Anh. Kính xin ban dịch thuật giúp đỡ. Thành kính và tri ân cảm tạ.

Am

Nguyễn Quang SANG
Ấp Phụng An, xã Phú An, H. Vĩnh
Cố, tỉnh Bình Định, VN
11 226 353. H 34.22.

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM.
Số: 112... / QĐ.

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách Mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

- Xét tinh thần học tập cải tạo của Nguyễn Quan Sang nguyên là Đại úy ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

- Xét đơn xin bảo lãnh của: Võ Huỳnh Thị Xuân Mar. 85. Lê văn Duyệt đối với sĩ quan ngụy có tên nói trên: Khu 3 Uş xa Bèntre

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cho: Nguyễn Quan Sang nguyên là: Đại úy ngụy quân được tạm ngừng quản huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2: Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Mb. Sang phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là: không. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiên bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3: Phòng quản huấn quân khu, Trại quản huấn: G 75

và đường sự chiểu quyết định thi hành.

Ngày 25 tháng 12 năm 1976
TUQ/ Bộ Tư Lệnh Quân Khu 9.

Thủ Trưởng Cục Chính Trị

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN HUẤN



Trung Tá BÙI THÀNH NGON

CHI CHÚ:

- Giấy này không có giá trị đi đường.
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

Quyết định này, làm thành 4 bản:

- 1- Phòng quản huấn quân khu lưu.
- 1- Trại quản huấn
- 1- Ủy ban nhân dân Xã, phường, cơ quan.
- 1- Đường sự.

Ban chỉ huy.
Đ. 675

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số: 657/CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

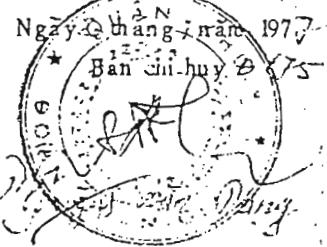
Họ và tên: Nguyễn Quan Sang tuổi: 46
Sanh quán: Đ. 675 - Bến Tre
Nơi về ngụ: Đ. 675 - Bến Tre
Nguyên là: Đại úy trong quân đội ngụy quyền Sài Gòn.
Đã theo học lớp quản huấn 10 tháng, kể từ ngày: 6/75 đến ngày: 1/77. Nay anh "hoặc" chị được về sum họp với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách Mạng địa phương hết sức giúp đỡ anh "hoặc" chị: Nguyễn Quan Sang phấn đấu tốt.

Nhân dạng:

- Cao ln, 66

- Dấu vết đặc biệt: Trên tay
Có vết tại phải



AC NHẬN

- Dương sự: NGUYỄN QUAN SANG, Sinh năm: 1928.
- Can tội: Đại Úy, Trưởng phòng kiểm soát bảo trì-sư đoàn 4 không quân.
- Bị bắt tập trung cải tạo ngày: 02/05/1975.
- Được Bộ Tư lệnh quân khu 9 ký QĐ tha ngày 25/12/1976 và được ra trại ngày: 02/01/1977.
- Thông Hồ sơ CA Tỉnh Bến Tre xác nhận để đường sự bổ túc hồ sơ xuất cảnh điện H.0

Bến Tre, /) / ngày 29/05/1995

P-TRƯỞNG THÔNG HỒ SƠ



ĐẠI ÚY Trần Văn Bửu

HUNG VU LE

Westminster, CA 92683

- cai tao 18 thuy
- hoc o usn vi kung quien

vi tuan

- da kien nai voi Rayhot

vi bi bac (lên đai thoi gần cái tào): KHUC MINH THO

g 11/8/97

JUN 25 1997

US Trainee

JUN 25

Thư trả lời

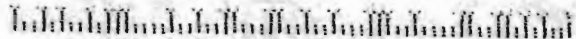
ngày 8/9/97

chở tải lương bộ binh



FALLS CHURCH, VA 22043

22043+341B



"Kính gửi"

BÀ MARTHA SARDINAS.

Giám Đốc Sở Orderly Departure Program.

95 WIRELESS, BANGKOK, THAILAND.

Kính thưa Bà,

Tôi tên Nguyễn quang SANG - Đại úy Sư Đoàn 4 Không Quân nhập ngũ từ 1952 đến 1975.

Được Huân Luyện tại Trường Kỹ Thuật Không Quân CHANUTE, ILLINOIS, USA do Hoa Kỳ đài thọ.

Học tập Cải tạo 18 tháng. Vì lao động bị bệnh.

Sa sút phải ra Bệnh Viện cấp tỉnh, chỉ XO và vì không lao động được nữa nên tha về. Khi phóng vấn ngày 13.6.1995, Phái Đoàn nói là không được năm học tập Cải tạo mà không cần xét trường lớp này (ngày 17.6.95 tôi có gửi một đơn thư trình, theo địa chỉ trên. Kèm giấy chứng minh) Nhưng theo điều kiện chính Phủ Hoa Kỳ chỉ định: chỉ một năm cải tạo và có du học Hoa Kỳ là đủ.

Về ngược lại chính phủ: Các con tôi không được học nữa vì tình trạng nguy quân của tôi ngày càng nhiều vấn đề không được biết trước, nên không mang theo giấy chứng minh và nhiều việc không thể có giấy chứng minh: như lao động vùng nguy hiểm có chết nó. Chỉ chờ người đến nói và ra lệnh làm việc, ở xa kiểm soát, chỉ không ra giấy tờ.

Phái Đoàn hỏi tôi: Sao không cho con tiếp tục học? Ở đây chỉ có trường công lập của chính phủ. Đã bị liệt vào hàng con của nguy quân, bị theo dõi là không vào trường nào được nữa. Trong lúc tôi đang bị học tập cải tạo, con lớn của tôi, 17 tuổi, đang học lớp 11 trung học, bị chính phủ cách mạng bắt vì tình nghi chống cách mạng cùng lúc với nhiều con em của sĩ quan nguy bị cải tạo. Sau 22 tháng được thả ra, vô tội nhưng bị đuổi học luôn (kèm kèm giấy thả).

Về kinh tế: Người ở Saigon đi kinh tế mới, người ở các

tiền, là chúng tôi. Nhà nước phải vì nỗi đau đời họ làm
(nếu không sẽ bị lịch sử nhà nước mình ở, từ nhà đó
là của, nhân nhân, dân bần, cho mẹ... và mình được
đưa đi lao động) trước 30.4.75 tôi ở cái xã Phụng
Xân Cầu Thè. Khi các bạn về 3' 85 tháng 3/4 thì tôi đi
với cha mẹ (chúng ở nhà dân giấy họ tại) - mà bắt buộc
về xã Phú An Hòa - lao động đến nay. Người đại chúng thì anh,
hướng không cho chúng tôi làm việc gì của chính phủ VN,
không được làm trong công ty, xí nghiệp, không được buôn bán
chúng tôi mong được sống trên đất nước tự do nhân đạo Hoa Kỳ.

Khi chính phủ Hoa Kỳ cho điều kiện những người học
tập cái này một năm và có học ở Hoa Kỳ là chính phủ
tại thì tôi được nhập cư. Các bạn cũng điều kiện như
tôi, như nhân nhân có tiền giúp đỡ nộp học trước, đi
được đi Mỹ và tất cả con độc thân không hạn chế tuổi
được đi theo - tôi vì ngược lại phải chạy lo vay tiền, vì
hết tiền, nộp học sau. Khoản tháng 10 - 1994 đến
liệt gọi phỏng vấn theo thư từ H034 của tôi thì không thấy
Ngày 1.12.1994 tôi gọi, tôi gọi vào Phòng US.ODP tại
Thailand xin cứu xét. Cho đến 13.6.1995 gọi phỏng
vấn và bị áp dụng luật pháp mới. Thế là dân bần đã
nộp học phí cho tôi với US.ODP. Thailand khoản năm 1996.

Những gì tình nguyện tôi vì anh hướng đời đi chính
trị - đi sau - với học xã học thực, không gian lận, lại không
hướng được bị nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ,
chúng tôi phải làm xin hướng được luật pháp đời
đi với những người phỏng vấn theo thư từ H034 và
khoản tháng 10 - 1994.

Kính xin Bả rộng lòng và nhân đạo cứu xét
trường hợp của tôi. Xin thành khẩn cảm tạ ơn Bả -

20 năm ở cực
không nói và viết tiếng Anh.
Kính xin Ban Dịch Thuật giúp đỡ
Thành Khẩn cảm tạ -

Kính Cầu.

Nguyễn quan Sáng

Địa chỉ: 309/2 Ấp Phú Ngãi, xã Phú An Hòa
châu thành, Bến Tre, Việt Nam.
H034.22 - IV. 226330 -

Ca 6-20-98

KÍNH GỬI BÀ KHUỐC MINH THÚ.

Đây là lá thư của người Báu bom của Bà cháu, hiện đang ở Việt Nam. Báu đã không được phải đoàn Mỹ chấp thuận cho đi Mỹ vì lý do học cái tau ít chỉ có 1 năm học, nên có đi Mỹ du học. Trường hợp này ông bà có thể giúp đỡ gì cho Báu được không, và có được coi xét lại 0, mong bà trả lời cho cháu biết để cháu cho Báu đi hay vì Báu đã qua trình rất nghiêm 0 đi lên ăn, uống, nên mong được đi trình ở Hoa Kỳ, kính xin bà giúp đỡ Cam-thiệp dùm ở quốc gia, hoặc bà xem và trả lời cho cháu biết để cháu Báu cho Báu biết để Báu đi làm ăn cuộc sống ở Việt Nam. Cháu Báu 0 biết có được hay là 0? vì nhất mỗi ngày 1 khai.

Kính mong bà giúp và trả lời âm
Cháu Lê Vũ Hùng.
VHM

Địa chỉ

HUNG VU LE

Westminster, CA 92683

Số phone

Việt Nam Bắc Bộ ngày

Lính gọi

Ông Giám Đốc Sở Orderly Departure Program

Bank Building 127 South Sathorn Road Bangkok

10120 Thailand.

Lính Anna Ông

Theo thư quý có ngày 10-11-97, m. r. h. nhân

ngày 5-12-97 tôi xin bỏ thư h. r. s.:

Tôi tên Nguyễn-quan, SANG trước là Đại úy
Sư Đoàn 4 không quân.

①. Được huấn luyện tại trường Kỹ Thuật Không quân
CHANUTE ILLINOIS USA. do Hoa Kỳ tài trợ và bị
bắt học tập cải tạo 18 tháng, vì lao động bị buộc
phải mò (kém giấy chứng) - Tôi lại đi di tản đến do
chính Phủ Hoa Kỳ quy định, có du học Hoa Kỳ và
cải tạo 1 năm. Nhưng phải đoàn phải vẫn bảo
không đi 3 năm cải tạo nên từ chối.

②. Khi cải tạo về đã bị đưa đến miền núi
có nhiều núi đá, phải đi làm lâm chủ
không có giấy chứng nhận.

③. Vì cha là cựu quân đang bị tù.

1. Con thứ I. Nguyễn Hoàng Đế, 17 tuổi, đang học
lớp 11 trung học, bị bắt đi tù vì tội, ngủ lâm chính
tại Chung Các Kháng, cũng học với nhiều con em
của Sĩ quan này. Sau 22 tháng tù được thả và tôi
đang bị đưa học - luôn (kém giấy thả).

2. Vì cha bị cải tạo, (là lính này) mất
quyền công dân. Con thứ III học giỏi có giấy khen
nhưng không được lên lớp 10, vì không được vào
trường Mỹ Thuật.

④. Cải tạo về không quyền công dân, kể cả về con

không được, làm công nhân viên hay nhân công, không được buôn bán - Cầm ở thành phố tỉnh - huyện - nên ở đó sẽ bị tịch thu nhà dư là của ai. Phải bước về nơi xa xôi, không có cả điều kiện về sinh, sống như khu Kinh Tế Mới và chỉ được phép lao động. Và cả các con cũng bị ép buộc như vậy;

⑤. Từ ngày tôi tiếp xúc hướng dẫn viên thuốc độc hai khai quang ở Phi Đoàn Phục Thống #34 - tranh bị rút thuốc, là tôi bắt đầu bị nhiễm thuốc có chất độc màu da cam. Di truyền đưa con trai thứ II, thứ III và con gái (3 đứa con trai liên tiếp) đều bị ảnh hưởng sinh, từ lúc họ sinh ra. (tên tôi như hướng dẫn viên như nhân đạo gọi là Quân Độc US. OD))

⑥. Khi chính Phủ Hoa Kỳ cho điều kiện nhập cả chúng tôi vào hợp của tôi, vì không tài năng chỉ nhập đơn thể được H034 - Tháng 10-1954 gọi Phòng văn H034, tên không gọi tên tôi. Các bạn cũng điều kiện như tôi đã được đi với các con độc thân. Cho ngày đến 13.6.75 tôi được phòng văn và bị áp dụng luật pháp mới và các con có giấy báo bị tù tội. Chúng tôi nhận làm được hướng dẫn viên như khi phòng văn H034. Tháng 10-74 không bị áp dụng luật pháp mới.

Kính gửi Ông Giám đốc Sở US. Federal Department of Health và nhân đạo cứu trợ thường hợp của tôi trong khi cũng làm việc với người Hoa Kỳ là cũ vào trong mọi đơn vị không quân, bản thân bị tù đày ngược đãi và nhiễm chất độc khai quang, mà các con cũng bị tù đày, ngược đãi và bị di truyền nhiễm chất độc. bị bắt bêu sinh sống khổ sở tôi - xin thành khẩn cầu xin Ông. kính chúc sức khỏe.

10 năm về các không nói và viết tiếng Anh. Kính xin ban dịch thuật giúp đỡ. Thành khẩn và tha thiết cảm tạ.

Nguyễn Quang SANG
Ấp Hùng. Xã Phú An. Huyện
Chợ Thành Bưởi. VN
11 526 383. H034.22.

HỎI ĐÁP VỀ ODP

(GIÁM ĐỐC CHƯƠNG TRÌNH ODP TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA BÁO TUỔI TRẺ)

Nổi tiếng Việt giọng Huế, Ông William D. Fleming - bí thư thứ nhất Đại sứ quán Mỹ ở Bangkok, kiêm giám đốc Chương trình người ra đi có trật tự (ODP) - đã đem đến không khí thân mật ngay từ đầu cho cuộc phỏng vấn.

★ Ông có thể cho biết các tiêu chuẩn nhập cư vào Mỹ hiện nay? Đối với người Việt Nam các tiêu chuẩn này có điều gì khác không?

- Vâng, các tiêu chuẩn nhập cư vào Mỹ hiện nay là:

Điện Ký hiệu

1- Thân nhân gần

- Vợ/chồng và các con IR-1 và IR-2 của công dân Hoa Kỳ (con phải dưới 21 tuổi và độc thân)

- Cha mẹ của công dân IR-5 Hoa Kỳ (người công dân này phải trên 21 tuổi)

2- Thân nhân khác

- Con trên 21 tuổi của P-1 công dân Hoa Kỳ

- Vợ/chồng và con độc P2-1 và P2-2 thân của người thường trú ở Mỹ (chưa là công dân Hoa Kỳ)

- Con đã lập gia đình P-4 của công dân Hoa Kỳ

- Anh chị em của công P-5 dân Hoa Kỳ

Đối với người Việt Nam thì các tiêu chuẩn nhập cư có khác và thuận lợi hơn so với nhiều nước. Thí dụ đối với người Philippin diện P-5 (anh chị em) có thể phải chờ đến 30-40 năm vì ở Philippin có nhiều người thân ở Mỹ lắm. Còn với người Việt Nam, Sở Di trú và nhập tịch Hoa Kỳ (INS) có thể xét và công nhận diện được nhà nước quan tâm (public interest parole - PIP) cho các thành viên trong gia đình có đơn xin nhập cư nhưng chưa hiệu lực (I-130) để được phỏng vấn chung với những người cùng gia đình có đơn xin nhập cư hiệu lực (cha mẹ).

★ Ông có thể cho biết rõ thêm về điều kiện tài chính của người bảo lãnh nhập cư phải như thế nào?

- Người bảo lãnh phải có mẫu I-134 gồm giấy chứng nhận đang đi làm, giấy chứng nhận có tài khoản ở ngân hàng, và nếu có giấy hồi báo thuế thì tốt.

★ Những người đi Mỹ theo diện HO được qui định gồm những ai?

- Trước hết, đó là những người đã học tập cải tạo từ ba năm trở lên vì có liên hệ với Mỹ trước 75. Những người thuộc diện này sẽ được phỏng vấn. Còn những người cũng đi học tập cải tạo nhưng vì lý do vượt biên hay phản động thì không được xếp vào diện HO, không được phỏng vấn.

Với những người tuy học tập cải tạo ít năm hơn (trên một năm và dưới ba năm) song có làm việc từ một năm trở lên cho chính phủ Mỹ, các tổ chức hay các công ty tư nhân của Mỹ, hoặc được tu nghiệp ở Mỹ (không giới hạn khoảng thời gian tu nghiệp) dưới sự bảo trợ của chính phủ Mỹ thì họ cũng đủ điều kiện để được phỏng vấn trong diện HO.

★ Vợ hoặc chồng và con cái của những người đã chết trong trại cải tạo hoặc

sau khi được thả về có được phỏng vấn không?

- Được. Còn những trường hợp vợ hoặc chồng và con cái của những người chết sau khi được thả từ các trại cải tạo thì sẽ được INS xem xét từng trường hợp.

★ Những người sau khi được phỏng vấn (diện đoàn tụ, HO và con lai) sẽ phải chờ bao lâu mới xuất cảnh được?

- Thông thường, sau khi phỏng vấn, những người trong các diện trên sẽ đợi trung bình khoảng bốn tháng trước khi xuất cảnh. Đối với con lai thì có thể đi nhanh hơn vì diện này sẽ bay thẳng sang Philippin để học tiếng Anh và các tập quán, văn hóa mà sau tháng. Điện con lai cũng không phải chờ mấy bay trả tiền trước hoặc chờ có hội từ thiện hỗ trợ.

Đối với diện đoàn tụ và HO có thể phải chờ lâu hơn bốn tháng vì diện ODP còn liên quan đến việc máy bay trả tiền trước và diện HO còn liên quan tới việc có hội từ thiện nào chuẩn bị đón nhận và giúp đỡ hay chưa.

★ Sang Mỹ, diện ODP, HO và con lai có nhận được trợ cấp xã hội nào không?

- Với diện HO và con lai thì sẽ có các hội từ thiện tình nguyện giúp đỡ tìm nhà ở và việc làm, cũng như giúp đỡ về tài chính trong một khoảng thời gian nhất định trong khi gia đình ổn định cuộc sống. Mức trợ cấp lớn hay nhỏ là tùy theo số người trong gia đình và tùy theo địa phương đón nhận. Tôi thấy cần nói rõ, là việc trợ cấp được dựa vào với mục đích giúp đỡ họ tìm được việc làm chứ không phải nuôi họ suốt đời. Xin đừng nghĩ rằng Mỹ thì chỉ cần phụ sãi nuôi, sẽ cần nhà, cấp tivi...

★ Những trường hợp bệnh tật nào thì phải hoãn lại việc đi Mỹ? Những người mắc bệnh nặng cần điều trị ở Mỹ có được ưu tiên xuất cảnh trước?

- Vấn đề sức khỏe lớn nhất chỉ phải việc xuất cảnh là bệnh lao (tuberculosis - TB). Nếu người được phỏng vấn bị khẳng định là có bệnh lao rõ rệt thì anh ta phải uống thuốc điều trị và kiểm tra hằng ngày trong sáu tháng liên tục, sau đó lành bệnh thì mới được đi Mỹ.

Với trường hợp người mắc bệnh tâm

thần phân liệt (Schizophrenia) thì mới nằm sau khi lành bệnh mới được xét đi. Còn lại những bệnh khác không ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe thì không ảnh hưởng đến việc đi Mỹ. Lưu ý một số trường hợp bệnh tâm thần nhẹ chưa phát triển thì cần có giấy cho phép (waiver) của Sở Di trú Mỹ.

Về những người già yếu thì nguyên nhân đi cũng là vấn đề phải xem xét. Đôi khi, chúng tôi nghĩ là họ cần ở lại Việt Nam nếu họ thấy khó có thể tái hòa nhập cộng đồng hành trình dài đến Mỹ. Nếu họ đi đến thì đây là vấn đề mà người thân ở Mỹ phải lo, vì khi đến Mỹ phải trả tiền rất nhiều cho việc điều trị.

Về việc ưu tiên là: thứ nhất cho những người cần đi điều trị bệnh khẩn cấp. Nếu người đó đã có tên trong danh sách chờ chính phủ VN chuyển đến Bangkok, và nếu như người đó có bệnh như bệnh ung thư có khả năng điều trị ở Mỹ thì phía Mỹ có thể yêu cầu cho phỏng vấn sớm hơn và ưu tiên nhân đạo. Tôi lưu ý rằng những trường hợp bệnh như thế phải được Bệnh viện Chẩn Đoán và Chăm sóc nhân văn và có khả năng điều trị hiệu quả ở Mỹ; cuối cùng là phải chứng minh có đủ khả năng tài chính để trả tiền điều trị ở Mỹ.

★ Hiện nay những người muốn đi thăm thân nhân hoặc đi học, đi công tác tại Mỹ thì phải xin visa nhập cảnh ở đâu? Có thể xin visa ở đoàn công tác ODP tại TP.HCM được không?

- Những trường hợp này phải xin trực tiếp tại phòng lãnh sự của sứ quán Mỹ ở Bangkok và người nộp đơn phải đến Hanoi để được phỏng vấn. Cần phải nhớ là được phỏng vấn không đồng nghĩa là đương nhiên được cấp thị thực nhập cảnh.

★ Ý kiến của ông về chính sách của chính phủ Việt Nam? Chính sách này có gây trở ngại cho chương trình ODP?

- Vấn đề cần vẫn không có liên quan gì đến chương trình ODP ở Việt Nam. Đây là hai vấn đề hoàn toàn khác nhau. Chính phủ Mỹ khẳng định rằng vì những lý do nhân đạo mà chúng tôi có thể chấp nhận nhiều tiến cho chương trình ODP. Nhiều năm nay có năm vẫn đang chờ đợi cũng có ODP.

Tôi tin rằng điều quan trọng ở đây là Mỹ và Việt Nam hợp tác tốt trong chương trình ODP thì sẽ làm cho việc chuyển đổi chính sách này hành động đúng hơn về chính sách này thay đổi.

★ Rất cảm ơn ông William D. Fleming

Tháng 6, 1991
PHUOC TIEN (tên thật)



CÓ BAO NHIÊU NGƯỜI ĐI MỸ THEO CHƯƠNG TRÌNH ODP

Số liệu do ông William D. Fleming, giám đốc ODP cung cấp.

Điện	Tính đến 4-1991	Từ đầu chương trình
Con lai	1432	54282
Đoàn tụ	2360	103.613
HO	1885	21.643
Tổng cộng	5677	179.538

Và số người được phỏng vấn trong tháng 4-1991 diện con lai: 3070 diện đoàn tụ: 4844 và diện HO: 2229; tổng cộng 10.151.

Nguyễn Quang Sáng (1934 - 2022)
(còn nhiều kỷ niệm)

- cái tuổi 18 này

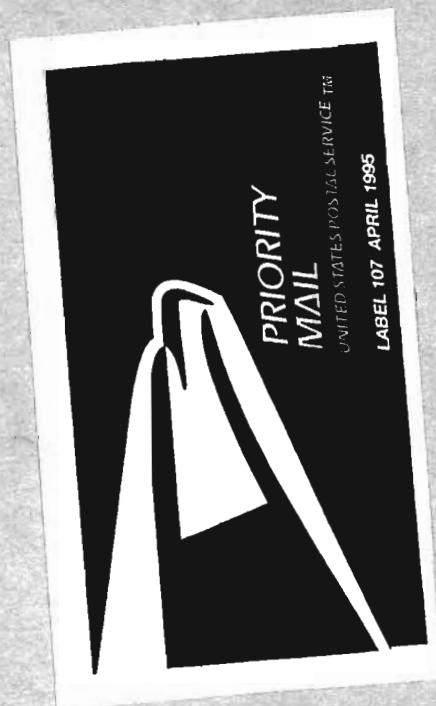
- tu nghiệp ở Lackland (Texas)
từ cuối năm 13-06-95
xin được tại phòng văn

- Vào ngày 15-12-98 về dự lễ
Đón khách mới.

To Lê Văn Hùng

WESTMINSTER CA 92683

(địa chỉ bên lại tại Hoa Kỳ)



To: BÀ KHÚC MINH THỎ

FALLS CHURCH, VIRGINIA 22043

P.O. Box 5435, ARLINGTON, VA 22205 - 0635

hỏi về bưu kiện

h

(nhỏ số bưu kiện của Bà Nguyễn Quang Sáng)

Chicago, 11-05-99

Kính gửi quý hội.

Trong thời gian vừa qua ông bạn của tôi là Nguyễn Quang Sáng có nhớ tôi chuyên tiếp hồ sơ HO bị tước quyền sử dụng đất và sau đó quý hội có gửi cho tôi một thư yêu cầu ông sáng gửi các giấy tờ cần thiết để bổ túc.

Đến nay tôi mới nhận được hồ sơ bổ túc từ VN gửi sang về ngày 21-12-98 sự chậm trễ này do người ở VN mong quý hội thông cảm cho,

Hãy em mình chia sẻ hoàn toàn được sự kìm hãm của cộng đồng, rất tội nghiệp cho những người HO còn ở lại, mong quý hội thông cảm và giúp đỡ VN khi cần thiết, tôi thành thật cảm ơn quý hội.

Đính kèm:

- 1) Giấy ra trời
- 2) Giấy trả cho nhà số 11 và
- 3) Giấy tin nghiệp tại Hoa Kỳ.

Minh

Nguyễn Văn Phức

English Language School



Defense Language Institute

Be it known that

2LT NGUYEN QUAN SANG (VIETNAM)

has successfully completed the

AMERICAN LANGUAGE COURSE

at this institution and by authority of the
Department of Defense

is awarded this

Diploma

Given at Lackland Air Force Base, Texas this 5 day of MARCH 19 69

John P. Devereux
Director of Instruction

[Signature]
Commandant

Lieut Sang:

Good luck and best
wishes. May you
enjoy many successes.

H. P. Healy
255 Futuro Dr.
San Antonio, Tex
78213



UNITED STATES AIR FORCE



Certifies that

2D LT NGUYEN QUAN SANG

has successfully completed the

AIRCRAFT MAINTENANCE OFFICER COURSE, 30CER4341, PDS CODE ACM (900 HOURS)

Conducted by 3345 Technical School, Chanute Air Force Base, Illinois

and is herewith awarded this

CERTIFICATE of TRAINING

J. H. Sherwood Jr.

J. H. SHERWOOD JR, Colonel, USAF
Commander, 3345th Technical School



7 October 1969

Date

FOREIGN TRAINEE'S PERFORMANCE RECORD			DATE 7 OCT 69
INSTRUCTIONS Prepare form in 3 copies and submit 2 to Base Foreign Training Office.	TRAINEE (Grade, First Name - Middle Initial - Last Name) 2nd LT Nguyen Quan SANG		COUNTRY VIET NAM
	COURSE TITLE AND NUMBER A1ACRAFT MAINT. OFFICER	CLASS STARTING DATE 17 Sept 69	BLOCK NR AND GRADE MPS1000 (88)
MILITARY BEHAVIOR	How will Trainee accept authority and conform to standards of military behavior	☒ Excellent ☐ Good ☐ Dislikes Authority	
MILITARY APPEARANCE	Neatness in person and dress	☒ Wears his uniform with great pride ☐ Minimum acceptable ☐ Good (Neat and correct at all times) ☐ Unacceptable (Uniform dirty, seldom cleaned; seldom gets hair cut; no show shine)	
ADAPTABILITY	In learning new lessons; he	☒ Learns first time ☐ Must be followed up ☐ Learns normally ☐ Grasps things slowly	
ATTITUDE	He cooperates	☒ Willingly ☐ Reluctantly ☐ After argument	
ENGLISH	Comprehension is	☒ Excellent ☐ Good ☐ Fair ☐ Poor	
RELIABILITY	Consider Trainee's reliability in meeting his responsibility	☒ Dependable, Conscientious ☐ Needs close supervision ☐ Needs normal supervision ☐ Distinctly unreliable	
LEADERSHIP	Consider Trainee's ability for leadership	☒ Excellent, natural leader ☐ Not observed ☐ Takes lead if prompted ☐ Shows no qualities for leadership	
WORK QUALITY	His work is	☒ Excellent ☐ Good ☐ Minimum acceptable ☐ Unacceptable	
WORK QUANTITY	His work is	☒ Excellent ☐ Good ☐ Acceptable ☐ Deficient	
IN STILL	He needs help	☒ Never ☐ Seldom ☐ Frequently ☐ Constantly	
ABSENCE	He is	☒ Never absent ☐ Seldom absent ☐ Frequently absent with no excuse	
TARDY	He is	☒ Punctual ☐ Not punctual	
INSTRUCTOR'S COMMENTS	ANY COMMENTS FOR OUTSTANDING OR INADEQUATE PERFORMANCE (Show Idiosyncracies, Interest in other people, talkativeness, boasting of his own accomplishment) LT SANG WAS A VERY GOOD STUDENT WITH EXCEPTIONAL LEARNING ABILITY. HE IS AN OUTSTANDING EXAMPLE OF HIS AIR FORCE AND HIS COUNTRY. IT WAS A PLEASURE TO HAVE LT SANG IN CLASS. (Use reverse side and/or additional pages if necessary)		
FIELD TRIPS	(List any field trips made by your department throughout the course) 		
INSTRUCTOR (Print Grade, Last Name, First Name & Middle Initial)		SIGNATURE OF INSTRUCTOR	
1st LT MITCHELL, DAVID G.		David G. Mitchell	

HEADQUARTERS
UNITED STATES MILITARY ASSISTANCE COMMAND, VIETNAM
APO San Francisco 96222

MACAG
LETTER ORDER
NUMBER 12-1914

30 December 1968

SUBJECT: Invitational Travel Order 145-68 (Project VS 69-1-F)

TH UY(2LT) Tran Van PHAN 52/600.087 (Tng#9283VS, ECL48/22Oct68, Ln76)
TH UY(2LT) Nguyen Quan SANG 48/600.001 (Tng#9284VS, ECL58/11Nov68, Ln77)

1. The Secretary of the United States Air Force authorizes and invites you to proceed on or about 15 Jan 69 from your present duty station in the Republic of Vietnam to the station indicated below, reporting not later than 17 Jan 69 to the Language School, Building 7530, to attend:

<u>COURSE</u>	<u>LOCATION</u>	<u>DURATION</u>	<u>CLASS STARTS</u>
English Language Course WSCN 7179L, Item D177009	Lackland AFB, Tex	12 Weeks	22 Jan 69

2. Subsequent to Item D177009 the following training will be accomplished:

<u>COURSE</u>	<u>LOCATION</u>	<u>DURATION</u>	<u>CLASS STARTS</u>
Acft Maint Off WSCN 7179A, Item D141019	Chanute AFB, Ill	30 Weeks	23 Apr 69

3. Security clearances have been obtained from the Vietnamese Government. US security screening has been accomplished. This assignment is not related to equipment being furnished your government by the US, but is connected with the US MAP. You will obtain necessary and proper documentation required for each foreign country included in the itinerary.

4. All costs incident to this training are chargeable to accounting classification: 1 Jul 68 through 30 Jun 69: 5793400 309 6415 134950 407 408 409 454 462 525003 CIG 74 964 1349 525003. Finance officers making payment on these orders will forward copies of paid vouchers to ATC (ATAAF-R). Living allowance will be as authorized by AFM 60-29. You will possess necessary funds in US dollars for expenses incurred prior to receipt of living allowance. Advance payment of living allowance is not authorized.

5. Students country does not authorize dependents to accompany or join him, nor will dependents be transported or maintained at MAP or USAF expense.

6. Travel by military or commercial aircraft, commercial rail, bus or ship is authorized. Your baggage allowance is 100 lbs or five pieces of baggage, including excess. In addition, 50 lbs of instructional material is authorized to be shipped via surface transportation from your last training location. Upon arrival at Travis AFB you will report to the air Force

MACAG LO NUMBER 12-1511, 30 000

Traffic Coordinating Officer for processing and further transportation. The carrying of explosives aboard aircraft in personal baggage is prohibited. You are not authorized by your Government to purchase an automobile or to travel by privately owned conveyance. You are not authorized delay enroute from your last CONUS training location to the POE/PAE nor may Hq APO authorize delay enroute outside the CONUS upon completion of training.

7. You are advised that the US Government is absolved from any blame or financial responsibility for injuries received by you or for personal or property damage claims resulting from your actions.

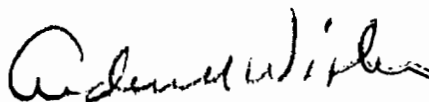
8. Prior to departing Vietnam you will provide yourself with an adequate supply of uniforms.

9. In case of death, injury or serious illness, Air Force Advisory Group (PTR), APO San Francisco 96307, will be included as info addressee on all casualty messages. Training materials accrued in the US will also be sent to this address. Your mail will be addressed to show your name, grade and the name and location of the Air Force Base to which you are assigned.

10. Medical certification required by AFM 50-29 has been received from the Vietnamese Government. US Public Health Service Immunization requirements will be met. A chest X-ray and an International Certificate of Immunization will be handcarried and will be immediately available at the port. The typhoid-paratyphoid immunizations required by the USAF will be obtained at AF medical facilities.

11. Authority: APO MSG ATKMA-O 241625Z JUL 68 and AFM 50-29.

FOR THE COMMANDER



ARDEN N. WISLER
Major, USAF
Asst AG

DISTRIBUTION:

40-Ea Indiv
15-VNAF
10-Lackland AFB
Chanute AFB
5-ATCO Travis AFB
US Embassy (CONS SEC)
2-HQ USAF (AFSMRB)
HQ USAF (AFNIC)
HQ COM USAF (POP)
1100 ABWG
1100 ABWG (DCP-CC)
ATC (ATXPR-M)
ATC (ATAAF-R)

1-VN Air Attache
CINCPAC
MACAG-AO

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi: Nguyễn Quang Sung
(ODP applicant/Tên người đăng đơn)

IV#

1 #34-22

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:
- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.
- 3d) ☐ _____

Ngayden y Bra
Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

SỞ DI TRÚ NHẬP CƯ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
Số: 112... / QĐ.

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách Mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

- Xét tinh thần học tập cải tạo của Nguyễn Quan Sang nguyên là Đại úy ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

- Xét đơn xin bảo lãnh của: Võ Huỳnh Thị Xuân Mas. 85. Lê văn Quyết đối với sĩ quan ngụy có tên nói trên. Khu 3 Uông xa Bến Tre

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cho: Nguyễn Quan Sang nguyên là: Đại úy ngụy quân được tạm ngừng quản huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2: Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Mỹ. Sang phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là: một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

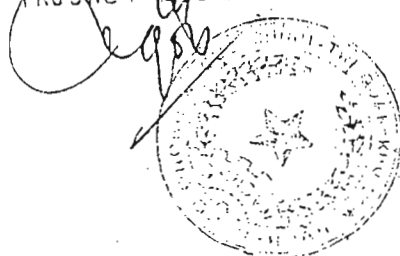
Điều 3: Phòng quản huấn quân khu, Trại quản huấn: G 75 và đường sự chiểu quyết định thi hành.

Ngày 25 tháng 12 năm 1976

TUQ/ Bộ Tư Lệnh Quân Khu 9.

Thủ Trưởng Cục Chính Trị.

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN HUẤN



Trung tá BÙI-THÀNH-NGOÀN

GHỊ CHÚ:

- Giấy này không có giá trị đi đường.
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

Quyết định này, làm thành 4 bản:

- 1- Phòng quản huấn quân khu lưu.
- 1- Trại quản huấn.
- 1- Ủy ban nhân dân Xã, phường, cơ quan.
- 1- Đường sự.

Ban chỉ huy.
Đ. 675

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số 17 CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Nguyễn Quan Sang tuổi:

Sinh quán: Thị trấn Bến Tre

Nơi về ngụ: Số 15 đường Nguyễn Huệ, TP. Hồ Chí Minh

Nguyên là: Đại úy trong

quân đội ngụy quyền Sài Gòn.

Đã theo học lớp quản huấn 15 tháng, kể từ ngày: 6/75

đến ngày: 1/77. Nay anh "hoặc" chị được về sum họp

với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách Mạng địa phương hết sức giúp đỡ anh "hoặc" chị: Nguyễn Quan Sang phấn đấu tốt.

Nhân danh:

- Cao hn. 66

- Dấu vết đặc biệt: Tên Sang
ở nhà tại quê

Ngày 12 tháng 12 năm 1977

Ban chỉ huy Đ. 675



AC NHẬN

- Dương sự: NGUYỄN QUAN SANG, Sinh năm: 1928.
- Can tội: Đại Úy, Trưởng phòng kiểm soát bảo trì-sư đoàn 4 không quân.
- Bị bắt tập trung cải tạo ngày: 02/05/1975.
- Được Bộ Tư lệnh quân Khu 9 ký QĐ tha ngày: 25/12/1976 và được ra trại ngày: 02/01/1977.
- Thông Hồ sơ CA Tỉnh Bến Tre xác nhận để đường sự bổ túc hồ sơ mất cảnh diện H.0

Bến Tre, / / ngày 29/05/1995

PHÒNG THÔNG HỒ SƠ

Nguyễn Văn...

Nguyễn Văn...

Nguyễn Văn...

FROM: NGUYEN PHUOC VAN

CHICAGO, IL 60640



Hồ sơ hồ sơ
của i. Nguyễn
quang Lãng (còn
đang bị giam giữ
tại trại giam 3 năm)

7/2/99

To. FAMILIES OF VIETNAM POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

FALLS CHURCH, VA 22043

22043+3418

